

CHƯƠNG III. TỨ GIÁC

BÀI 10. TỨ GIÁC

I. KIẾN THỨC, KĨ NĂNG

- Mô tả khái niệm tứ giác, tứ giác lồi.
- Giải thích định lí về tổng các góc trong một tứ giác lồi.

II. TÓM TẮT LÝ THUYẾT

1. TỨ GIÁC LỒI

Tứ giác lồi và các yếu tố của nó

- Tứ giác $ABCD$ là hình gồm bốn đoạn thẳng AB, BC, CD, DA trong đó không có hai đoạn thẳng nào nằm trên cùng một đường thẳng.
- Trong tứ giác $ABCD$, các điểm A, B, C, D là các đỉnh; các đoạn thẳng AB, BC, CD, DA là các cạnh.
- Tứ giác lồi là tứ giác mà hai đỉnh thuộc một cạnh bất kì luôn nằm về một phía của đường thẳng đi qua hai đỉnh còn lại.
- Trong tứ giác lồi $ABCD$, các góc ABC, BCD, CDA và DAB gọi là các góc của tứ giác. Kí hiệu đơn giản lần lượt là $\hat{B}, \hat{C}, \hat{D}, \hat{A}$

Chú ý

- Từ nay, khi nói đến tứ giác mà không chú thích gì thêm, ta hiểu đó là tứ giác lồi.
- Tứ giác $ABCD$ còn gọi tên là tứ giác $BCDA, CDAB, DABC, ADCB, DCBA, CBAD, BADC$

2. TỔNG CÁC GÓC CỦA MỘT TỨ GIÁC

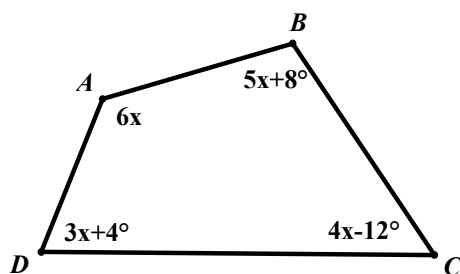
Định lý: Tổng các góc của một tứ giác bằng 360° .

III. BÀI TẬP VÀ CÁC DẠNG TOÁN

Dạng 1: Tính góc của tứ giác

Phương pháp giải: Sử dụng tính chất của tổng các góc của tứ giác, của tam giác.

VD 1.1. Cho hình vẽ sau:



a) Tính các góc của tứ giác $ABCD$.

b) Góc kề bù với một góc của tứ giác gọi là góc ngoài của tứ giác. Tính số đo bốn góc ngoài tại bốn đỉnh của tứ giác $ABCD$.

c) Tính tổng số đo bốn góc ngoài tại bốn đỉnh của tứ giác $ABCD$.

Lời giải

a) Ta có: $\hat{A} + \hat{B} + \hat{C} + \hat{D} = 360^\circ$ (tổng 4 góc trong tứ giác).

Thay số có:

$$6x + 5x + 8^\circ + 4x - 12^\circ + 3x + 4^\circ = 360^\circ$$

$$18x = 360^\circ .$$

$$x = 20^\circ$$

Ta có $\hat{A} = 6x = 120^\circ$.

$$\hat{B} = 5x + 8^\circ = 108^\circ .$$

$$\hat{C} = 4x - 12^\circ = 68^\circ .$$

$$\hat{D} = 3x + 4^\circ = 64^\circ .$$

b) Gọi 4 góc ngoài của các góc $\hat{A}, \hat{B}, \hat{C}, \hat{D}$ lần lượt là $\hat{A}_1, \hat{B}_1, \hat{C}_1, \hat{D}_1$.

Ta có :

$$\hat{A}_1 = 180^\circ - \hat{A} = 180^\circ - 120^\circ = 60^\circ .$$

$$\hat{B}_1 = 180 - \hat{B} = 180^\circ - 108^\circ = 72^\circ .$$

$$\hat{C}_1 = 180 - \hat{C} = 180^\circ - 68^\circ = 112^\circ .$$

$$\hat{D}_1 = 180 - \hat{D} = 180^\circ - 64^\circ = 116^\circ .$$

c) Có $\hat{A}_1 + \hat{B}_1 + \hat{C}_1 + \hat{D}_1 = 60^\circ + 72^\circ + 112^\circ + 116^\circ = 360^\circ$

Nhận xét: Tổng bốn góc ngoài của tứ giác bằng 360°

VD 1.2.

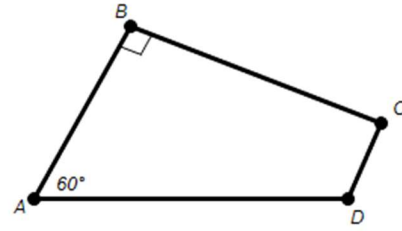
a) Xét tứ giác ABCD, có:

$$\widehat{A} + \widehat{B} + \widehat{C} + \widehat{D} = 360^\circ$$

$$\Rightarrow \widehat{C} + \widehat{D} = 360^\circ - (\widehat{A} + \widehat{B}) = 360^\circ - (60^\circ + 90^\circ) = 210^\circ (1)$$

Mặt khác: $\widehat{C} - \widehat{D} = 20^\circ (2)$

Từ (1) và (2), suy ra: $\widehat{C} = 115^\circ; \widehat{D} = 115^\circ - 20^\circ = 95^\circ$



b) Xét tứ giác ABCD, có: $\widehat{A} + \widehat{B} + \widehat{C} + \widehat{D} = 360^\circ$

$$\Rightarrow \widehat{C} + \widehat{D} = 360^\circ - (\widehat{A} + \widehat{B}) = 360^\circ - (60^\circ + 90^\circ) = 210^\circ (3)$$

Mặt khác: $\widehat{C} = \frac{3}{4}\widehat{D} (4)$

Từ (3) và (4), suy ra: $\frac{7}{4}\widehat{D} = 210^\circ \Rightarrow \widehat{D} = 120^\circ; \widehat{C} = 90^\circ$

VD 1.3. Cho tứ giác ABCD có $\widehat{B} = 60^\circ, \widehat{C} = 120^\circ, \widehat{D} = 80^\circ$.

a) Tính số đo góc A.

b) Tính tổng các góc ngoài của tứ giác.

c) Chứng minh rằng các góc của tứ giác không thể đều là góc nhọn, không thể đều là góc tù.

Hướng dẫn giải

a) Tính số đo góc A.

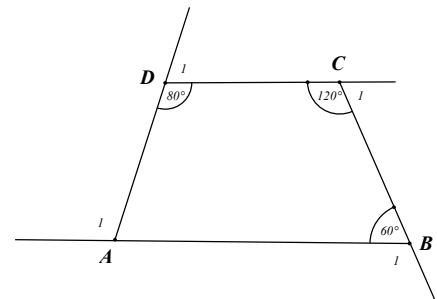
Tứ giác ABCD có $\widehat{A} + \widehat{B} + \widehat{C} + \widehat{D} = 360^\circ$.

$$\Rightarrow \widehat{A} + 60^\circ + 80^\circ + 120^\circ = 360^\circ \Rightarrow \widehat{A} = 100^\circ.$$

b) Tính tổng các góc ngoài của tứ giác.

Xét tứ giác ABCD, Gọi các góc ngoài tại các đỉnh

A, B, C, D lần lượt là: $\widehat{A}_1, \widehat{B}_1, \widehat{C}_1, \widehat{D}_1$.



Tứ giác ABCD có $\widehat{A} + \widehat{B} + \widehat{C} + \widehat{D} = 360^\circ$.

Mặt khác $\widehat{A} + \widehat{A}_1 = 180^\circ, \widehat{B} + \widehat{B}_1 = 180^\circ; \widehat{C} + \widehat{C}_1 = 180^\circ, \widehat{D} + \widehat{D}_1 = 180^\circ$ (hai góc kề bù).

Do đó $\widehat{A} + \widehat{A}_1 + \widehat{B} + \widehat{B}_1 + \widehat{C} + \widehat{C}_1 + \widehat{D} + \widehat{D}_1 = 180^\circ + 180^\circ + 180^\circ + 180^\circ = 720^\circ$

$$\Rightarrow \widehat{A}_1 + \widehat{B}_1 + \widehat{C}_1 + \widehat{D}_1 = 360^\circ.$$

c) Chứng minh rằng các góc của tứ giác không thể đều là góc nhọn, không thể đều là góc tù.

Giả sử bốn góc của một tứ giác đều là góc nhọn thì tổng bốn góc của tứ giác nhỏ hơn 360° , điều này vô lí vì tổng các góc của tứ giác bằng 360° .

Vậy bốn góc của tứ giác không thể đều là góc nhọn.

VD 1.4. Cho tứ giác $ABCD$ có $\hat{A}:\hat{B}:\hat{C}:\hat{D}=6:5:4:3$. Tính các góc của tứ giác $ABCD$.

Hướng dẫn giải

Xét tứ giác $ABCD$ có $\hat{A}+\hat{B}+\hat{C}+\hat{D}=360^\circ$.

Mà $\hat{A}:\hat{B}:\hat{C}:\hat{D}=6:5:4:3$, do đó $\frac{\hat{A}}{6}=\frac{\hat{B}}{5}=\frac{\hat{C}}{4}=\frac{\hat{D}}{3}=\frac{\hat{A}+\hat{B}+\hat{C}+\hat{D}}{6+5+4+3}=\frac{360^\circ}{18}=20^\circ$.

✓ $\frac{\hat{A}}{6}=20^\circ \Rightarrow \hat{A}=120^\circ$.

✓ $\frac{\hat{B}}{5}=20^\circ \Rightarrow \hat{B}=100^\circ$.

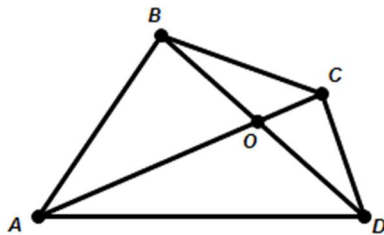
✓ $\frac{\hat{C}}{4}=20^\circ \Rightarrow \hat{C}=80^\circ$.

✓ $\frac{\hat{D}}{3}=20^\circ \Rightarrow \hat{D}=60^\circ$.

Dạng 2: Tính độ dài và hệ thức giữa các độ dài.

Phương pháp: Sử dụng định lí liên quan đến độ dài: như bất đẳng thức tam giác.

VD 2.1. Tứ giác $ABCD$ có đường chéo AC và cạnh AD có độ dài bằng nhau. Chứng minh rằng: $BC < BD$



Kẻ AC cắt BD tại O .

Ta có: $AC+BD=(OA+OD)+(OB+OC)$.

$OA+OD > AD$ (bất đẳng thức tam giác AOD).

$OB+OC > BC$ (bất đẳng thức tam giác BOC).

$\Rightarrow AC+BD > AD+BC$.

Mà $AC = AD$ (giả thiết)

Nên $BC < BD$.

Vậy nếu tứ giác $ABCD$ có đường chéo AC và cạnh AD có độ dài bằng nhau thì $BC < BD$.

VD 2.2. Chứng minh rằng tổng độ dài hai đường chéo của tứ giác:

a) Lớn hơn tổng độ dài hai cạnh đối nhau.

b) Lớn hơn nửa chu vi tứ giác.

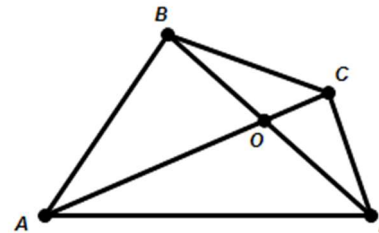
c) Nhỏ hơn chu vi tứ giác.

• **Lời giải**

Gọi O là giao điểm của AC và BD .

a)

$$\begin{aligned} \text{Có: } AC + BD &= AO + OC + OB + OD \\ &= (OA + OD) + (OB + OC) > AD + BC \\ &= (OA + OB) + (OC + OD) > AB + CD \end{aligned}$$



Vậy tổng độ dài hai đường chéo của một tứ giác lớn hơn tổng độ dài hai cạnh đối của tứ giác đó

b) Có: $AC + BD = AO + OC + OB + OD = (OA + OD) + (OB + OC) > AD + BC$

$$AC + BD = AO + OC + OB + OD = (OA + OB) + (OC + OD) > AB + CD$$

$$\Rightarrow 2(AC + BD) > AD + BC + CD + DA \Rightarrow AC + BD > \frac{AD + BC + CD + DA}{2}$$

Vậy tổng độ dài hai đường chéo của một tứ giác lớn hơn nửa chu vi của tứ giác đó

c) Trong $\triangle ABC$ và $\triangle ADC$ có:

$$\left. \begin{array}{l} AC < AB + BC \\ AC < AD + DC \end{array} \right\} \Rightarrow 2AC < AB + BC + CD + DA$$

Trong $\triangle ABD$ và $\triangle BCD$ có:

$$\left. \begin{array}{l} BD < AB + AD \\ BD < BC + CD \end{array} \right\} \Rightarrow 2BD < AB + BC + CD + DA$$

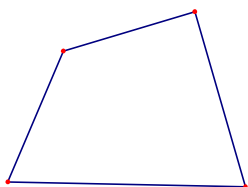
$$\Rightarrow 2(AC + BD) < 2(AB + BC + CD + DA) \Rightarrow AC + BD < AB + BC + CD + DA$$

Vậy tổng độ dài hai đường chéo của một tứ giác nhỏ hơn chu vi của tứ giác đó.

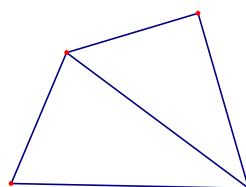
Dạng 3. Toán thực tế.

Phương pháp: Sử dụng định nghĩa, tính chất tứ giác.

VD 3. Vì sao một tứ giác gồm bốn thanh gỗ khớp vít ở đầu (hình a) lại dễ biến dạng, còn nếu đặt thêm một thanh gỗ nữa bắt chéo (hình b) thì tứ giác có dạng cố định?



Hình a



Hình b

Hướng dẫn giải

Muốn xác định một tứ giác, cần biết năm yếu tố của nó. Biết độ dài bốn cạnh, chưa xác định được tứ giác. Nếu biết thêm độ dài một đường chéo thì tứ giác được xác định.

IV. BÀI TẬP LUYỆN TẬP

Bài 1.

Xét tứ giác $ABCD$, có: $\hat{A} + \hat{B} + \hat{C} + \hat{D} = 360^\circ$ (định lý tổng 4 góc trong tứ giác).

$$\text{Suy ra } 120^\circ + 90^\circ + \hat{C} + \hat{D} = 360^\circ$$

$$\text{Vì } \hat{C} = 2\hat{D}.$$

$$\text{Nên } 3\hat{D} = 360^\circ - 120^\circ - 90^\circ$$

$$\text{Suy ra } \hat{D} = 50^\circ, \hat{C} = 100^\circ.$$

Bài 2.

Xét tứ giác $ABCD$, có: $\hat{A} + \hat{B} + \hat{C} + \hat{D} = 360^\circ$ (định lý tổng 4 góc trong tứ giác).

Áp dụng tính chất dãy tỉ số bằng nhau:

$$\frac{\hat{A} - 1^\circ}{4} = \frac{\hat{B} - 2^\circ}{3} = \frac{\hat{C} - 3^\circ}{2} = \frac{\hat{D} - 4^\circ}{1} = \frac{\hat{A} + \hat{B} + \hat{C} + \hat{D} - 10^\circ}{4 + 3 + 2 + 1} = \frac{360^\circ - 10^\circ}{10} = 35^\circ$$

$$\text{Suy ra } \begin{cases} \hat{A} = 4.35^\circ + 1^\circ = 141^\circ \\ \hat{B} = 3.35^\circ + 2^\circ = 107^\circ \\ \hat{C} = 2.35^\circ + 3^\circ = 73^\circ \\ \hat{D} = 1.35^\circ + 4^\circ = 39^\circ \end{cases}$$

Bài 3.

Xét tứ giác $ABCD$, có: $\hat{A} + \hat{B} + \hat{C} + \hat{D} = 360^\circ$ (định lý tổng 4 góc trong tứ giác).

$$\text{Vì } \hat{A} = \hat{B} = \hat{C} \text{ suy ra } 3\hat{A} + 120^\circ = 360^\circ \Leftrightarrow \hat{A} = \hat{B} = \hat{C} = \frac{360^\circ - 120^\circ}{3} = 80^\circ$$

$$\text{Vậy } \hat{A} = \hat{B} = \hat{C} = 80^\circ.$$

Bài 4.

Hình a)

$$\text{Áp dụng định lý tổng 4 góc trong tứ giác: } 60^\circ + 110^\circ + 120^\circ + 2x = 360^\circ$$

$$\text{Suy ra } 2x = 360^\circ - (60^\circ + 110^\circ + 120^\circ) \Leftrightarrow x = 35^\circ$$

$$\text{Áp dụng định lý tổng 3 góc trong tam giác: } 60^\circ + x + y = 180^\circ$$

$$\text{Thay } x = 35^\circ \text{ ta được } 60^\circ + 35^\circ + y = 180^\circ \text{ suy ra } y = 180^\circ - (60^\circ + 35^\circ) = 85^\circ.$$

$$\text{Vậy } x = 35^\circ, y = 85^\circ.$$

Hình b)

$$\text{Áp dụng định lý tổng 4 góc trong tứ giác: } \hat{A} + \hat{B} + \hat{C} + \hat{D} = 360^\circ$$

$$\text{Suy ra } 90^\circ + 90^\circ + 65^\circ + \hat{D} = 360^\circ \Leftrightarrow \hat{D} = 360^\circ - (90^\circ + 90^\circ + 65^\circ) = 115^\circ$$

$$\text{Áp dụng định lý tổng 3 góc trong tam giác: } \hat{A} + \hat{D} + \hat{E} = 180^\circ$$

$$\text{Suy ra } 25^\circ + 115^\circ + x = 180^\circ \Leftrightarrow x = 180^\circ - (25^\circ + 115^\circ) = 40^\circ$$

$$\text{Vậy } x = 40^\circ.$$

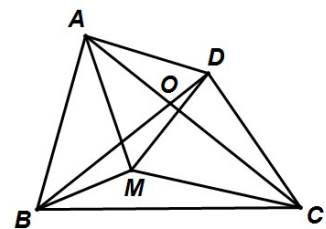
Bài 5.

Gọi O là giao điểm của hai đường chéo AC và BD .

Vì M là điểm bất kì thuộc miền trong của tứ giác nên ta luôn có:

$$MA + MC \geq AC \quad (1) \text{ (bất đẳng thức trong tam giác } MAC).$$

$$MB + MD \geq BD \quad (2) \text{ (bất đẳng thức trong tam giác } MBD).$$



Từ (1) và (2) ta có: $MA + MB + MC + MD \geq AB + CD$.

Dấu "=" xảy ra khi dấu "=" ở (1) và (2) đồng thời xảy ra tức là M thuộc AC và M thuộc BD hay M là giao điểm của AC và BD .

hay $M \equiv O$.

Bài 6.

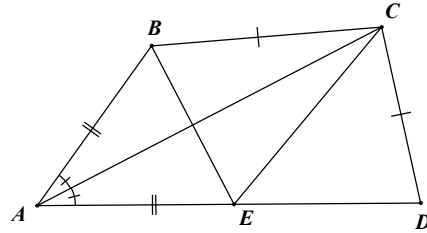
Có: $\triangle ABC = \triangle AEC$ (c.g.c) nên $\widehat{B} = \widehat{AEC}$

$\triangle ABC = \triangle AEC$ còn suy ra $BC = CE$.

Mà $BC = CD$ nên $CE = CD$.

$\Rightarrow \widehat{D} = \widehat{CED}$.

Ta có: $\widehat{AEC} + \widehat{CED} = 180^\circ \Rightarrow \widehat{B} + \widehat{D} = 180^\circ$



Bài 7.

a) Có $AB = AD, CB = CD$.

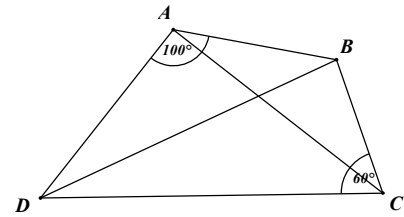
$\Rightarrow A, C$ cách đều hai đầu mút đoạn thẳng BD .

$\Rightarrow AC$ là đường trung trực của BD .

b) Xét $\triangle ABD$ có: $\widehat{ABD} = \widehat{ADB} = \frac{180^\circ - \widehat{A}}{2} = 40^\circ$.

Xét $\triangle CDB$ có: $\widehat{CBD} = \widehat{CDB} = \frac{180^\circ - \widehat{C}}{2} = 60^\circ$.

$$\Rightarrow \begin{cases} \widehat{B} = \widehat{ABD} + \widehat{CBD} = 40^\circ + 60^\circ = 100^\circ. \\ \widehat{D} = \widehat{ADB} + \widehat{CDB} = 40^\circ + 60^\circ = 100^\circ. \end{cases}$$



Bài 8.

Theo tính chất góc ngoài của tam giác

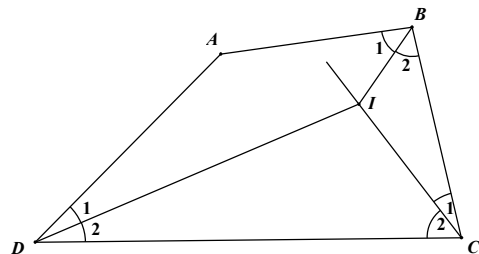
Ta có $\widehat{B}_2 = \widehat{I}_1 - \widehat{C}_1, \widehat{D}_2 = \widehat{I}_2 - \widehat{C}_2$

Nên $\widehat{B}_2 + \widehat{D}_2 = (\widehat{I}_1 + \widehat{I}_2) - (\widehat{C}_1 + \widehat{C}_2) = \widehat{BID} - \widehat{C}$

(1)

Tứ giác $ABID$ có

$\widehat{B}_1 + \widehat{D}_1 = 360^\circ - \widehat{A} - \widehat{BID}$ (2)



Do $\widehat{B}_1 = \widehat{B}_2$ và $\widehat{D}_1 = \widehat{D}_2$ nên từ (1) và (2) suy ra $\widehat{BID} - \widehat{C} = 360^\circ - \widehat{A} - \widehat{BID}$

$$\Rightarrow 2\widehat{BID} + (\widehat{A} - \widehat{C}) = 360^\circ.$$

$$\Rightarrow 2\widehat{BID} + 60^\circ = 360^\circ \Rightarrow \widehat{BID} = 150^\circ.$$

Bài 9.

$$+) \widehat{AEB} = \frac{\widehat{C} + \widehat{D}}{2}$$

Xét tứ giác $ABCD$ có:

$$\begin{aligned} \widehat{C} + \widehat{D} + \widehat{DAB} + \widehat{CBA} &= 360^\circ \\ \Rightarrow \widehat{C} + \widehat{D} &= 360^\circ - (\widehat{DAB} + \widehat{CBA}) \quad (1) \end{aligned}$$

Xét $\triangle EAB$ có:

$$\begin{aligned} \widehat{AEB} &= 180^\circ - (\widehat{EAB} + \widehat{EBA}) \\ &= 180^\circ - \left(\frac{\widehat{DAB}}{2} + \frac{\widehat{CBA}}{2} \right) \\ &= \frac{360^\circ - (\widehat{DAB} + \widehat{CBA})}{2} \quad (2) \end{aligned}$$

Từ (1) và (2) suy ra $\widehat{AEB} = \frac{\widehat{C} + \widehat{D}}{2}$

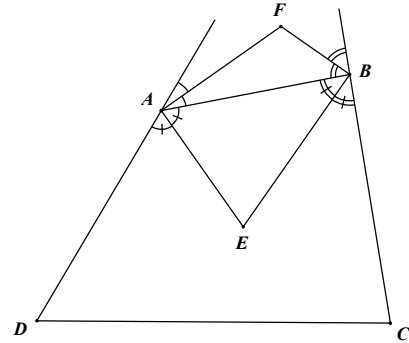
$$+) \widehat{AFB} = \frac{\widehat{A} + \widehat{B}}{2}.$$

Kéo dài DA tạo thành tia Dx , kéo dài CB tạo thành tia Cy . Ta có:

$$\begin{aligned} \widehat{DAB} + \widehat{BAx} &= 180^\circ \\ \widehat{ABC} + \widehat{ABy} &= 180^\circ \\ \Rightarrow \widehat{DAB} + \widehat{ABC} &= 360^\circ - (\widehat{BAx} + \widehat{ABy}) \quad (3) \end{aligned}$$

Xét $\triangle AFB$ có:

$$\widehat{AFB} = 180^\circ - (\widehat{FAB} + \widehat{FBA}) = 180^\circ - \left(\frac{\widehat{BAx}}{2} + \frac{\widehat{ABy}}{2} \right) = \frac{360^\circ - (\widehat{BAx} + \widehat{ABy})}{2} \quad (4)$$



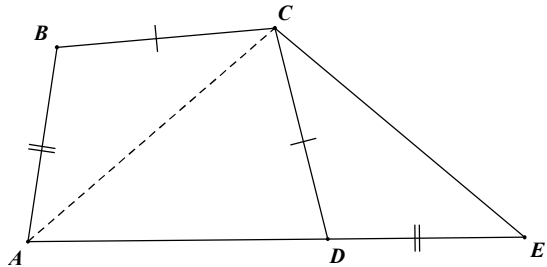
Từ (3) và (4) suy ra: $\widehat{AFB} = \frac{\widehat{DAB} + \widehat{ABC}}{2}$ hay $\widehat{AFB} = \frac{\widehat{A} + \widehat{B}}{2}$

Bài 10. Hướng dẫn giải

a) Có:
$$\begin{cases} \widehat{B} + \widehat{ADC} = 180^\circ \\ \widehat{ADC} + \widehat{EDC} = 180^\circ \end{cases} \Rightarrow \widehat{B} = \widehat{EDC}.$$

Xét $\triangle ABC$ và $\triangle EDC$ có:

$$\left. \begin{array}{l} DE = AB \\ \widehat{B} = \widehat{EDC} \\ CB = CD \end{array} \right\} \Rightarrow \triangle ABC = \triangle EDC \text{ (c.g.c)}$$



b) Có:

$$\triangle ABC = \triangle EDC \Rightarrow \begin{cases} AC = CE \\ \widehat{BAC} = \widehat{E} \end{cases} \text{ (1)}$$

Xét $\triangle CAE$ có: $AC = CE$ nên $\triangle CAE$ cân tại C, do đó $\widehat{CAD} = \widehat{E}$ (2)

Từ (1) và (2) suy ra: $\widehat{CAD} = \widehat{BAC}$ hay AC là phân giác của góc A.

Bài 11. Cho tứ giác ABCD biết số đo của các góc \widehat{A} , \widehat{B} , \widehat{C} , \widehat{D} tỉ lệ thuận với 5;8;13 và 10.

a) Tính số đo các góc của tứ giác ABCD.

b) Kéo dài hai cạnh AB và DC cắt nhau ở E, kéo dài hai cạnh AD và BC cắt nhau ở F

.Hai tia phân giác của các \widehat{AED} và \widehat{AFB} cắt nhau ở O. Phân giác của \widehat{AFB} cắt các cạnh CD và AB tại M và N. Chứng minh O là trung điểm của đoạn MN.

Hướng dẫn giải

a) Xét tứ giác ABCD có các góc

$\widehat{A}, \widehat{B}, \widehat{C}, \widehat{D}$ tỉ lệ thuận với 5;8;13;10

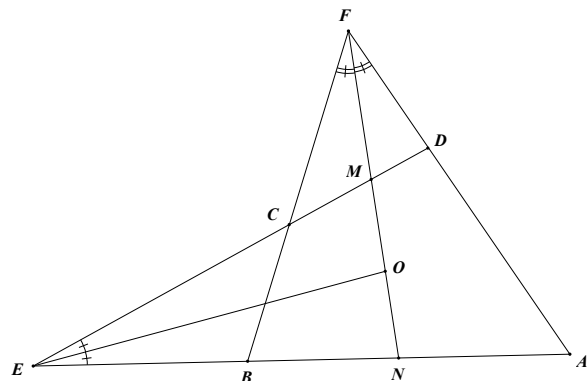
$$\Rightarrow \frac{\widehat{A}}{5} = \frac{\widehat{B}}{8} = \frac{\widehat{C}}{13} = \frac{\widehat{D}}{10} \text{ mà}$$

$$\widehat{A} + \widehat{B} + \widehat{C} + \widehat{D} = 360^\circ$$

Áp dụng tính chất dãy tỉ số bằng nhau ta

có

$$\frac{\widehat{A}}{5} = \frac{\widehat{B}}{8} = \frac{\widehat{C}}{13} = \frac{\widehat{D}}{10} = \frac{\widehat{A} + \widehat{B} + \widehat{C} + \widehat{D}}{5 + 8 + 13 + 10} = \frac{360^\circ}{36} = 10'$$



$$\Rightarrow \widehat{A} = 50^\circ; \widehat{B} = 80^\circ; \widehat{C} = 130^\circ; \widehat{D} = 100^\circ$$

b) Xét $\triangle EAD$ có $\widehat{EDA} = 100^\circ; \widehat{DAE} = 50^\circ \Rightarrow \widehat{MEN} = 30^\circ$

Xét $\triangle FBA$ có $\widehat{FBA} = 80^\circ; \widehat{FAB} = 50^\circ \Rightarrow \widehat{BFA} = 50^\circ$ mà FN là phân giác \widehat{BFA} nên $\widehat{BFN} = 25^\circ$

Xét $\triangle FBN$ có $\widehat{BFN} = 25^\circ; \widehat{FBN} = 80^\circ \Rightarrow \widehat{BNF} = 75^\circ$

Xét $\triangle EMN$ có $\widehat{MEN} = 30^\circ; \widehat{ENM} = 75^\circ \Rightarrow \widehat{EMN} = 75^\circ \Rightarrow \triangle EMN$ cân tại E

Mà EO là phân giác nên EO đồng thời là đường trung tuyến

$\Rightarrow O$ là trung điểm của MN (đpcm)

Bài 12. Cho tứ giác $ABCD$ có $\widehat{B} + \widehat{D} = 180^\circ$, AC là tia phân giác của góc A . Chứng minh $CB = CD$.

Hướng dẫn giải

Trên tia đối tia BA lấy điểm I sao cho $CI = CA$.

Ta có:

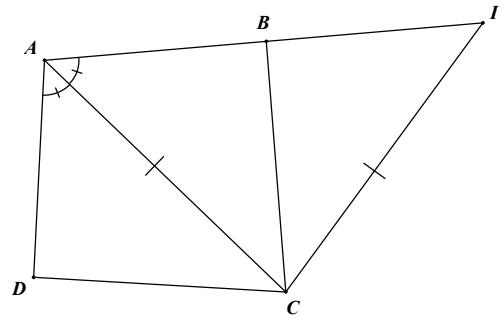
$$\widehat{ABC} + \widehat{D} = 180^\circ; \widehat{ABC} + \widehat{CBI} = 180^\circ \Rightarrow \widehat{D} = \widehat{CBI}$$

Lại có: $CI = CA \Rightarrow \triangle ACI$ cân tại

$$C \Rightarrow \widehat{I} = \widehat{DAC} = \widehat{CAB}$$

Xét $\triangle ADC$ và $\triangle BCI$ có:

$$\widehat{CBI} = \widehat{D}; \widehat{I} = \widehat{DAC} \Rightarrow \widehat{ICB} = \widehat{ACD}$$



Xét $\triangle ADC$ và $\triangle BCI$ có:

$$AC = CI$$

$$\widehat{ICB} = \widehat{ACD}$$

$$\widehat{I} = \widehat{CAD}$$

$$\Rightarrow \triangle ADC = \triangle BCI \text{ (g - c - g)} \Rightarrow CD = CB \text{ (đpcm)}$$

Bài 13. Cho tứ giác $ABCD$ có $\widehat{A} + \widehat{B} = 180^\circ$, $AB < AD$, AC là tia phân giác của \widehat{BAD} . Trên cạnh AD lấy E sao cho $AE = AB$. Chứng minh rằng $BC = CE = CD$.

Giải

$$\Delta AEC = \Delta ABC \text{ (c.g.c)} \Rightarrow CE = BC, \angle AEC = \angle ABC$$

Tứ giác ABCD có $\hat{A} + \hat{B} + \hat{C} + \hat{D} = 360^\circ$

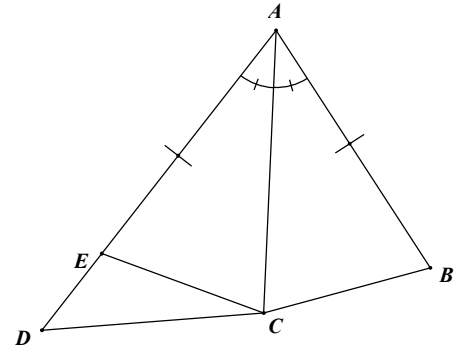
Mà $\hat{A} + \hat{C} = 180^\circ$ (gt)

Suy ra $\hat{B} + \hat{D} = 180^\circ \Rightarrow$

$$\widehat{ABC} = \widehat{ACE}, \widehat{AEC} + \widehat{DEC} = 180^\circ$$

Ta có $\widehat{DEC} = \hat{D}$

$\Rightarrow \Delta CDE$ cân tại C $\Rightarrow CD = CE$.



Bài 14. Tứ giác MNPQ có $MN = MQ, PN = PQ, \hat{P} = 90^\circ, \hat{M} = 52^\circ$. Chứng minh $MP \perp NQ$ và tính góc ngoài đỉnh Q.

Giải

Ta có:

$PN = PQ$ (giả thiết) $\Rightarrow P$ thuộc đường trung trực của NQ

$MN = MQ$ (giả thiết) $\Rightarrow M$ thuộc đường trung trực của NQ

$\Rightarrow MP$ là đường trung trực của $NQ \Rightarrow MP \perp NQ$ tại O .

Xét ΔNPQ , có:

$$\left. \begin{array}{l} \widehat{NPQ} = 90^\circ \\ NP = PQ \end{array} \right\} \Rightarrow \Delta NPQ \text{ là tam giác vuông cân tại } P$$

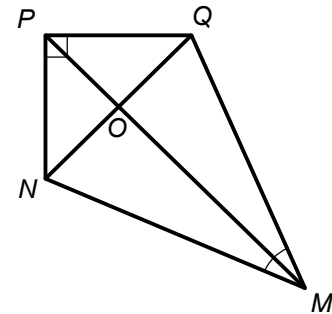
$$\Rightarrow \widehat{PQN} = 45^\circ$$

Xét ΔNMQ , có: $MN = MQ$ (gt) $\Rightarrow \Delta NMQ$ là tam giác cân tại M

$$\Rightarrow \widehat{MQN} = \frac{180^\circ - 52^\circ}{2} = 64^\circ$$

$$\text{Có: } \widehat{PQM} = \widehat{PQN} + \widehat{NQM} = 45^\circ + 64^\circ = 109^\circ.$$

Suy ra góc ngoài đỉnh Q là 71°



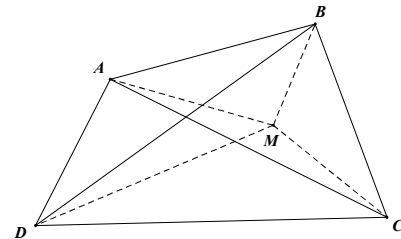
Bài 15.

a) Xét ba điểm M, A, C có $MA + MC \geq AC$

Xét ba điểm M, B, D có $MB + MD \geq BD$

Do đó $MA + MB + MC + MD \geq AC + BD$, không đổi.

Dấu "=" xảy ra $\Leftrightarrow M$ là giao điểm của AC và BD



b) Giả sử tứ giác $ABCD$ có $\hat{A} > \hat{B} > \hat{C} > \hat{D}$

Tứ giác $ABCD$ có $\hat{A} + \hat{B} + \hat{C} + \hat{D} = 360^\circ$

Ta có $4\hat{A} > \hat{A} + \hat{B} + \hat{C} + \hat{D} > 4\hat{D} \Rightarrow 4\hat{A} > 360^\circ > 4\hat{D} \Rightarrow \hat{A} > 90^\circ > \hat{D}$

Do đó \hat{A} tù và \hat{D} nhọn.

BÀI 11. HÌNH THANG CÂN

VD 1.1.

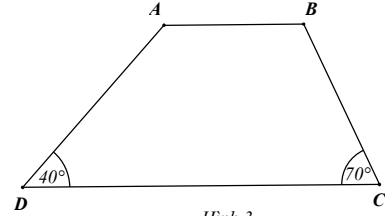
a) Tính góc \widehat{A}, \widehat{B} ?

Có $ABCD$ là hình thang $\Rightarrow AB // CD$

$$\Rightarrow \begin{cases} \widehat{A} + \widehat{D} = 180^\circ \\ \widehat{B} + \widehat{C} = 180^\circ \end{cases} \text{ (hai góc trong cùng}$$

phía)

$$\Rightarrow \begin{cases} \widehat{A} = 180^\circ - 40^\circ = 140^\circ \\ \widehat{B} = 180^\circ - 70^\circ = 110^\circ \end{cases} .$$



Hình 3

b) Xét hình thang $ABCD$ ($AB // CD$)

Ta có $\widehat{A} + \widehat{D} = 180^\circ$ (hai góc trong cùng phía) nên \widehat{A}, \widehat{D} có nhiều nhất là một góc nhọn và nhiều nhất là một góc tù.

Ta có $\widehat{B} + \widehat{C} = 180^\circ$ (hai góc trong cùng phía) nên \widehat{B}, \widehat{C} có nhiều nhất là một góc nhọn và nhiều nhất là một góc tù.

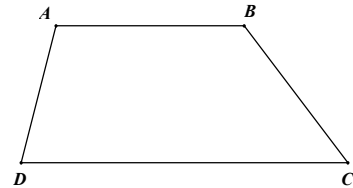
\Rightarrow hình thang có nhiều nhất có hai góc tù, có nhiều nhất là hai góc nhọn.

VD 1.2.

Có $AB // CD$ (gt) $\Rightarrow \widehat{A} + \widehat{D} = 180^\circ$ (hai góc trong cùng phía).

Lại có $\widehat{A} - \widehat{D} = 20^\circ$

$$\Rightarrow \begin{cases} \widehat{A} = \frac{180^\circ + 20^\circ}{2} = 100^\circ \\ \widehat{D} = \frac{180^\circ - 20^\circ}{2} = 80^\circ \end{cases}$$



Hình 4

Ta cũng có $AB // CD$ (gt) $\Rightarrow \widehat{B} + \widehat{C} = 180^\circ$ (hai góc trong cùng phía) và $\widehat{B} = 2\widehat{C}$ (gt)

$$\Rightarrow 2\widehat{C} + \widehat{C} = 180^\circ \Rightarrow \widehat{C} = \frac{180^\circ}{3} = 60^\circ$$

$$\Rightarrow \widehat{B} = 2\widehat{C} = 2 \cdot 60^\circ = 120^\circ .$$

Vậy $\widehat{A} = 100^\circ; \widehat{B} = 120^\circ; \widehat{C} = 60^\circ; \widehat{D} = 80^\circ$.

VD 1.3.

Vi $AB < CD$ nên AD cắt BC . Gọi M là giao điểm của AD và BC .

Xét $\triangle MCD$ có $\widehat{DMC} + \widehat{MDC} + \widehat{MCD} = 180^\circ$ (tổng ba góc trong một tam giác).

$$\Rightarrow \widehat{MDC} + \widehat{MCD} = 180^\circ - \widehat{DMC} \Rightarrow \widehat{MDC} + \widehat{MCD} < 180^\circ$$

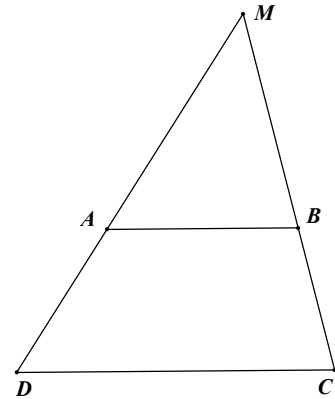
hay $\widehat{D} + \widehat{C} < 180^\circ$ (1).

Xét hình thang $ABCD$ có: $\widehat{A} + \widehat{B} + \widehat{D} + \widehat{C} = 360^\circ$

$$\Leftrightarrow \widehat{A} + \widehat{B} = 360^\circ - (\widehat{D} + \widehat{C}) > 360^\circ - 180^\circ = 180^\circ \Rightarrow$$

$$\Leftrightarrow \widehat{A} + \widehat{B} > 180^\circ$$
 (2).

Từ (1) và (2) $\Rightarrow \widehat{A} + \widehat{B} > \widehat{C} + \widehat{D}$ (đpcm).



Hình 5

VD 2.1.

Xét $\triangle ABD$ có $AB = AD$ (gt) $\Rightarrow \triangle ABD$ cân tại $A \Rightarrow \widehat{ABD} = \widehat{ADB}$.

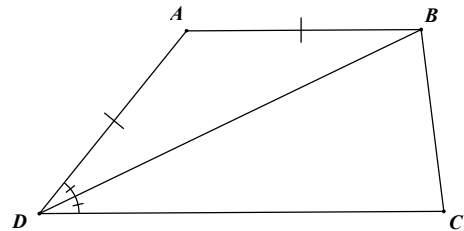
Lại có DB là tia phân giác \widehat{ADC}

$$\Rightarrow \widehat{ADB} = \widehat{CDB}$$

$\Rightarrow \widehat{ABD} = \widehat{BDC}$ mà hai góc ở vị trí so le trong

$$\Rightarrow AB // CD.$$

Vậy tứ giác $ABCD$ là hình thang.



Hình 6

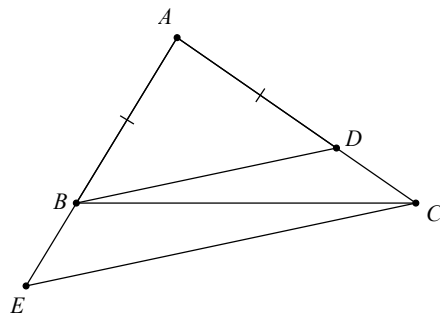
VD 2.2.

$AB = AD \Rightarrow \triangle ABD$ cân tại A

$$\Rightarrow \widehat{ABD} = \frac{180^\circ - \widehat{BAC}}{2} \quad (1)$$

$AE = AC \Rightarrow \triangle AEC$ cân tại A

$$\Rightarrow \widehat{ACE} = \widehat{AEC} = \frac{180^\circ - \widehat{BAC}}{2} \quad (2)$$



Từ (1), (2) $\Rightarrow \widehat{AEC} = \widehat{ABD}$

$\Rightarrow BD \parallel EC$

$\Rightarrow BDCE$ là hình thang

VD 2.3.

ΔABC vuông cân tại A

$$\Rightarrow \begin{cases} \widehat{BAC} = 90^\circ \\ \widehat{ABC} = 45^\circ \end{cases}$$

ΔBCD vuông cân tại B

$$\Rightarrow \widehat{BCD} = 45^\circ$$

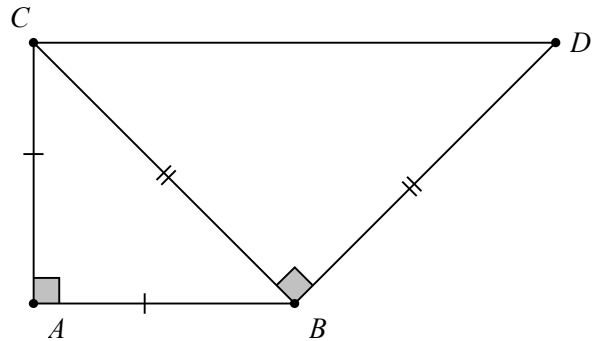
$$\Rightarrow \widehat{ABC} = \widehat{BCD} (= 45^\circ)$$

$\Rightarrow AB \parallel CD$

$\Rightarrow ABDC$ là hình thang

Mà $\widehat{BAC} = 90^\circ$

$\Rightarrow ABDC$ là hình thang vuông



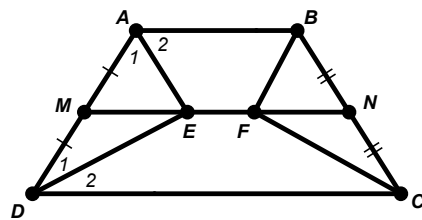
VD 2.4.

a) Xét ΔADE có: $\widehat{A_1} + \widehat{D_1} = 90^\circ$

Nên: $2\widehat{A_1} + 2\widehat{D_1} = 180^\circ$ hay $\widehat{A} + \widehat{D} = 180^\circ$.

Suy ra: $AB \parallel CD$.

Do đó: tứ giác $ABCD$ là hình thang.



b) Ta có: M, N lần lượt là trung điểm của AD, BC .

Nên: MN là đường trung bình của hình thang $ABCD$.

Suy ra: $MN \parallel AB$.

Mà: ΔADE có EM là trung tuyến ứng với cạnh huyền

Nên: $EM = AM = DM$ ΔAME cân tại $M \Rightarrow \widehat{A_1} = \widehat{E_1}$

$$\Rightarrow \widehat{M_1} = 180^\circ - 2\widehat{A_1} = 180^\circ - \widehat{A} \Rightarrow \widehat{M_1} + \widehat{BAD} = 180^\circ$$

$\Rightarrow ME \parallel AB$ (vì có cặp góc trong cùng phía bù nhau)

Do đó: $E \in MN$ (theo tiên đềƠ-clit).

Chứng minh tương tự ta cũng có: $F \in MN$

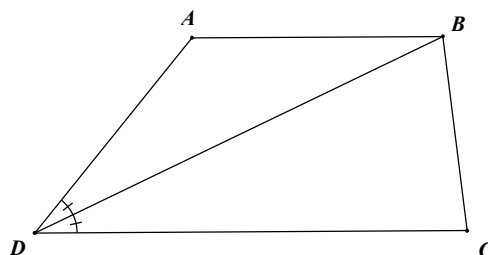
Vậy 4 điểm M, E, F, N thẳng hàng

VD 3.1.

Có $AB \parallel CD \Rightarrow \widehat{ABD} = \widehat{BDC}$ (so le trong).

Mà $\widehat{ADB} = \widehat{BDC}$ (DB là tia phân giác góc ADC). Do đó $\widehat{ABD} = \widehat{ADB} \Rightarrow \Delta ABD$ cân tại A

$\Rightarrow AB = AD$.



Hình 8

VD 3.2.

Qua B kẻ $BE \parallel AD$ ($E \in DC$)

Hình thang $ABCD$ có đáy AB và CD

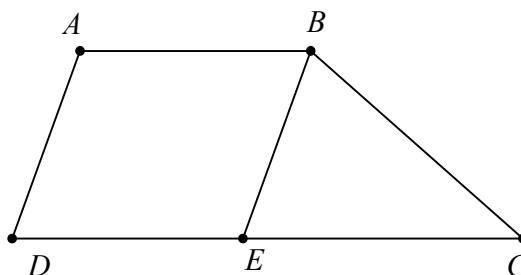
$\Rightarrow AB \parallel CD$

$\Rightarrow AB \parallel DE$

$\Rightarrow ABED$ là hình thang

Mà $BE \parallel AD$

$\Rightarrow AD = BE, AB = DE$ (theo tính chất hình thang có hai cạnh bên song song)



Có $DC = DE + EC \Rightarrow DC - DE = EC \Rightarrow DC - AB = EC$ ($DE = AB$) (1)

a) Xét ΔBEC có $BE + BC > EC$ (bất đẳng thức tam giác) $\Rightarrow AD + BC > EC$ ($BE = AD$) (2)

Từ (1) và (2) $\Rightarrow AD + BC > DC - AB$

b) Xét ΔBEC có $BC - BE < EC$ (bất đẳng thức tam giác) $\Rightarrow BC - AD < EC$ ($BE = AD$) (3)

Từ (1) và (3) $\Rightarrow BC - AD < DC - AB$

VD 4.1.

Có $\triangle ABD$ vuông cân tại $A \Rightarrow \widehat{ADB} = \widehat{ABD} = 45^\circ$ và $AB = AD$ (tính chất tam giác vuông).

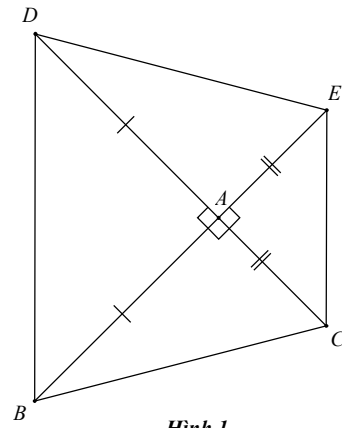
Có $\triangle ACE$ vuông cân tại $A \Rightarrow \widehat{ACE} = \widehat{AEC} = 45^\circ$ và $AE = AC$ (tính chất tam giác vuông).

$\Rightarrow \widehat{ADB} = \widehat{ACE}$ (cùng bằng 45°), mà hai góc ở vị trí so le trong $\Rightarrow BD // EC \Rightarrow BDEC$ là hình thang (1)

Lại có $AB = AD, AE = AC$ (chứng minh trên)

$$\Rightarrow AD + AC = AE + AB \Rightarrow DC = BE \quad (2)$$

Từ (1) và (2) \Rightarrow Tứ giác $BDEC$ là hình thang cân.



Hình 1

VD 4.2.

Có $\triangle ABC$ cân tại $A \Rightarrow AB = AC$ và

$$\widehat{ABC} = \widehat{ACB} = \frac{180^\circ - \widehat{BAC}}{2}$$

Có $AD = AE$ (gt) $\Rightarrow \triangle ADE$ cân tại A

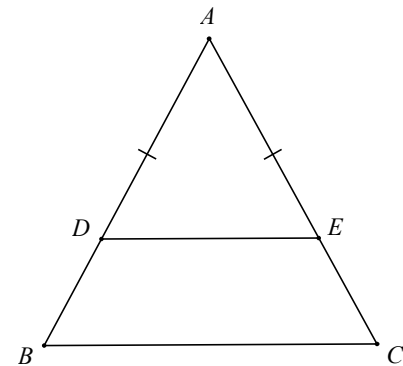
$$\Rightarrow \widehat{ADE} = \widehat{AED} = \frac{180^\circ - \widehat{BAC}}{2}$$

$\Rightarrow \widehat{ADE} = \widehat{ABC}$, mà hai góc ở vị trí đồng vị

$\Rightarrow DE // BC \Rightarrow BDEC$ là hình thang.

Lại có $\triangle ABC$ cân tại $A \Rightarrow \widehat{ABC} = \widehat{ACB}$ hay $\widehat{DBC} = \widehat{ECB}$

$\Rightarrow BDEC$ là hình thang cân.



Hình 2

VD 5.1.

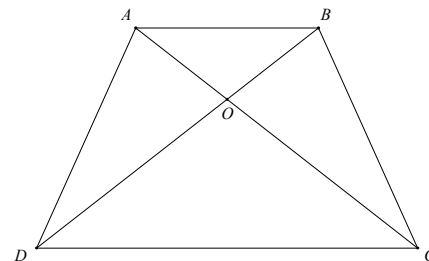
a) $\triangle ACD = \triangle BDC$.

Có $ABCD$ là hình thang cân $\Rightarrow \begin{cases} AC = BD \\ AD = BC \end{cases}$ (tính

chất hình thang cân).

Xét $\triangle ACD$ và $\triangle BDC$ có:

$AC = BD$ (chứng minh trên).



Hình 1

$AD = BC$ (chứng minh trên).

DC chung.

$\Rightarrow \triangle ACD = \triangle BDC$ (c-c-c).

b) $OC = OD; OA = OB$.

Có $\triangle ACD = \triangle BDC$ (chứng minh trên) $\Rightarrow \widehat{ACD} = \widehat{BDC}$ hay $\widehat{OCD} = \widehat{ODC}$

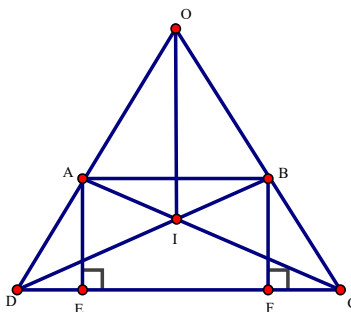
Xét $\triangle OCD$ có $\widehat{OCD} = \widehat{ODC}$

$\Rightarrow \triangle OCD$ cân tại $O \Rightarrow OC = OD$

Ta có $\begin{cases} OA = AC - OC \\ OB = OD - OC \end{cases}$ mà $OC = OD, AC = BD$ (chứng minh trên).

$\Rightarrow OA = OB$.

VD 5.2.



a) Ta có: $ABCD$ là hình thang cân thì $\begin{cases} AD = BC \\ AC = BD \\ \widehat{ADC} = \widehat{BCD}; \widehat{DAB} = \widehat{ABC} \end{cases}$ (tính chất)

Có: AE, BF là chiều cao hình thang cân $ABCD \Rightarrow \widehat{AED} = \widehat{BFC} = 90^\circ$

Xét $\triangle AED$ và $\triangle BFC$ có:

$\left. \begin{array}{l} \widehat{AED} = \widehat{BFC} = 90^\circ \\ AD = BC \\ \widehat{ADE} = \widehat{BCF} (\widehat{ADC} = \widehat{BCD}) \end{array} \right\} \Rightarrow \triangle AED = \triangle BFC (ch - gn)$

$\Rightarrow DE = CF$ (2 cạnh tương ứng)

b) Xét $\triangle ABD$ và $\triangle BAC$ có:

$$\left. \begin{array}{l} \widehat{DAB} = \widehat{ABC} \\ BD = AC(\text{cmt}) \end{array} \right\} \Rightarrow \Delta ABD = \Delta BAC(\text{c.g.c})$$

$$\Rightarrow \widehat{ABD} = \widehat{BAC} \text{ (2 góc tương ứng)}$$

$$\Rightarrow \Delta BAI \text{ cân tại } I \Rightarrow IA = IB$$

$$\text{c) Có } \widehat{OAB} = \widehat{ADC}, \widehat{OBA} = \widehat{BCD} \text{ (đồng vị) và } \widehat{ADC} = \widehat{BCD} \Rightarrow \widehat{OAB} = \widehat{OBA}$$

$$\text{Xét } \Delta OAB \text{ có } \widehat{OAB} = \widehat{OBA} \text{ (cmt)}$$

$$\Rightarrow \Delta OAB \text{ cân tại } O(\text{dnhb}) \Rightarrow OA = OB$$

$$\Rightarrow \text{Điểm } O \text{ thuộc đường trung trực của } AB.$$

$$\text{Lại có } IA = IB \text{ (cmt)} \Rightarrow \text{Điểm } I \text{ thuộc đường trung trực của } AB.$$

$$\Rightarrow OI \text{ là đường trung trực của } AB \quad (1)$$

$$\left. \begin{array}{l} \text{Cả : } OA = OB \\ AD = BC \end{array} \right\} \Rightarrow OA + AD = OB + BC \text{ hay } OD = OC$$

$$\Rightarrow O \text{ thuộc đường trung trực của } DC$$

$$\left. \begin{array}{l} \text{Cả : } AC = BD \\ IA = IB \end{array} \right\} \Rightarrow AC - IA = BD - IB \text{ hay } IC = ID$$

$$\Rightarrow I \text{ thuộc đường trung trực của } DC$$

$$\Rightarrow OI \text{ là đường trung trực của } DC \quad (2)$$

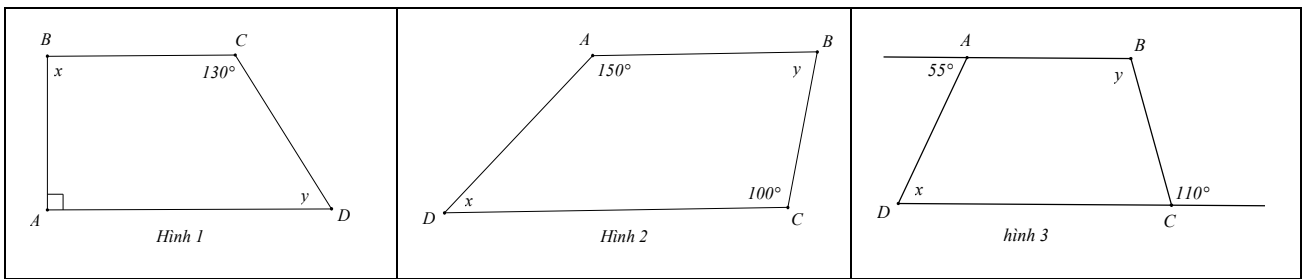
$$\text{Từ (1) và (2) } \Rightarrow OI \text{ vừa là đường trung trực của } AB, \text{ vừa là đường trung trực của } DC.$$

d)

$$\left. \begin{array}{l} \text{Cả : } \widehat{ABC} = \widehat{DAB}(\text{cmt}) \\ \text{Mũ } \widehat{DAB} + \widehat{ADC} = 180^\circ \text{ (2 góc trong cùng phÝa)} \\ \widehat{ABC} - \widehat{ADC} = 80^\circ \end{array} \right\} \Rightarrow \begin{cases} \widehat{ABC} = \widehat{DAB} = 130^\circ \\ \widehat{ADC} = \widehat{BCD} = 50^\circ \end{cases}$$

IV. BÀI TẬP LUYỆN TẬP

Bài 1.



Hình 1: $x = 90^\circ$; $y = 50^\circ$

Hình 2: $x = 30^\circ$; $y = 80^\circ$

Hình 3: $x = 55^\circ$; $y = 110^\circ$

Bài 2.

Có $AB \parallel CD$ (gt) $\Rightarrow \widehat{ABE} = \widehat{BEC}$ (so le trong).

Có $AE \parallel BC$ (gt) $\Rightarrow \widehat{AEB} = \widehat{EBC}$ (so le trong).

Xét $\triangle ABE$ và $\triangle CEB$ có:

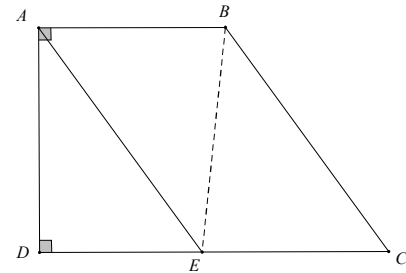
BC chung

$$\widehat{ABE} = \widehat{BEC} \text{ (cmt)}$$

$$\widehat{AEB} = \widehat{EBC} \text{ (cmt)}$$

$\Rightarrow \triangle ABE = \triangle CEB$ (g-c-g).

$\Rightarrow AE = BC$ (cặp cạnh tương ứng).



Ta có $AD \perp DE$ nên $AD < AE$ mà $AE = BC \Rightarrow AD < BC$.

Bài 3.

Ta có $\widehat{A}_2 = \widehat{E}_1$ (2 góc so le trong của $AB \parallel CD$)

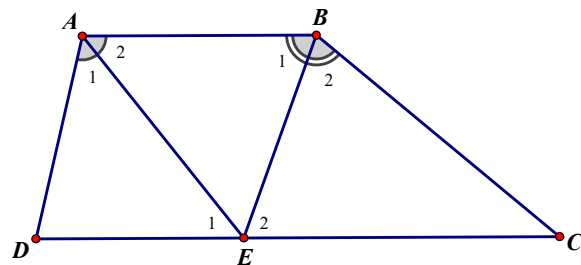
Mà $\widehat{A}_2 = \widehat{A}_1$ (AE là tia phân giác của \widehat{A})

$\Rightarrow \widehat{E}_1 = \widehat{A}_1 \Rightarrow \triangle DAE$ cân tại

$D \Rightarrow DA = DE$

Chứng minh tương tự ta có $CB = CE$

Mặt khác $CD = DE + EC \Rightarrow CD = AD + BC$



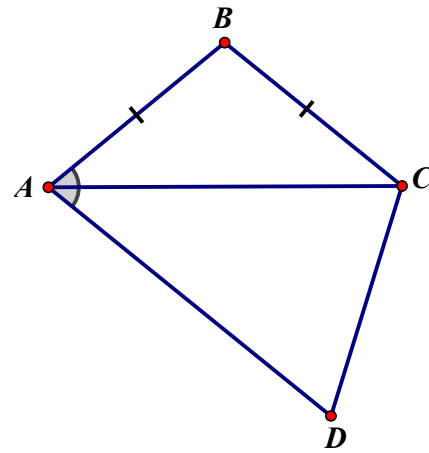
Bài 4.

Ta có $\triangle ABC$ cân tại B (gt) $\Rightarrow \widehat{BAC} = \widehat{BCA}$

Mặt khác $\widehat{BAC} = \widehat{DAC}$ (AC là tia phân giác của \widehat{BAD})

$$\Rightarrow \widehat{BCA} = \widehat{DAC} \Rightarrow BC \parallel AD$$

$\Rightarrow ABCD$ là hình thang.



Bài 5.

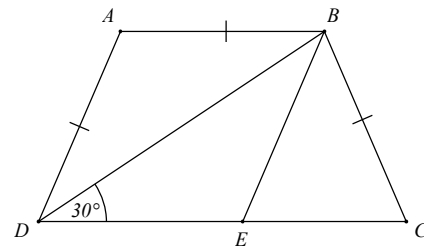
Vì $AB = AD$ nên $\triangle ABD$ cân tại A $\Rightarrow \widehat{ABD} = \widehat{ADB}$

Lại có $AB \parallel CD \Rightarrow \widehat{ABD} = \widehat{BDC}$ (hai góc so le trong).

Theo giả thiết $\widehat{BDC} = 30^\circ \Rightarrow$

$$\widehat{ABD} = \widehat{BDC} = \widehat{ADB} = 30^\circ$$

$$\Rightarrow \widehat{ADC} = 60^\circ.$$



Vì $AB = AD$ nên $\triangle ABD$ cân tại A $\Rightarrow \widehat{ABD} = \widehat{ADB}$

Lại có $AB \parallel CD \Rightarrow \widehat{ABD} = \widehat{BDC}$ (hai góc so le trong).

Theo giả thiết $\widehat{BDC} = 30^\circ \Rightarrow \widehat{ABD} = \widehat{BDC} = \widehat{ADB} = 30^\circ$

$$\Rightarrow \widehat{ADC} = 60^\circ.$$

Lại có $AB \parallel CD \Rightarrow \widehat{ADC} + \widehat{DAB} = 180^\circ$ (trong cùng phía) $\Rightarrow \widehat{DAB} = 120^\circ$.

Từ B kẻ đường thẳng song song với AD, cắt cạnh CD tại E $\Rightarrow \widehat{BEC} = \widehat{ADC} = 60$ (đồng vị)

Tương tự bài 2. $\Rightarrow AD = BE$ và $AB = DE$

Do $AB < CD \Rightarrow DE < CD \Rightarrow E \neq C$.

Có $AD = BE$ và $AD = BC \Rightarrow BE = BC \Rightarrow \triangle BCE$ cân tại B $\Rightarrow \widehat{BEC} = \widehat{BCD} \Rightarrow \widehat{BCD} = 60^\circ$

Lại có $AB // CD \Rightarrow \widehat{DCB} + \widehat{ABC} = 180^\circ$ (trong cùng phía) $\Rightarrow \widehat{ABC} = 120^\circ$.

Lại có $\widehat{BCD} + \widehat{ABC} = 180^\circ$ (do $AB // CD$) $\Rightarrow \widehat{ABC} = 120^\circ$

Vậy $\widehat{ADC} = 60^\circ$; $\widehat{DAB} = 120^\circ$; $\widehat{BCD} = 60^\circ$; $\widehat{ABC} = 120^\circ$.

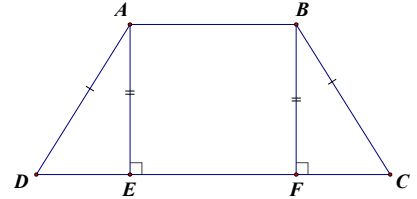
Bài 7.

Xét hai tam giác vuông ADE và BCF có:

$$\begin{cases} AD = BC \\ AE = BF \end{cases} \Rightarrow \triangle ADE = \triangle BCF \quad (\text{Cạnh huyền - cạnh góc vuông})$$

vuông)

$\Rightarrow DE = BF$ (Hai cạnh tương ứng)



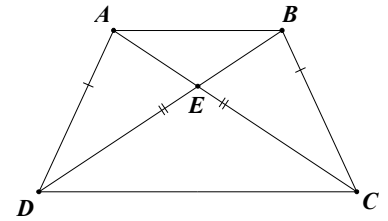
Bài 8.

a) Xét $\triangle ACD$ và $\triangle BDC$ có:

$$\begin{cases} CD \text{ chung} \\ AD = BC \\ AC = BD \end{cases} \Rightarrow \triangle ACD = \triangle BDC \text{ (c.c.c)} \Rightarrow \widehat{ACD} = \widehat{BDC}$$

b) Có $\widehat{ACD} = \widehat{BDC} \Rightarrow \triangle EDC$ Cân tại $E \Rightarrow ED = EC$; Có

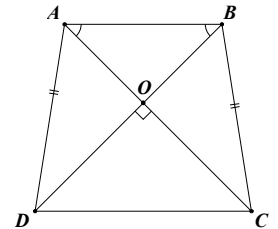
$$\begin{cases} ED = EC \\ AC = BD \end{cases} \Rightarrow EA = EB$$



Bài 9.

a) $\triangle ABC = \triangle BAD$ (c.c.c) $\Rightarrow \widehat{CAB} = \widehat{DBA} = 45^\circ$

Có: $\begin{cases} \widehat{CAB} = \widehat{ACD} = 45^\circ \\ \widehat{DBA} = \widehat{BDC} = 45^\circ \end{cases}$ (do $AB // CD$) $\Rightarrow \triangle DOC$ vuông cân tại O



b) Diện tích hình thang:

$$S_{ABCD} = S_{\triangle ABD} + S_{\triangle CBD} = \frac{1}{2}BD \cdot AO + \frac{1}{2}BD \cdot CO = \frac{1}{2}BD \cdot (AO + CO) = \frac{1}{2}BD \cdot AC = \frac{1}{2} \cdot 6 \cdot 6 = 18 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Bài 10.

Trên BA lấy I sao cho $BI = BM$

$$\Rightarrow IA = MC$$

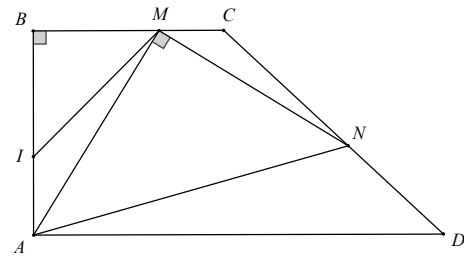
$\triangle BIM$ vuông cân tại B. $\Rightarrow \widehat{BIM} = 45^\circ$

$$\Rightarrow \widehat{AIM} = 135^\circ$$

Ta có: $\widehat{CMN} = \widehat{IAM}$ (cùng phụ với \widehat{BMA})

$$\text{Vì } BC = BA = \frac{AD}{2} \Rightarrow \widehat{BCD} = 135^\circ$$

$$\text{nên } \widehat{AIM} = \widehat{BCD}$$



Xét $\triangle IAM$ và $\triangle CMN$ có $IA = MC$, $\widehat{CMN} = \widehat{IAM}$, $\widehat{AIM} = \widehat{BCD}$

Nên $\triangle IAM = \triangle CMN$ nên $MN = MA$. Hay $\triangle AMN$ vuông cân tại M.

Bài 11.

a) Ta có $\triangle ABC$ cân tại A $\Rightarrow \widehat{B} = \widehat{C} = \frac{180^\circ - \widehat{A}}{2}$ (tính chất tam giác cân) (1)

Ta có $AD = AE$ (gt) $\Rightarrow \triangle ADE$ cân tại A

$$A \Rightarrow \widehat{ADE} = \widehat{AED} = \frac{180^\circ - \widehat{A}}{2} \quad (2)$$

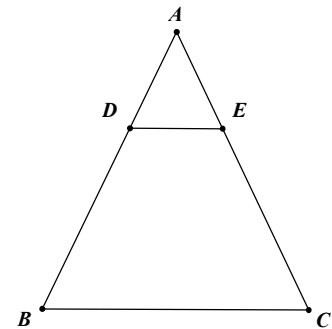
Từ (1) và (2) $\Rightarrow \widehat{ADE} = \widehat{B}$ mà hai góc này ở vị trí đồng vị
 $\Rightarrow DE \parallel BC \Rightarrow BDEC$ là hình thang (3)

Từ (1) và (3) $\Rightarrow BDEC$ là hình thang cân.

$$\text{b) Ta có } \widehat{A} = 50^\circ \Rightarrow \widehat{B} = \widehat{C} = \frac{180^\circ - \widehat{A}}{2} = \frac{180^\circ - 50^\circ}{2} = 65^\circ$$

Ta có $DE \parallel BC \Rightarrow \widehat{B} + \widehat{BDE} = 180^\circ$ (hai góc trong cùng phía)
 $\Rightarrow 65^\circ + \widehat{BDE} = 180^\circ \Rightarrow \widehat{BDE} = 115^\circ$

Vì $BDEC$ là hình thang cân $\Rightarrow \widehat{BDE} = \widehat{DEC} \Rightarrow \widehat{DEC} = 115^\circ$



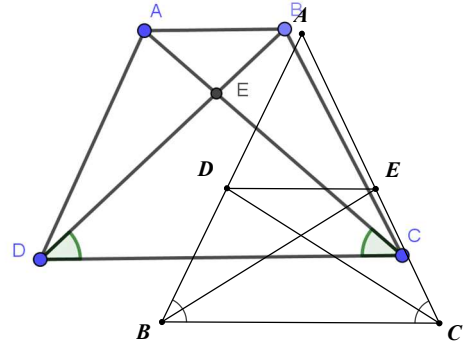
Bài 12.

Ta có BE là tia phân giác của \widehat{ABE}

$$\widehat{ABE} = \widehat{CBE} = \frac{1}{2} \widehat{ABC} \quad (1)$$

Ta có CD là tia phân giác của \widehat{ACB}

$$\widehat{ACD} = \widehat{BCD} = \frac{1}{2} \widehat{ACB} \quad (2)$$



Vì tam giác ABC cân tại A (gt) $\Rightarrow \widehat{ABC} = \widehat{ACB} = \frac{180^\circ - \widehat{A}}{2}$ và $AB = AC$ (3)

Từ (1); (2) và (3) $\Rightarrow \widehat{ABE} = \widehat{ACD}$

Xét $\triangle ABE$ và $\triangle ACD$ ta có

$$\left. \begin{array}{l} \widehat{A} \text{ chung} \\ AB = AC \\ \widehat{ABE} = \widehat{ACD} \end{array} \right\} \Rightarrow \triangle ABE = \triangle ACD \text{ (g.c.g)}$$

$\Rightarrow AD = AE$

$$\Rightarrow \triangle ADE \text{ cân tại } A \Rightarrow \widehat{ADE} = \frac{180^\circ - \widehat{DAE}}{2} \quad (4)$$

Từ (3) và (4) $\widehat{ADE} = \widehat{ABC}$ mà 2 góc này ở vị trí đồng vị

$\Rightarrow DE \parallel BC \Rightarrow BDEC$ là hình thang mà $\widehat{ABE} = \widehat{CBE}$ (cmt)

$\Rightarrow BDEC$ là hình thang cân (dnhb)

Ta có $DE \parallel BC \Rightarrow \widehat{DEB} = \widehat{EBC}$; $\widehat{EBC} = \widehat{EBD} \Rightarrow \widehat{DEB} = \widehat{DBE} \Rightarrow \triangle DBE$ cân tại D

$\Rightarrow DB = DE$

Vậy $BEDC$ là hình thang cân có đáy nhỏ bằng cạnh bên.

Bài 13.

Ta có $ABCD$ là hình thang (gt)

$\Rightarrow AB \parallel CD \Rightarrow \widehat{ABD} = \widehat{BDC}$ (hai góc so le trong) và $\widehat{CAB} = \widehat{ACD}$

Mà $\widehat{ACD} = \widehat{BDC}$

$\Rightarrow \widehat{EAC} = \widehat{ECA} \Rightarrow \triangle EAC$ cân tại $E \Rightarrow EA = EB$ (1)

Ta có $\widehat{ACD} = \widehat{BDC} \Rightarrow \triangle ECD$ cân tại $E \Rightarrow EC = ED$ (2)

Ta có

$$\begin{aligned} AC &= AE + EC \\ BD &= BE + ED \end{aligned} \quad (3)$$

Từ (1), (2) và (3) ta có $AC = BD$ mà $ABCD$ là hình thang (gt) $\Rightarrow ABCD$ là hình thang cân

Bài 14.

a) Ta có: $AB \parallel DC$

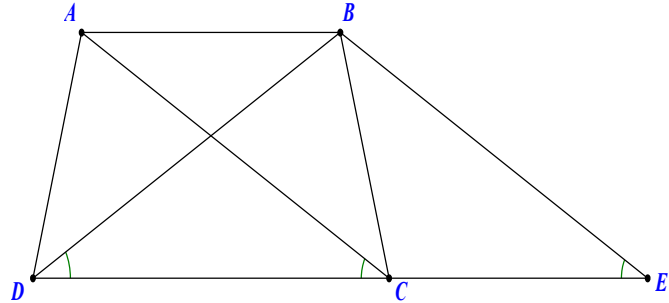
$\Rightarrow AB \parallel CE$ (do $E \in DC$)

Nên $ABEC$ là hình thang

Lại có $BE \parallel AC$ (gt) $\Rightarrow BE = AC$

Mà $AC = BD \Rightarrow BE = BD$

Do đó $\triangle BDE$ cân tại B



b) Ta có $\triangle BDE$ cân tại $B \Rightarrow \widehat{BDC} = \widehat{BEC}$

Mà $\widehat{ACD} = \widehat{BEC}$ (hai góc đồng vị) $\Rightarrow \widehat{BDC} = \widehat{BEC}$

DC là cạnh chung

$$AC = BD \text{ (gt)} \Rightarrow \triangle ACD = \triangle BDC \text{ (c.g.c)}$$

b) Ta có $ABCD$ là hình thang (gt)

Lại có $\widehat{ADC} = \widehat{BCD}$ (do $\triangle ACD = \triangle BDC$). Suy ra $ABCD$ là hình thang cân.

Bài 15.

a) Ta có: $DM \parallel BC \Rightarrow DM \parallel BE \Rightarrow BDME$ là hình thang (1)

Lại có: $\widehat{B} = \widehat{C}$ (do $\triangle ABC$ đều). Mà $\widehat{C} = \widehat{MEB}$ (hai góc đồng vị)

Do đó $\widehat{B} = \widehat{MEB}$ (2).

Từ (1), (2) suy ra: $BDME$ là hình thang cân.

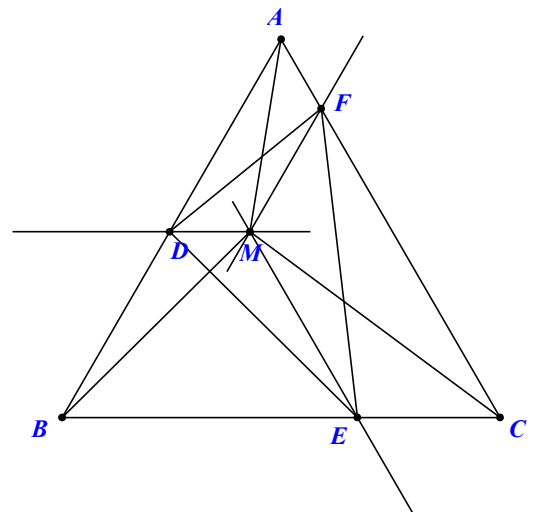
Chứng minh tương tự, ta được: $CEMF, ADMF$ là các hình thang cân.

$$b) C_{\triangle DEF} = DF + FE + DE$$

Ta có: $DF = MA$ ($ADMF$ là hình thang cân)

$DE = MB$ ($DMEB$ là hình thang cân)

$EF = MC$ ($CEMF$ là hình thang cân)



$$\Rightarrow C_{\triangle DEF} = MA + MB + MC$$

c) Ta có: $\widehat{DME} + \widehat{MEB} = 180^\circ$ ($BDME$ là hình thang)

Mà $\widehat{MEB} = 60^\circ$ ($\triangle ABC$ đều, $\widehat{C} = \widehat{MEB}$) $\widehat{DME} = 180^\circ - \widehat{MEB} = 120^\circ$

Chứng minh tương tự ta được: $\widehat{FME} = 120^\circ; \widehat{DMF} = 120^\circ \Rightarrow \widehat{DME} = \widehat{FME} = \widehat{DMF}$

Bài 16.

a) Ta có $\widehat{ADM} = \widehat{ABC}$ (đồng vị và $MD \parallel BC$) và

$$\widehat{DAF} = \widehat{ABC} (\triangle ABC \text{ đều})$$

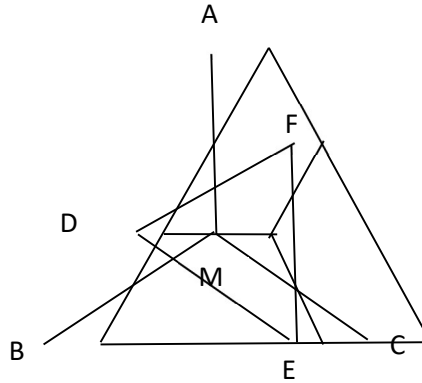
Suy ra $\widehat{ADM} = \widehat{DAF}$.

Hình thang $ADMF$ ($MF \parallel AD$) có $\widehat{ADM} = \widehat{DAF}$

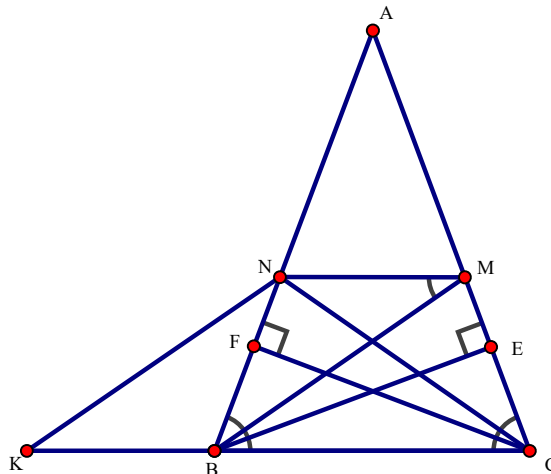
nên là hình thang cân.

b) $MA = DF; MB = DE; MC = EF$. Xét $\triangle DEF$ có

$$|DE - EF| < DF < DE + EF.$$



Bài 17.



a) Xét $\triangle ABC$ cân tại A (gt)

$$\left. \begin{aligned} \Rightarrow \widehat{ABC} &= \widehat{ACB} \text{ (tỷnh chÊt)} \\ M\mu \widehat{ABM} &= \widehat{MBC} = \frac{\widehat{ABC}}{2} \text{ (BM l}\mu \text{ ph}\text{ng gi, c } \widehat{ABC}) \\ \widehat{ACN} &= \widehat{NCB} = \frac{\widehat{ACB}}{2} \text{ (CN l}\mu \text{ ph}\text{ng gi, c } \widehat{ACB}) \end{aligned} \right\} \Rightarrow \widehat{MBC} = \widehat{NCB}$$

Xét $\triangle MBC$ và $\triangle NCB$ có:

$$\left. \begin{array}{l} \widehat{MBC} = \widehat{NCB} (\text{cmt}) \\ BC \text{ chung} \\ \widehat{MCB} = \widehat{NBC} (\widehat{ACB} = \widehat{ABC}) \end{array} \right\} \Rightarrow \Delta MBC = \Delta NCB (\text{g.c.g})$$

$$\Rightarrow \begin{cases} BN = MC \\ NC = BM \end{cases} \text{ (2 cạnh tương ứng)}$$

Mà $AB = AC$ (ΔABC cân tại A) $\Rightarrow AB - BN = AC - MC$ hay $AN = AM$

$\Rightarrow \Delta AMN$ cân tại A (dnhb)

$$\Rightarrow \widehat{ANM} = \frac{\widehat{MAN}}{2} = \frac{\widehat{BAC}}{2}$$

$$\text{Mũ } \Delta ABC \text{ c\textcircled{a}n t\grave{a}i } A \Rightarrow \widehat{ABC} = \frac{\widehat{BAC}}{2}$$

$$\Rightarrow \widehat{ANM} = \widehat{ABC}$$

$$\text{Mũ hai g\^a}c \text{ n\^u}y \grave{e} \text{ v\^P tr\^Y} \text{ \^a}ng \text{ v\^P} \left. \right\} \Rightarrow MN \parallel BC (\text{dnhb})$$

$$\Rightarrow \text{T\^o} \text{ gi, c } BCMN \text{ l\^u} \text{ h \times nh th\^a}ng$$

$$\text{Mũ } BM = NC (\text{cmt}) \left. \right\} \Rightarrow BCMN \text{ là hình th\^a}ng cân$$

b) Xét ΔABE và ΔACF có:

$$\left. \begin{array}{l} \widehat{AEB} = \widehat{AFC} = 90^\circ \\ AB = AC (\Delta ABC \text{ c\textcircled{a}n t\grave{a}i } A) \\ \widehat{BAC} \text{ chung} \end{array} \right\} \Rightarrow \Delta ABE = \Delta ACF (\text{ch - gn})$$

$$\Rightarrow \begin{cases} AE = AF \\ BE = CF \end{cases} \text{ (2 tương ứng)}$$

Có: $AE = AF$ (cmt) $\Rightarrow \Delta AEF$ cân tại A (dnhb)

$$\Rightarrow \widehat{AFE} = \widehat{AEF} = \frac{\widehat{BAC}}{2}$$

$$\text{Mũ } \widehat{ANM} = \frac{\widehat{BAC}}{2} \left. \right\} \Rightarrow \widehat{AFE} = \widehat{ANM}$$

$$\text{Mũ 2 g\^a}c \text{ n\^u}y \grave{e} \text{ v\^P tr\^Y} \text{ \^a}ng \text{ v\^P}$$

$$\Rightarrow \text{T\^o} \text{ gi, c } EMNF \text{ l\^u} \text{ h \times nh th\^a}ng$$

$$\text{Mũ } \widehat{AFE} = \widehat{AEF} (\text{cmt}) \left. \right\} \Rightarrow \text{Tứ gi\^a}c \text{ } EMNF \text{ là hình th\^a}ng cân.$$

c) Tứ gi\^a}c $BCMN$ là hình th\^a}ng cân $\Rightarrow NB = MC$

$$\left. \begin{array}{l} \forall \times BM \text{ là phân giác } \widehat{ABC} \Rightarrow \widehat{NBM} = \widehat{MBC} \\ M \text{ là trung điểm } \widehat{BC} \Rightarrow \widehat{NMB} = \widehat{MBC} \text{ (2 góc so le trong)} \end{array} \right\} \Rightarrow \widehat{NBM} = \widehat{NMB} (= \widehat{MBC})$$

$\Rightarrow \Delta NBM$ cân tại N (dnhb)

$$\left. \begin{array}{l} \Rightarrow NB = MN \\ M \text{ là trung điểm } NB = MC \text{ (cmt)} \end{array} \right\} \Rightarrow NB = MN = MC$$

$$\text{Mà } MN < BC \text{ (} M \in AC; N \in AB \text{)} \Rightarrow MC + NB < MN + BC \quad (1)$$

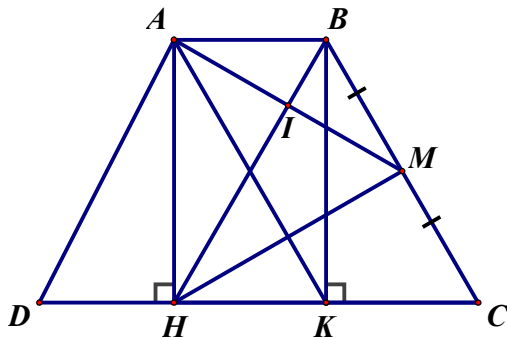
Kẻ $NK \parallel BM$ cắt BC tại $K \Rightarrow NK = MB; MN = KB$

Xét ΔNKC có: $NK + NC > KC$ (bất đẳng thức tam giác)

$$\Leftrightarrow MB + NC > KB + BC \text{ hay } MB + NC > MN + BC \quad (2)$$

Từ (1) và (2) $\Rightarrow MC + NB < MN + BC < MB + NC$

Bài 18.



* Hạ $BK \perp CD = \{K\}$.

Ta có: $\Delta ABK = \Delta KHA$ (CH – GN) $\Rightarrow AB = HK$ (Hai cạnh tương ứng)

Tứ giác ABCD là hình thang cân (GT) $\Rightarrow \widehat{C} = \widehat{D}$ (TC)

$\Rightarrow \Delta AHD = \Delta BKC$ (CH – GN) $\Rightarrow DH = CK$ (Hai cạnh tương ứng)

$AB = \frac{CD}{3}$ (GT) nên $AB = DH = HK = CK$

Xét ΔBHC có: $KH = KC$ (CMT) $\Rightarrow BK$ là đường trung tuyến ứng với cạnh HC mà

$BK \perp CD = \{K\}$ (Cách dựng) $\Rightarrow \Delta BHC$ cân tại B (DHN) $\Rightarrow BH = BC$ (ĐN)

Mà $BC = 2AB$ (GT); $HB = 2AB$ (CMT) $\Rightarrow BC = HB$

$\Rightarrow BC = HB = HC \Rightarrow \triangle BHC$ là tam giác đều(DHNB)

* Ta có $\triangle ABK = \triangle KHA$ (CH – GN) $\Rightarrow AH = BK$

Mà HM và BK đều là đường cao của tam giác đều BHC nên $HM = BK$

$\Rightarrow AH = HM$ mà $AB = BM \left(= \frac{BC}{2} \right)$ nên HB là đường trung trực của đoạn thẳng AM(TC)

$\Rightarrow HB \perp AM$

Gọi $HB \perp AM = \{I\} \Rightarrow \triangle AIH$ vuông tại I

Mà $\triangle BHC$ đều $\Rightarrow \widehat{BHC} = 60^\circ$

$\widehat{AHI} + \widehat{BHC} = \widehat{AHC} = 90^\circ \Rightarrow \widehat{AHI} = 30^\circ$

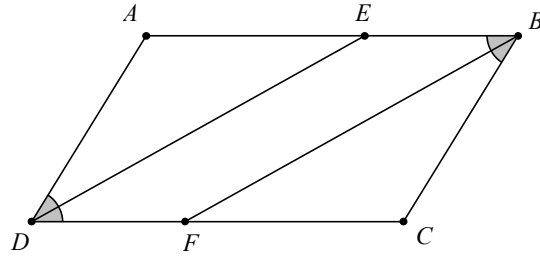
Xét $\triangle AIH$ vuông tại I có: $\widehat{AHI} + \widehat{HAI} = 90^\circ \Rightarrow \widehat{HAI} = 60^\circ$ hay $\widehat{HAM} = 60^\circ$

Xét $\triangle AHM$ có $AH = HM$ (CMT), $\widehat{HAM} = 60^\circ$ (CMT)

$\Rightarrow \triangle AHM$ là tam giác đều(DHNB)

BÀI 12. HÌNH BÌNH HÀNH

VD 1.1.



a)

+ $ABCD$ là hình bình hành $\Rightarrow AB \parallel CD$; $\widehat{ADC} = \widehat{ABC}$

+ DE là tia phân giác của $\widehat{DAC} \Rightarrow \widehat{ADE} = \widehat{EDF} = \frac{\widehat{ADC}}{2}$

BF là tia phân giác của $\widehat{ABC} \Rightarrow \widehat{EBF} = \widehat{FBC} = \frac{\widehat{ABC}}{2}$

Mà $\widehat{ADC} = \widehat{ABC}$

$\Rightarrow \widehat{ADE} = \widehat{EDF} = \widehat{EBF} = \widehat{FBC}$ (1)

+ Có $AB \parallel CD \Rightarrow \widehat{AED} = \widehat{EDF}$ (2 góc so le trong) (2)

Từ (1) và (2) $\Rightarrow \widehat{AED} = \widehat{EBF}$

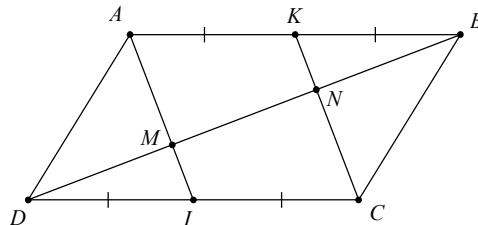
Mà 2 góc trên là 2 góc đồng vị

$\Rightarrow DE \parallel BF$

b) Xét tứ giác $DEBF$ có: $DE \parallel BF$; $DF \parallel BE$ ($AB \parallel CD$)

$\Rightarrow DEBF$ là hình bình hành (dnhb)

VD 1.2.



a)

+ $ABCD$ là hình bình hành $\Rightarrow AB \parallel CD$; $AB = CD$

+ Có: K là trung điểm của $AB \Rightarrow AK = BK = \frac{AB}{2}$

I là trung điểm của $CD \Rightarrow DI = CI = \frac{CD}{2}$

Mà $AB = CD \Rightarrow AK = BK = DI = CI \left(= \frac{AB}{2} = \frac{CD}{2} \right)$

+ Xét tứ giác $AKCI$ có: $AK = CI$; $AK \parallel CI$ ($AB \parallel CD$)

$\Rightarrow AKCI$ là hình bình hành (dnhb) $\Rightarrow AI \parallel CK$

b) Có $ABCD$ là hình bình hành thì $\widehat{DAB} = \widehat{DCB}$, có $AKCN$ là hình bình hành thì $\widehat{IAK} = \widehat{KCI}$.

Mà $\widehat{DAM} = \widehat{DAB} - \widehat{IAK}$; $\widehat{BCN} = \widehat{BCA} - \widehat{KCI}$

Suy ra: $\widehat{DAM} = \widehat{NCB}$

Xét $\triangle ADM$ và $\triangle CBN$ có:

$AD = BC$

$\widehat{ADM} = \widehat{CBN}$ (so le trong)

$\widehat{DAM} = \widehat{NCB}$ (cmt).

$\Rightarrow \triangle ADM = \triangle CBN$ (g.c.g)

$\Rightarrow DM = BN$ (hai cạnh tương ứng)

VD 1.3.

a) Xét tứ giác $BMDN$, ta có:

$BM = DN$ (gt)

$BM \parallel DN$ (tứ giác $ABCD$ là hình bình hành)

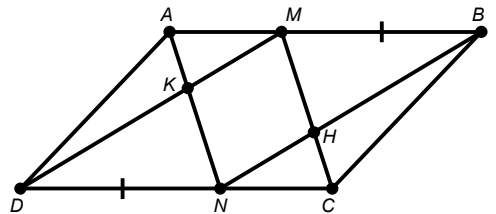
\Rightarrow Tứ giác $BMDN$ là hình bình hành vì có 2 cạnh đối vừa song song vừa bằng nhau.

b) Ta có $AB = AC$ (tứ giác $ABCD$ là hình bình hành)

$BM = DN$ (gt)

$\Rightarrow AB - BM = AC - DN$

$\Rightarrow AM = CN$



Xét tứ giác $AMCN$, ta có:

$$AM = CN \text{ (cmt)}$$

$AM \parallel CN$ (tứ giác $ABCD$ là hình bình hành)

\Rightarrow Tứ giác $AMCN$ là hình bình hành vì có 2 cạnh đối vừa song song vừa bằng nhau.

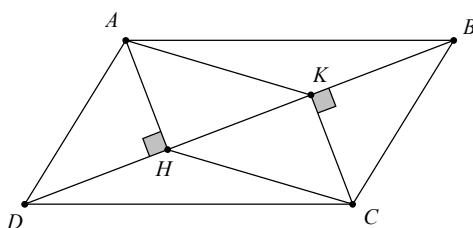
c) Xét tứ giác $MKNH$, ta có:

$KM \parallel NH$ (tứ giác $BMDN$ là hình bình hành)

$MH \parallel KN$ (tứ giác $AMCN$ là hình bình hành)

\Rightarrow Tứ giác $MKNH$ là hình bình hành vì có 2 cặp cạnh đối song song.

VD 2.1.



+ $ABCD$ là hình bình hành $\Rightarrow AD \parallel BC; AD = BC$

+ Có $AH \perp BD \Rightarrow \widehat{AHD} = 90^\circ$

$CK \perp BD \Rightarrow \widehat{CKB} = 90^\circ$

+ Có $AH \perp BD$ và $CK \perp BD \Rightarrow AH \parallel CK$

+ Xét $\triangle AHD$ vuông tại H và $\triangle CKB$ vuông tại K ($\widehat{AHD} = \widehat{CKB} = 90^\circ$) có:

$$AD = BC$$

$$\widehat{ADH} = \widehat{CBK} \text{ (} AD \parallel BC \text{)}$$

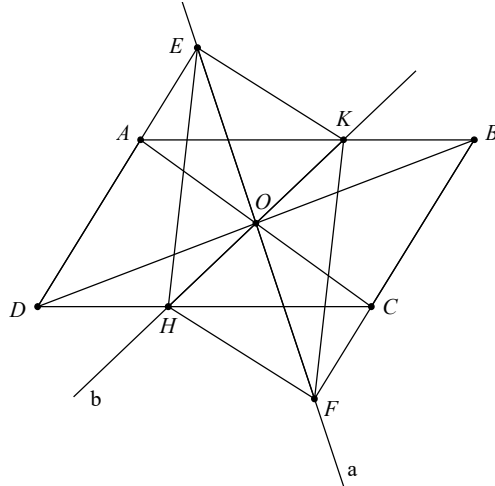
$\Rightarrow \triangle AHD = \triangle CKB$ (cạnh huyền – góc nhọn)

$$\Rightarrow AH = CK$$

+ Xét tứ giác $AHCK$ có: $AH \parallel CK$ và $AH = CK$

$\Rightarrow AHCK$ là hình bình hành.

VD 2.2.



+ $ABCD$ là hình bình hành $\Rightarrow AB \parallel CD; AD \parallel BC$

+ $ABCD$ là hình bình hành $\Rightarrow AC$ và BD cắt nhau tại trung điểm mỗi đường

Mà AC và BD cắt nhau tại O

$\Rightarrow O$ là trung điểm của AC và BD

$$\Rightarrow \begin{cases} OA = OC \\ OB = OD \end{cases}$$

+ Xét $\triangle ODH$ và $\triangle OBK$ có:

$$\widehat{ODH} = \widehat{OBK} \quad (AB \parallel CD)$$

$$OD = OB$$

$$\widehat{DOH} = \widehat{BOK} \quad (2 \text{ góc đối đỉnh})$$

$$\Rightarrow \triangle ODH = \triangle OBK \quad (\text{g.c.g})$$

$$\Rightarrow OH = OK$$

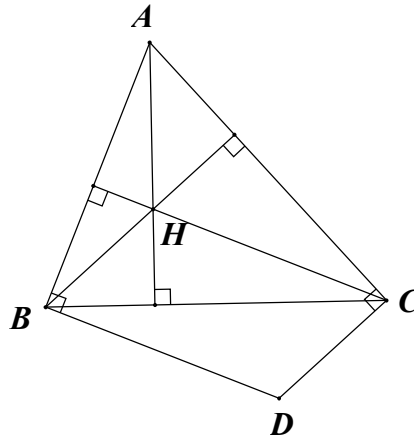
$\Rightarrow O$ là trung điểm của HK

+ Chứng minh tương tự có O là trung điểm EF

+ Xét tứ giác $EKFH$ có O là trung điểm của HK và EF

$\Rightarrow EKFH$ là hình bình hành (dhn)

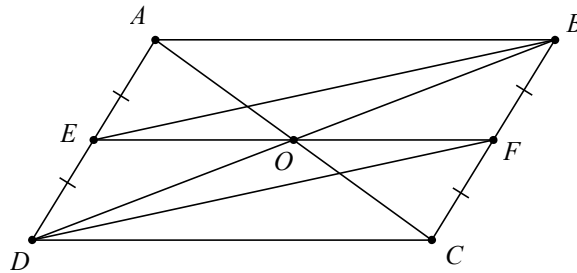
VD 2.3.



a) Tứ giác BDCH có $BH \parallel CD$ (vì cùng vuông góc với AC) và có $HC \parallel BD$ (vì cùng vuông góc với AB) nên là hình bình hành.

b) Xét tứ giác ABDC có $\widehat{BAC} + \widehat{BDC} = 180^\circ$ mà $\widehat{BAC} = 120^\circ$ nên $\widehat{BDC} = 120^\circ$.

VD 3.1.



a)

+ $ABCD$ là hình bình hành $\Rightarrow AB \parallel CD; AB = CD; AD \parallel BC; AD = BC; \widehat{DAB} = \widehat{BCD}$

+ Có: E là trung điểm của $AD \Rightarrow AE = DE = \frac{AD}{2}$

F là trung điểm của $BC \Rightarrow BF = CF = \frac{BC}{2}$

Mà $AD = BC$

$\Rightarrow AE = DE = BF = CF \left(= \frac{AD}{2} = \frac{BC}{2} \right)$

+ Xét $\triangle ABE$ và $\triangle CDF$ có:

$AE = CF$

$$\widehat{EAB} = \widehat{FCD}$$

$$AB = CD$$

$$\Rightarrow \triangle ABE = \triangle CDF \text{ (c.g.c)} \Rightarrow BE = DF; \widehat{ABE} = \widehat{CDF}$$

b) Xét tứ giác $EBFD$ có: $DE = BF; DE \parallel BF$ ($AD \parallel BC$)

$\Rightarrow EBFD$ là hình bình hành (dhnb)

c)

+ $ABCD$ là hình bình hành $\Rightarrow AC$ và BD cắt nhau tại trung điểm mỗi đường

Gọi giao điểm của AC và BD là O

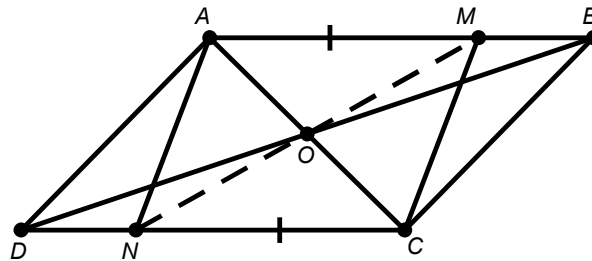
$\Rightarrow O$ là trung điểm của AC và BD (1)

+ $EBFD$ là hình bình hành $\Rightarrow EF$ và BD cắt nhau tại trung điểm mỗi đường

Mà O là trung điểm của $BD \Rightarrow O$ là trung điểm của EF (2)

Từ (1) và (2) $\Rightarrow AC; BD; EF$ đồng quy tại O .

VD 3.2.



Ta có :

Tứ giác $ABCD$ là hình bình hành (gt)

O là giao điểm của hai đường chéo AC, BD .

$\Rightarrow O$ là trung điểm của AC, BD .

Xét tứ giác $AMCN$, ta có:

$AM = CN$ (gt)

$AM \parallel CN$ (tứ giác $ABCD$ là hình bình hành)

\Rightarrow Tứ giác $AMCN$ là hình bình hành vì có 2 cạnh đối vừa song song vừa bằng nhau.

Mà : O là trung điểm của đường chéo AC (cmt)

Nên : O là trung điểm của đường chéo MN .

Hay : M, O, N thẳng hàng.

VD 3.3.

a) Ta có :

$$DM \perp AC \text{ (gt)}$$

$$BN \perp AC \text{ (gt)}$$

$$\Rightarrow DM \parallel BN (\perp AC)$$

Xét tứ giác $BMDN$, ta có:

$BM \parallel DN$ (tứ giác $ABCD$ là hình bình hành)

$$DM \parallel BN \text{ (cmt)}$$

\Rightarrow Tứ giác $BMDN$ là hình bình hành vì có 2 cặp cạnh đối song song.

b) Xét $\triangle AKD$ và $\triangle CHB$, ta có :

$$\widehat{AKD} = \widehat{CHB} (= 90^\circ)$$

$$AD = BC \text{ (Tứ giác } ABCD \text{ là hình bình hành)}$$

$$\widehat{DAK} = \widehat{BCH} \text{ (2 góc so le trong và } AD \parallel BC)$$

$$\Rightarrow \triangle AKD = \triangle CHB \text{ (g.c.g)} \Rightarrow DK = BH.$$

Xét tứ giác $BKDH$, ta có:

$$BH \parallel DK \text{ (cmt)}$$

$$BH = DK \text{ (cmt)}$$

\Rightarrow Tứ giác $BKDH$ là hình bình hành vì có 2 cạnh đối song song và bằng nhau.

c) Ta có : Tứ giác $ABCD$ là hình bình hành (gt)

Mà : O là giao điểm của hai đường chéo AC, BD (gt)

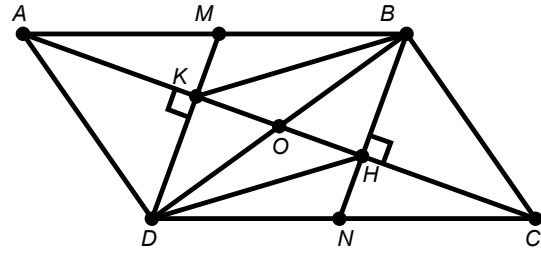
Nên : O là trung điểm của đường chéo BD

Lại có : Tứ giác $BMDN$ là hình bình hành (cmt)

Suy ra : O là trung điểm của đường chéo MN

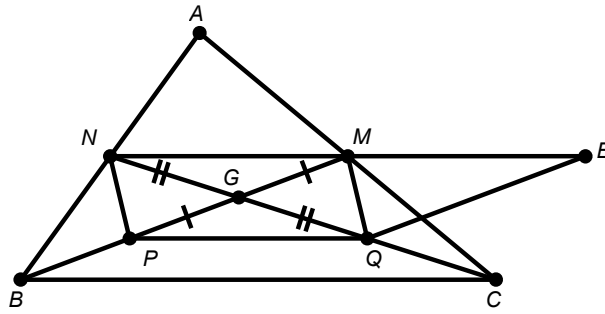
$$\Rightarrow O \in MN$$

Vậy : AC, BD, MN đồng quy tại O .



IV. BÀI TẬP LUYỆN TẬP

Bài 1.



a) Xét tứ giác $MNPQ$, ta có:

G là trung điểm của MP (P đối xứng với M qua G)

G là trung điểm của NQ (Q đối xứng với N qua G)

\Rightarrow Tứ giác $MNPQ$ là hình bình hành vì có 2 đường chéo cắt nhau tại trung điểm mỗi đường.

b) Trên tia đối của tia MN , lấy điểm E sao cho $EM = MN$. Chứng minh: $EQ = MP$.

Ta có :

$EM = MN$ (gt)

$PQ = MN$ (Tứ giác $MNPQ$ là hình bình hành)

$\Rightarrow EM = PQ (= MN)$

Xét tứ giác $EMPQ$, ta có:

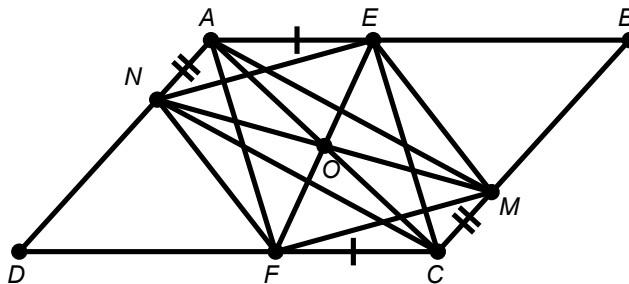
$EM = PQ$ (cmt)

$EM // PQ$ ($MN // PQ$)

\Rightarrow Tứ giác $EMPQ$ là hình bình hành vì có 2 cạnh đối vừa song song vừa bằng nhau.

Suy ra : $EQ = MP$.

Bài 2.



a) Tứ giác $AECF$ là hình bình hành.

Xét tứ giác $AECF$, ta có:

$AE = CF$ (gt)

$AE \parallel CF$ (tứ giác $ABCD$ là hình bình hành)

\Rightarrow Tứ giác $AECF$ là hình bình hành vì có 2 cạnh đối vừa song song vừa bằng nhau.

b) Tứ giác $ANCM$ là hình bình hành.

Xét tứ giác $ANCM$, ta có:

$AN = CM$ (gt)

$AN \parallel CM$ (tứ giác $ABCD$ là hình bình hành)

\Rightarrow Tứ giác $ANCM$ là hình bình hành vì có 2 cạnh đối vừa song song vừa bằng nhau.

c) Ba đường thẳng MN, EF, BD đồng quy.

Gọi O là giao điểm của AC và MN .

Mà: tứ giác $AMON$ là hình bình hành (cmt)

Nên: O là trung điểm của hai đường chéo AC, MN . (1)

Ta có:

Tứ giác $AECF$ là hình bình hành (cmt)

O là trung điểm của đường chéo AC (cmt)

Nên: O là trung điểm của đường chéo EF

Suy ra: O, E, F thẳng hàng. (2)

Ta có:

Tứ giác $ABCD$ là hình bình hành (gt)

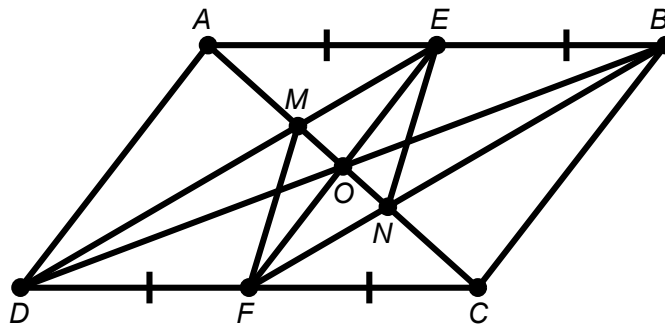
O là trung điểm của đường chéo AC (cmt)

Nên: O là trung điểm của đường chéo BD

Suy ra: O, B, D thẳng hàng. (3)

Từ (1), (2), (3) suy ra: Ba đường thẳng MN, EF, BD đồng quy tại O .

Bài 3.



a) Tứ giác $DEBF$ là hình gì? Vì sao?

Ta có :

$$AE = EB = \frac{1}{2}AB \text{ (} E \text{ là trung điểm của } AB \text{)}$$

$$DF = FC = \frac{1}{2}DC \text{ (} F \text{ là trung điểm của } DC \text{)}$$

Mà : $AB = CD$ (tứ giác $ABCD$ là hình bình hành)

$$\Rightarrow AE = EB = DF = FC$$

Xét tứ giác $DEBF$, ta có:

$$BE = DF \text{ (cmt)}$$

$BE // DF$ (tứ giác $ABCD$ là hình bình hành)

\Rightarrow Tứ giác $DEBF$ là hình bình hành vì có 2 cạnh đối vừa song song vừa bằng nhau.

b) Chứng minh: 3 đường thẳng BD, AC, EF đồng qui.

Gọi O là giao điểm của AC và BD .

Mà: tứ giác $ABCD$ là hình bình hành (gt)

Nên: O là trung điểm của hai đường chéo AC, BD . (1)

Ta có:

Tứ giác $DFBE$ là hình bình hành (cmt)

O là trung điểm của đường chéo BD (cmt)

Nên: O là trung điểm của đường chéo EF

Suy ra: O, E, F thẳng hàng. (2)

Từ (1) và (2) suy ra: 3 đường thẳng BD, AC, EF đồng qui tại O .

c) Chứng minh tứ giác $EMFN$ là hình bình hành.

Xét $\triangle EMO$ và $\triangle FNO$, ta có :

$$\widehat{MOE} = \widehat{NOF} \text{ (2 góc đối đỉnh)}$$

$$OE = OF \text{ (} O \text{ là trung điểm của } EF \text{)}$$

$$\widehat{MEO} = \widehat{NFO} \text{ (2 góc so le trong và } EM // FN \text{)}$$

$$\Rightarrow \triangle EMO = \triangle FNO \text{ (g - c - g).}$$

$$\Rightarrow OM = ON.$$

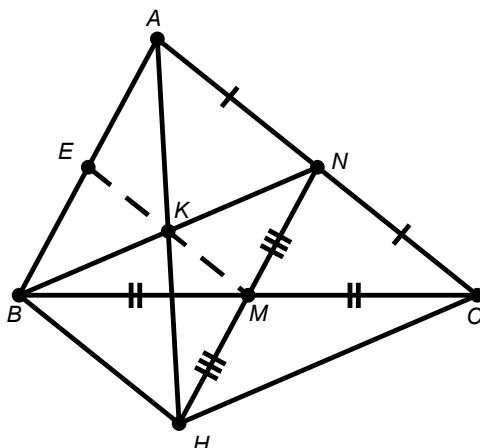
Xét tứ giác $EMFN$, ta có:

O là trung điểm của EF (cmt)

O là trung điểm của MN ($OM = ON$)

\Rightarrow Tứ giác $EMFN$ là hình bình hành vì có 2 đường chéo cắt nhau tại trung điểm mỗi đường.

Bài 4.



a) Chứng minh tứ giác $BNCH$ và $ABHN$ là hình bình hành.

Xét tứ giác $BNCH$, ta có:

M là trung điểm của BC (gt)

M là trung điểm của NH (H đối xứng với N qua M)

\Rightarrow Tứ giác $BNCH$ là hình bình hành vì có 2 đường chéo cắt nhau tại trung điểm mỗi đường.

Ta có : $AN = CN$ (N là trung điểm của AC)

$BH = CN$ (Tứ giác $BNCH$ là hình bình hành)

$\Rightarrow AN = BH (= CN)$

Xét tứ giác $ABHN$, ta có:

$AN = BH$ (cmt)

$BH \parallel AN$ ($BH \parallel NC$)

\Rightarrow Tứ giác $ABHN$ là hình bình hành vì có 2 cạnh đối vừa song song vừa bằng nhau.

b) Chứng minh: M, K, E thẳng hàng.

Ta có:

Tứ giác $ABHN$ là hình bình hành (cmt)

K là giao điểm của hai đường chéo BN, AH (gt)

Nên: K là trung điểm của hai đường chéo BN, AH

Xét $\triangle BHN$, ta có

M là trung điểm của HN (gt)

K là trung điểm của BN (cmt)

$\Rightarrow KM$ là đường trung bình của $\triangle BHN \Rightarrow KM \parallel BH$ (1)

Xét $\triangle BHA$, ta có

E là trung điểm của AB (gt)

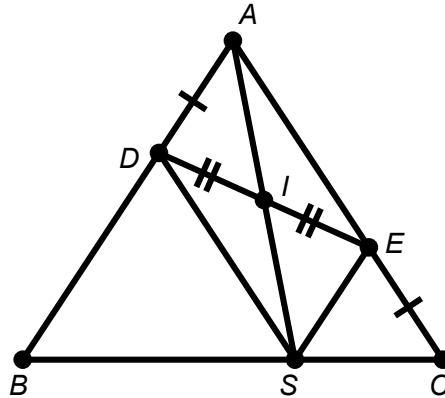
K là trung điểm của AH (cmt)

$\Rightarrow EK$ là đường trung bình của $\triangle BHA \Rightarrow KE // BH$ (2)

Từ (1) và (2) suy ra: KM trùng KE

Suy ra: M, K, E thẳng hàng.

Bài 5.



Từ E kẻ đường thẳng song song với AB cắt AC tại S .

$\Rightarrow \widehat{ESC} = \widehat{ABC}$ (2 góc đồng vị và $ES // AB$)

Mà: $\widehat{ECS} = \widehat{ABC}$ ($\triangle ABC$ cân tại A)

Nên: $\widehat{ESC} = \widehat{ECS}$

$\Rightarrow \triangle ECS$ cân tại $E \Rightarrow ES = EC$

Xét tứ giác $ADSE$, ta có:

$AD // ES$ (gt)

$AD = ES$ (cmt)

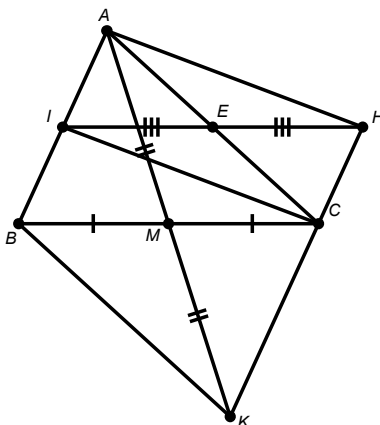
\Rightarrow Tứ giác $ADSE$ là hình bình hành vì có 2 cạnh đối song song.

Mà I là trung điểm của đường chéo DE (gt) nên I là trung điểm của đường chéo AS (gt)

Suy ra: AI cắt BC tại S . Lại có AI cắt BC tại K (gt)

Do đó: $S \equiv K$. Vậy tứ giác $ADKE$ là hình bình hành.

Bài 6.



a) Chứng minh: Tứ giác $ABKC$ là hình bình hành.

Xét tứ giác $ABKC$, ta có:

M là trung điểm của BC (gt)

M là trung điểm của AK (gt)

\Rightarrow Tứ giác $ABKC$ là hình bình

hành vì có 2 đường chéo cắt nhau
tại trung điểm mỗi đường.

b) Chứng minh: Tứ giác $AHCI$ là hình bình hành.

Xét tứ giác $AHCI$, ta có:

E là trung điểm của AC (gt)

E là trung điểm của IH (gt)

\Rightarrow Tứ giác $AHCI$ là hình bình hành vì có 2 đường chéo cắt nhau tại trung điểm mỗi
đường.

c) Chứng minh: K, C, H thẳng hàng.

Ta có:

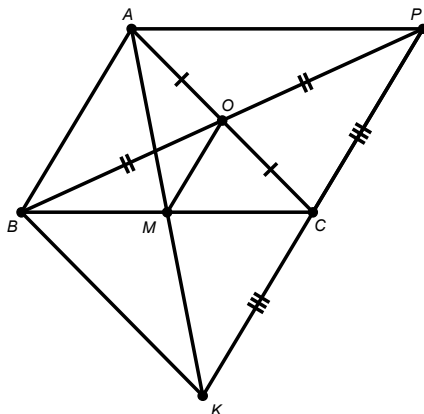
$KC \parallel AB$ (tứ giác $ABKC$ là hình bình hành)

$CH \parallel AB$ (tứ giác $AHCI$ là hình bình hành)

$\Rightarrow KC$ trùng với CH (cùng $\parallel AB$)

$\Rightarrow K, C, H$ thẳng hàng.

Bài 7.



a) Chứng minh: Tứ giác $ABCP$ là hình bình hành.

Xét tứ giác $ABCP$, ta có:

O là trung điểm của AC (gt)

O là trung điểm của BP (P đối xứng với B qua O)

\Rightarrow Tứ giác $ABCP$ là hình bình hành vì có 2 đường chéo cắt nhau tại trung điểm mỗi đường.

b) Chứng minh: $BK = AC$.

Ta có :

$PC = CK$ (C là trung điểm của PK)

$PC = AB$ (Tứ giác $ABCP$ là hình bình hành)

$\Rightarrow CK = AB (= PC)$

Xét tứ giác $ABKC$, ta có:

$AB = CK$ (cmt)

$AB // CK$ ($AB // PC$)

\Rightarrow Tứ giác $ABKC$ là hình bình hành vì có 2 cạnh đối vừa song song vừa bằng nhau.

$\Rightarrow BK = AC$

c) Chứng minh: A, M, K thẳng hàng.

Xét $\triangle ABC$, ta có:

O là trung điểm của AC (gt)

$OM // AB$ (gt)

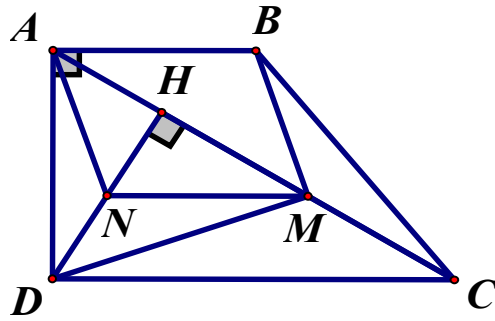
$\Rightarrow M$ là trung điểm của BC

Mà : BC là đường chéo của hình bình hành $ABKC$

Nên : M là trung điểm của đường chéo AK

Suy ra : A, M, K thẳng hàng.

Bài 8.



Gọi N là trung điểm của đoạn thẳng HD .

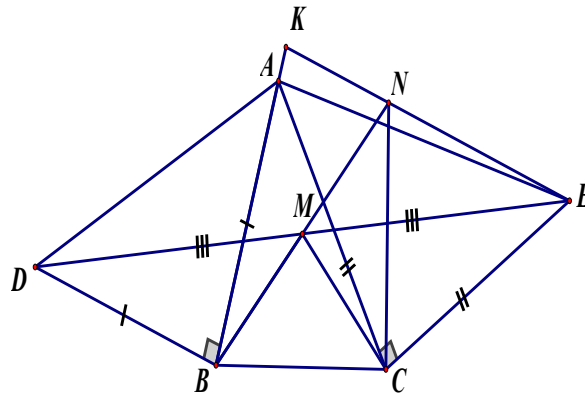
Tứ giác $ABMN$ là hình bình hành

$\Rightarrow AN \parallel BM$.

$AN \perp DM$ (N là trực tâm tam giác ADM).

Do đó $BM \perp DM$.

Bài 9.



Trên nửa mặt phẳng bờ BC có chứa A vẽ các tam giác CBN vuông cân tại C .

$\triangle ABC = \triangle ENC$ (c.g.c) $\Rightarrow \widehat{BAC} = \widehat{NEC} \Rightarrow \widehat{KAC} + \widehat{NEC} = 180^\circ$

$\Rightarrow \widehat{AKE} = 90^\circ$ (K là giao điểm của EN và AB).

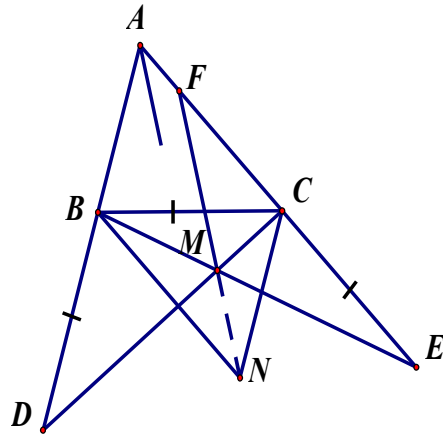
Ta có $BD = NE (= AB)$.

$\Rightarrow BD \parallel NE$ (cùng vuông góc với AB)

$\Rightarrow BDNE$ là hình bình hành. Do đó M là trung điểm của BN .

Mà $\triangle CBN$ vuông cân tại C nên suy ra được $\triangle MBC$ vuông cân tại M .

Bài 10



Vẽ hình bình hành $BACN \Rightarrow AB = CN$

$CB = CE \Rightarrow \triangle CBE$ cân tại C .

$\widehat{CBE} = \frac{1}{2}\widehat{ACB} = \frac{1}{2}\widehat{CBN} \Rightarrow BM$ là tia phân giác góc CBN .

Tương tự CM là tia phân giác BCN .

Từ đó có NM song song với tia phân giác của góc BAC .

Do vậy N, M, F thẳng hàng

$$\widehat{CNF} = \frac{1}{2}\widehat{BNC} = \frac{1}{2}\widehat{BAC} = \widehat{CFN}$$

$\Rightarrow \triangle CNF$ cân tại $C \Rightarrow CN = CF$.

Vậy $AB = CF$.

BÀI 13. HÌNH CHỮ NHẬT

VD 1.1.

a) Ta có: I là trung điểm của HE (E đối xứng với H qua I)

I là trung điểm của AC (gt)

\Rightarrow Tứ giác $AECH$ là hình bình hành

Lại có: $\widehat{AHC} = 90^\circ$ ($AH \perp BC$)

Nên tứ giác $AECH$ là hình chữ nhật.

b) Xét $\triangle AEC$ có:

I là trung điểm của AC , N là trung điểm của CE (gt) và AN giao El tại K .

$\Rightarrow K$ là trọng tâm của $\triangle AEC \Rightarrow EK = \frac{2}{3}EI; IK = \frac{2}{3}EK$

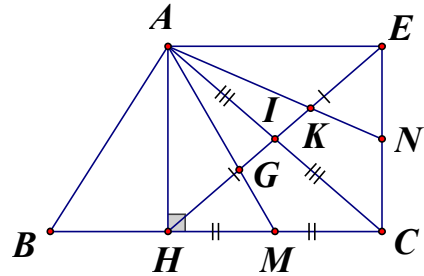
Chứng minh tương tự ta được: $HG = \frac{2}{3}HI; IG = \frac{2}{3}HG$

Lại có $EI = HI \Rightarrow EK = HG$ (1)

Do ba điểm I, K, G thẳng hàng và I nằm giữa G và K nên:

$$GK = IK + IG = \frac{1}{2}EK + \frac{1}{2}HG = \frac{1}{2}EK + \frac{1}{2}EK = EK \quad (\text{Do } EK = HG) \quad (2)$$

Từ (1), (2) $\Rightarrow EK = HG = GK$.



VD 1.2.

a) Ta có: $\triangle ABD$ vuông cân tại D (gt) thì $\widehat{BAD} = 45^\circ$.

$\triangle AEC$ vuông cân tại E (gt) thì $\widehat{EAC} = 45^\circ$

Ta có: $\widehat{DAE} = \widehat{DAB} + \widehat{BAC} + \widehat{EAC} = 45^\circ + 90^\circ + 45^\circ = 180^\circ$

Do đó \widehat{DAE} là góc bẹt $\Rightarrow D, A, E$ thẳng hàng.

b) Xét $\triangle ABC$ vuông tại A , có M là trung điểm của BC

Nên AM là đường trung tuyến của $\triangle ABC$.

$\Rightarrow AM = \frac{1}{2}BC = BM = MC$.

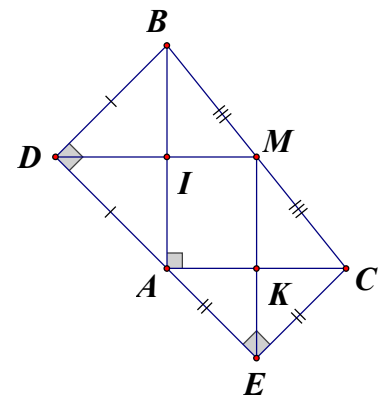
Lại có: $DA = DB$ (gt) $\Rightarrow DM$ là đường trung trực của đoạn thẳng AB .

Mà DM giao AB tại I $DM \perp AB$ tại I $\widehat{MIA} = 90^\circ$

Chứng minh tương tự: $\widehat{MKA} = 90^\circ$

Lại có $\widehat{IAK} = 90^\circ$

\Rightarrow Tứ giác $IAKM$ là hình chữ nhật.



c) Do tứ giác $IAKM$ là hình chữ nhật $\Rightarrow \widehat{IMK} = 90^\circ$ hay $\widehat{DME} = 90^\circ$
 $\Rightarrow \Delta DME$ vuông tại M .

Có ΔADB vuông cân tại D có DM là đường trung trực

$\Rightarrow DM$ là đường phân giác của ΔADB

$$\Rightarrow \widehat{MDA} = \widehat{MDB} = \frac{1}{2} \widehat{ADB} = \frac{1}{2} \cdot 90^\circ = 45^\circ$$

Chứng minh tương tự: $\widehat{MEA} = 45^\circ \Rightarrow \Delta DME$ vuông cân tại M .

VD 2.1.

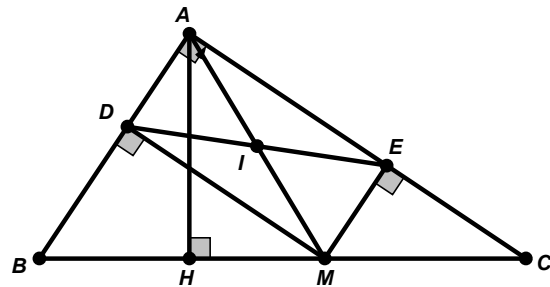
a) Từ giả thiết, ta có: $\widehat{DAE} = \widehat{BAC} = 90^\circ$.

$\widehat{ADM} = 90^\circ$ (do $MD \perp AB$).

$\widehat{AEM} = 90^\circ$ (do $ME \perp AC$).

Nên tứ giác $ADME$ có ba góc vuông.

Vậy, $ADME$ là hình chữ nhật.



Tứ giác $ADME$ là hình chữ nhật nên $AM = DE$ và chúng cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường.

Mà I là trung điểm của DE nên I cũng là trung điểm của AM .

Do đó, ba điểm A, I, M thẳng hàng.

b) Có ΔAHM vuông tại H , trung tuyến HI

$$\Rightarrow HI = \frac{1}{2} AM. \text{ Mà } ADME \text{ là hình chữ nhật nên } AM = DE \Rightarrow HI = \frac{1}{2} DE. \text{ Hay } IH = IE.$$

VD 2.2.

a) Xét tứ giác $DHEA$, có $DH \perp AB; HE \perp AC$ (gt) $\Rightarrow \widehat{HDA} = \widehat{AEH} = \widehat{DAE} = 90^\circ \Rightarrow$ tg $DHEA$

là hình chữ nhật (dnhb) $\Rightarrow \widehat{ADE} = \widehat{AHE}$ (t/c hcn)

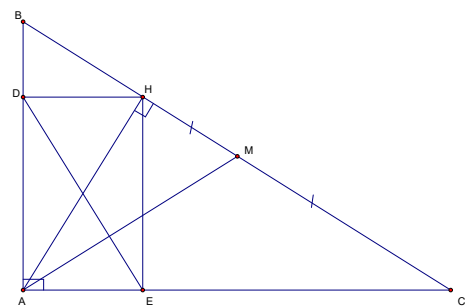
$$\text{Mà } \widehat{AHE} + \widehat{EHC} = \widehat{AHC} = 90^\circ \Rightarrow \widehat{ADE} + \widehat{EHC} = 90^\circ \quad (1)$$

$$\text{Xét } \Delta HEC, \widehat{HEC} = 90^\circ \Rightarrow \widehat{C} + \widehat{EHC} = 90^\circ \quad (2)$$

Từ (1), (2) suy ra $\widehat{C} = \widehat{ADE}$

b) Vì tứ giác $AEHD$ là hình chữ nhật (câu a)

$$\Rightarrow AE // DH \Rightarrow \widehat{AED} = \widehat{HDE} \quad (2 \text{ góc slt})(3)$$



Xét $\triangle ABC$, $\widehat{BAC} = 90^\circ$, có M là trung điểm của BC (gt) $\Rightarrow AM = MB = MC = \frac{BC}{2}$ (đường trung tuyến ứng cạnh huyền trong tam giác vuông)

$\Rightarrow \triangle AMC$ cân tại $M \Rightarrow \widehat{MAC} = \widehat{C}$, mà $\widehat{C} = \widehat{ADE}$ (câu a) $\Rightarrow \widehat{MAC} = \widehat{ADE}$ (4)

Ta có $\widehat{EDH} + \widehat{ADE} = 90^\circ$ (5)

Từ (3), (4), (5) suy ra $\widehat{MAE} + \widehat{AEB} = 90^\circ \Rightarrow AM \perp BE$

VD 3.1.

a) Vì D đối xứng với B qua $A \Rightarrow AD = AB$ mà $AB = AC$

$$\Rightarrow AD = AB = AC = \frac{BD}{2}$$

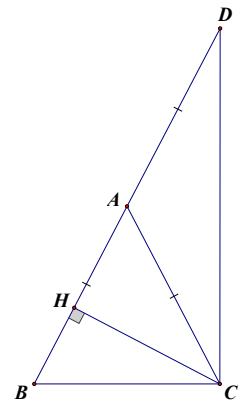
$\triangle DCB$ có CA là đường trung tuyến, $CA = \frac{BD}{2}$

$\Rightarrow \triangle DCB$ vuông tại C

b) Có $\widehat{HCB} + \widehat{B} = 90^\circ$; $\widehat{CDB} + \widehat{B} = 90^\circ \Rightarrow \widehat{HCB} = \widehat{CDB}$

Xét $\triangle ADC$ có $AD = AC$ (cmt) $\Rightarrow \triangle ADC$ cân tại A

$$\left. \begin{array}{l} \Rightarrow \widehat{BDC} = \widehat{DCA} \\ \widehat{CDB} = \widehat{HCB} \text{ (cmt)} \end{array} \right\} \Rightarrow \widehat{DCA} = \widehat{HCB}$$



VD 3.2.

Vì AM là trung tuyến ứng với cạnh huyền của tam giác vuông ABC nên

$$MA = MB = MC = \frac{BC}{2} = a.$$

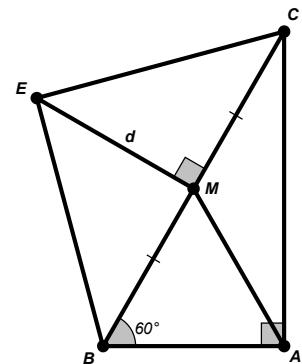
Xét $\triangle ABM$ có: $MA = MB$, $\widehat{ABC} = 60^\circ$ nên $\triangle ABM$ là tam giác đều.

Suy ra $AB = MA = MB = a$.

Từ giả thiết, ta có $EM = AB = a$.

Xét tam giác BCE có EM là trung tuyến và $EM = a = \frac{BC}{2}$.

Nên $\triangle BCE$ vuông tại E .



VD 4.1.

a) Ta có $BM \parallel CF$ (cùng $\perp AB$).

$CM \parallel BE$ (cùng $\perp AC$).

Nên tứ giác $BHCM$ là hình bình hành.

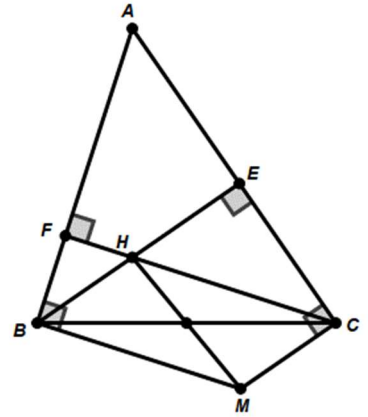
b) Do $BHCM$ là hình bình hành nên để tứ giác $BHCM$ là hình chữ nhật thì $\widehat{BMC} = 90^\circ$.

Khi đó, xét tứ giác $ABMC$ có $\widehat{ABM} = \widehat{ACM} = \widehat{BMC} = 90^\circ$.

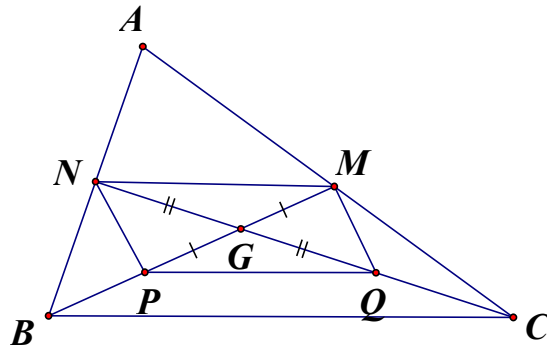
Suy ra tứ giác $ABMC$ là hình chữ nhật.

Do đó, ta có $\widehat{BAC} = 90^\circ$ hay $BA \perp AC$

Vậy, khi $\triangle ABC$ vuông tại A thì tứ giác $BHCM$ là hình chữ nhật.



VD 4.2.



a) Ta có:

$GM = GP$ (vì P là điểm đối xứng của M qua G) (1)

$GN = GQ$ (vì Q là điểm đối xứng của N qua G) (2)

Từ (1),(2) suy ra $MNPQ$ là hình bình hành (vì có G là trung điểm của hai đường chéo MP và NQ)

b) Nếu $\triangle ABC$ cân tại A thì $AB = AC$, khi đó ta có $\triangle AMB = \triangle ANC$ (c.g.c)

$\Rightarrow MB = NC$ vì thế ta lại có $MP = NQ$. Từ giác $MNPQ$ là hình chữ nhật.

IV. BÀI TẬP LUYỆN TẬP

Bài 1.

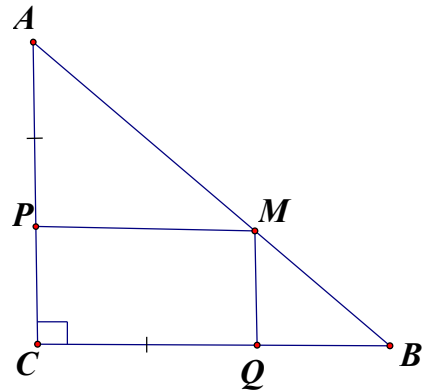
a) Ta có: $\widehat{A} = \widehat{B}$ (vì $\triangle ABC$ vuông cân tại C) (1)

Vì $PM // BC$ nên $\widehat{PMA} = \widehat{B}$ (hai góc đồng vị) (2)

Từ (1), (2) suy ra $\widehat{A} = \widehat{PMA}$ (vì cùng bằng \widehat{B})

$\Rightarrow \triangle APM$ cân tại $P \Rightarrow AP = PM$ (hai cạnh bên bằng nhau)

Ta có: $\begin{cases} AP = CQ \text{ (gt)} \\ AP = PM \end{cases} \Rightarrow PM = CQ$



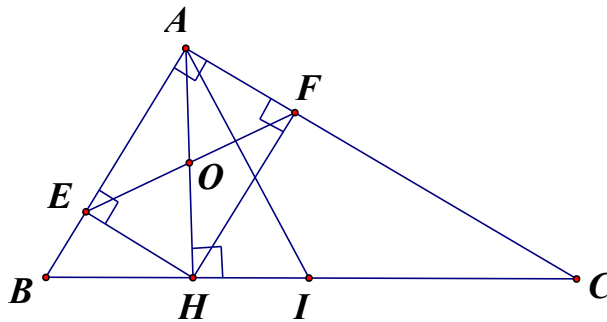
b) Ta có: $\begin{cases} PM // CQ \\ PM = CQ \end{cases} \Rightarrow PCQM$ là hình bình hành (tứ giác có một cặp cạnh đối song song

và bằng nhau)

Lại có $\widehat{C} = 90^\circ$

Vậy $PCQM$ là hình chữ nhật.

Bài 2.



a) Ta có: $\begin{cases} \widehat{A} = 90^\circ \\ \widehat{AFH} = 90^\circ \text{ (gt)} \\ \widehat{AEH} = 90^\circ \text{ (gt)} \end{cases} \Rightarrow EAFH$ là hình chữ nhật (vì tứ giác có ba góc vuông)

b) Trong tam giác AHB ta có $\widehat{B} + \widehat{BAH} = 90^\circ$, mà $\widehat{BAH} + \widehat{HAF} = 90^\circ$, suy ra $\widehat{B} = \widehat{HAF}$ (1).

Gọi O là giao điểm hai đường chéo EF và AH của hình chữ nhật $AEHF$ thì $OA = OF$, do đó $\triangle OAF$ cân ở O nên $\widehat{OAF} = \widehat{OFA}$ (2)

Từ (1) và (2) suy ra $\widehat{B} = \widehat{AFE}$

Mặt khác ta lại có $\widehat{B} + \widehat{C} = 90^\circ$ và $\widehat{IAC} + \widehat{AFE} = 90^\circ$, từ đó ta có $\widehat{IAC} = \widehat{ICA}$, do đó ΔAIC cân tại I nên $IA = IC$.

Tương tự $IB = IA$, do đó $IB = IC$.

Bài 3.

a) Từ giả thiết, ta có $CE \perp AB$ (tính chất đường cao) $\Rightarrow \widehat{IEH} = 90^\circ$.

Có $MI \perp CE \Rightarrow \widehat{MIE} = 90^\circ$.

$MH \perp AB \Rightarrow \widehat{MHE} = 90^\circ$.

Nên tứ giác $MIEH$ có $\widehat{MIE} = \widehat{MHE} = \widehat{HEI} = 90^\circ$.

Vậy tứ giác $MIEH$ là hình chữ nhật.

b) Do $MIEH$ là hình chữ nhật nên ta có $MH = EI$.

Ta có: $\widehat{ABC} = \widehat{ACB}$ (tính chất tam giác cân).

$AB \parallel IM$ (do $\perp CE$) $\Rightarrow \widehat{ABC} = \widehat{IMC}$ (đồng vị).

Suy ra, ta có $\widehat{IMC} = \widehat{ACB}$ hay $\widehat{IMC} = \widehat{KCM}$.

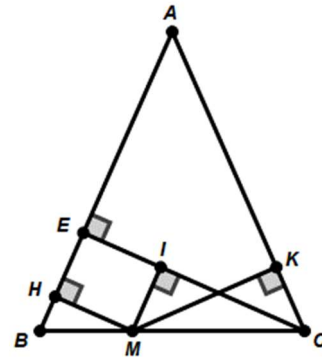
Ta chứng minh được $\Delta MIC = \Delta CKM$ (cạnh huyền – góc nhọn).

Nên $MK = CI$ (2 cạnh tương ứng).

Do đó, ta có: $MH + MK = IE + IC = CE$.

Do ΔABC cố định nên đường cao CE cố định và độ dài CE không đổi.

Vậy khi điểm M di động trên đoạn BC thì tổng $MH + MK$ không đổi.



Bài 4.

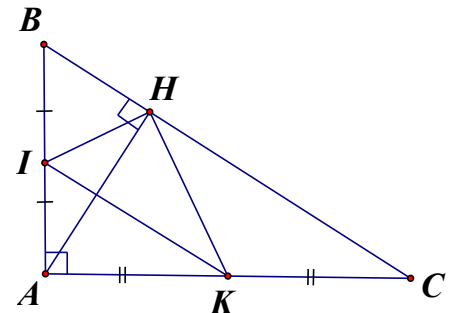
a) Ta có ΔBHA vuông tại H (gt) $\Rightarrow IH = IA = IB$ (đường trung tuyến ứng với cạnh huyền AB)

$\Rightarrow \Delta IAH$ cân tại $I \Rightarrow \widehat{IHA} = \widehat{IAH}$ (hai góc ở đáy bằng nhau)(1)

Tương tự $\widehat{KHA} = \widehat{HAK}$ (2)

Từ (1) và (2) suy ra $\widehat{IHA} + \widehat{KHA} = \widehat{IAH} + \widehat{HAK} = 90^\circ$ (gt)

Vậy $\widehat{IHK} = 90^\circ$.



b) Ta có:

$$HI = \frac{AB}{2} \text{ (đường trung tuyến ứng với cạnh huyền trong tam giác vuông } AHB \text{)}(3)$$

$$IK = \frac{AC}{2} \text{ (đường trung tuyến ứng với cạnh huyền trong tam giác vuông } AHC \text{)}(4)$$

$$IK = \frac{AC}{2} \text{ (đường trung bình của tam giác } ABC \text{)}(5)$$

$$\text{Từ (3), (4), (5) suy ra : } P_{IHK} = IH + HK + IK = \frac{AB}{2} + \frac{AC}{2} + \frac{BC}{2} = \frac{AB + AC + BC}{2} = \frac{P_{ABC}}{2}.$$

Vậy chu vi $\triangle IHK$ bằng nửa chu vi $\triangle ABC$.

Bài 5.

a) Qua E kẻ đường thẳng vuông góc với AH , cắt AH tại K

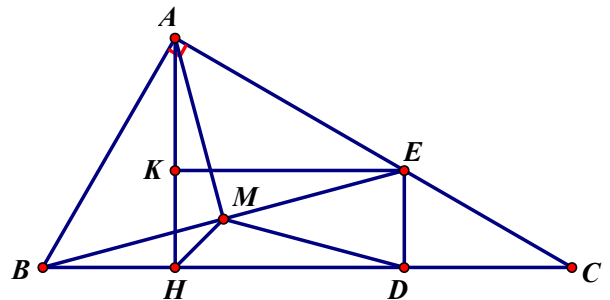
Xét tứ giác $KHDE$ có $\widehat{EKH} = \widehat{KHD} = \widehat{HDE} = 90^\circ \Leftrightarrow KHDE$ là hình chữ nhật

(tứ giác có ba góc vuông là hình chữ nhật)

$$\Rightarrow KE = HD$$

$$\text{Mà } HD = AH \Rightarrow KE = AH$$

$$\text{Ta có: } \begin{cases} \widehat{BAH} + \widehat{HAE} = 90^\circ \\ \widehat{AEK} + \widehat{HAE} = 90^\circ \end{cases} \Rightarrow \widehat{BAH} = \widehat{AEK}$$



Xét $\triangle AHB$ và $\triangle EKA$ có:

$$\begin{cases} \widehat{AHB} = \widehat{AKE} = 90^\circ \\ AH = KE \\ \widehat{BAH} = \widehat{AEK} \end{cases} \Rightarrow \triangle AHB = \triangle EKA \text{ (cạnh góc vuông - góc nhọn kề)}$$

$$\Rightarrow AB = AE \Rightarrow \triangle ABE \text{ cân tại } A$$

b) Xét $\triangle ABE$ vuông cân tại A có AM là đường trung tuyến

$$\Rightarrow AM = \frac{1}{2} BE \text{ (1)}$$

Xét $\triangle BDE$ có $BD \perp DE \Rightarrow \triangle BDE$ vuông tại D

$$\text{Mặt khác } MD \text{ là đường trung tuyến } \triangle BDE \Rightarrow MD = \frac{1}{2} BE \text{ (2)}$$

Từ (1),(2) $\Rightarrow AM = MD$

Xét $\triangle AMH$ và $\triangle DMH$ có :

$$\begin{cases} AM = MD \\ HM : chung \Rightarrow \triangle AMH = \triangle DMH (c.c.c) \Rightarrow \widehat{AHM} = \widehat{DHM} \\ AH = HD \end{cases}$$

Mà $\widehat{AHD} = 90^\circ \Rightarrow \widehat{AHM} = 45^\circ$

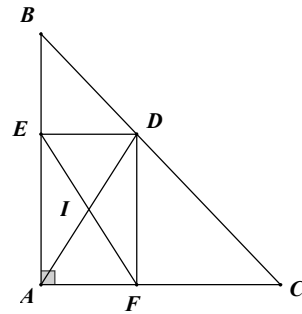
Bài 6.

a) Tứ giác $AEDF$ là hình chữ nhật vì có

$$\widehat{EAF} = \widehat{AED} = \widehat{AFD} = 90^\circ$$

b) Vì $AEDF$ là hình chữ nhật mà I là trung điểm của EF nên I là trung điểm của AD

Vậy A, I, D thẳng hàng.



Bài 7.

a) Tứ giác $ABKH$ là hình chữ nhật vì:

+ $AH \parallel BK$ và $AH = BK \Rightarrow ABKH$ là hình bình hành .

+ $\widehat{AHK} = 90^\circ$.

b) $DH = CK$:

Vì $ABKH$ là hình chữ nhật $\Rightarrow AH = BK$

Ta có $AD = BC$ ($ABCD$ là hình thang cân)

Nên $\triangle AHD = \triangle BKC$ (cạnh huyền - cạnh góc vuông).

$\Rightarrow DH = CK$

c) E là điểm đối xứng với D qua $H \Rightarrow \triangle ADE$ cân tại $A \Rightarrow \widehat{ADH} = \widehat{AEH}$,

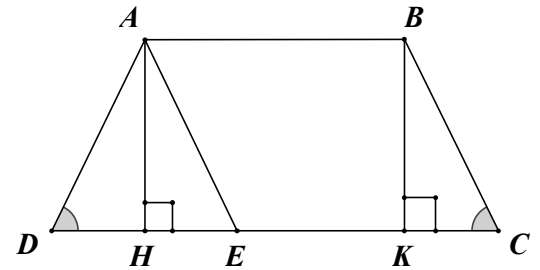
mà $\widehat{ADH} = \widehat{BCK}$ (giả thiết) $\Rightarrow AE \parallel BC$.

Mặt khác $AB \parallel EC \Rightarrow$ tứ giác $ABCE$ là hình bình hành.

d) Chứng minh $DH = \frac{1}{2}(CD - AB)$

$ABCE$ là hình bình hành $\Rightarrow AB = EC$

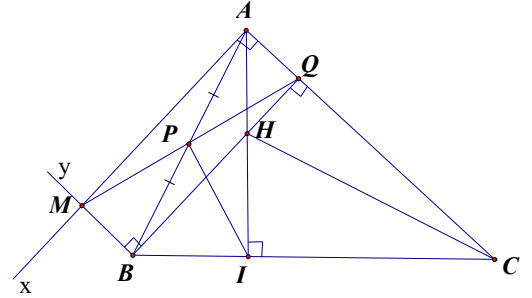
Theo câu c) $\triangle ADE$ cân tại $A \Rightarrow DH = \frac{1}{2}DE = \frac{1}{2}(CD - EC) = \frac{1}{2}(CD - AB)$



Bài 8.

a) Ta có:
$$\begin{cases} \widehat{AQB} = 90^\circ \\ \widehat{MAQ} = 90^\circ \\ \widehat{MBQ} = 90^\circ \end{cases} \Rightarrow AMBQ \text{ là hình chữ nhật.}$$

b) Ta có:
$$\begin{cases} AI \perp BC (gt) \\ BQ \perp AC (gt) \end{cases} \Rightarrow H \text{ là trực tâm của } \Delta ABC \text{ (vì } H$$



là giao điểm của hai đường cao)

Suy ra $CH \perp AB$.

c) Ta có:

$PQ = \frac{AB}{2}$ (vì PQ là đường trung tuyến ứng với cạnh huyền trong tam giác vuông ABQ)

$PI = \frac{AB}{2}$ (vì PQ là đường trung tuyến ứng với cạnh huyền trong tam giác vuông AIB)

Từ (1) và (2) suy ra $PQ = PI \Leftrightarrow \Delta PIQ$ cân tại P .

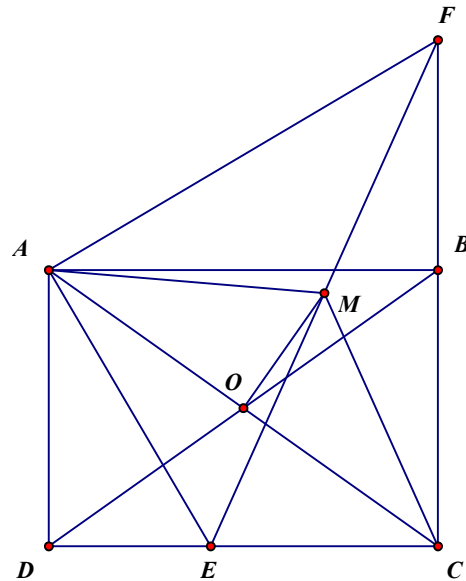
Bài 9.

Gọi O là giao điểm của hai đường chéo của hình chữ nhật $ABCD$ nên $OA = OC$ (1).

Có AM và CM là các đường trung tuyến ứng với cạnh huyền của tam giác vuông AEF và CEF nên:

$AM = CM$ (cùng bằng $\frac{1}{2}EF$) (2).

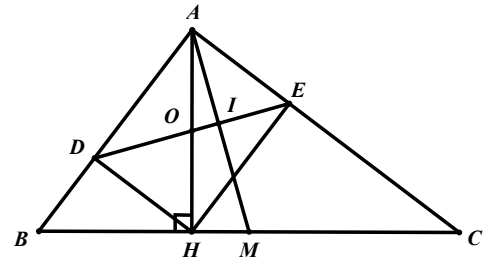
Từ (1) và (2) suy ra OM là đường trung trực của AC .



Bài 10.

a) $DE = AH < AM = \frac{BC}{2}$

b) Gọi I là giao điểm của DE và AM . O là giao điểm của AH và DE . Từ $AM = BM \Rightarrow \Delta MAB$ cân tại $M \Rightarrow \widehat{IAD} = \widehat{ABH}$. Tứ giác $AEHD$ là hình chữ nhật $\Rightarrow AH = DE \Rightarrow IA = ID \Rightarrow \Delta IAD$ cân tại $I \Rightarrow \widehat{ADI} = \widehat{HAB}$. Do đó $\widehat{IAD} + \widehat{ADI} = \widehat{ABH} + \widehat{HAB} = 90^\circ$.



Bài 11.

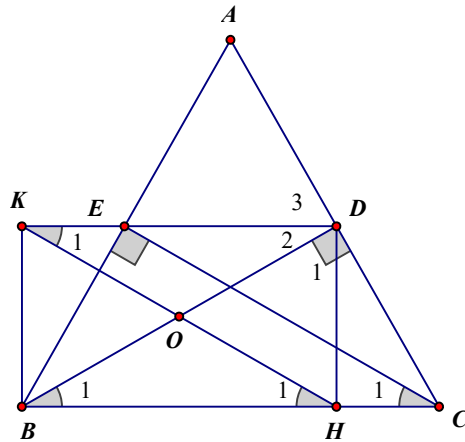
a) Ta có: \widehat{B}_1 phụ \widehat{ACB} , \widehat{C}_1 phụ \widehat{ABC} , mà $\widehat{ACB} = \widehat{ABC}$ nên $\widehat{B}_1 = \widehat{C}_1$ (1).

$HK \parallel CE$ nên $\widehat{H}_1 = \widehat{C}_1$ (đồng vị) (2).

Từ (1) và (2) suy ra: $\widehat{B}_1 = \widehat{H}_1 = \widehat{C}_1$, do đó ΔBOH cân tại O , suy ra $OB = OH$ (3).

b) Ta có \widehat{B}_1 phụ \widehat{D}_1 , \widehat{H}_1 phụ \widehat{H}_2 , mà $\widehat{B}_1 = \widehat{H}_1$ (chứng minh trên) nên $\widehat{D}_1 = \widehat{H}_2$, do đó ΔODH cân tại O , suy ra $OD = OH$ (4).

$\Delta ABD = \Delta ACE$ (cạnh huyền – góc nhọn) nên $AD = AE$.



Các tam giác cân ADE và ABC có chung góc ở đỉnh A nên các góc ở đáy bằng nhau $\widehat{D}_3 = \widehat{ACB} \Rightarrow DE \parallel BC$.

Do đó $\widehat{D}_2 = \widehat{B}_1, \widehat{K}_1 = \widehat{H}_1$ (so le trong).

Ta lại có $\widehat{B}_1 = \widehat{H}_1$ (chứng minh trên) nên $\widehat{D}_2 = \widehat{K}_1$, suy ra $OD = OK$ (5).

Từ (3), (4), (5) suy ra: $OB = OH = OD = OK$.

Tứ giác $BKDH$ có hai đường chéo bằng nhau và cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường nên là hình chữ nhật.

BÀI 14. HÌNH THOI VÀ HÌNH VUÔNG

PHẦN I: HÌNH THOI.

VD 1.1.

Xét $\triangle OAM$ và $\triangle OCP$ có

$$\widehat{O}_1 = \widehat{O}_2 \text{ (đối đỉnh)}$$

$$OA = OC$$

$$\widehat{KAO} = \widehat{KHO} \text{ (so le trong)}$$

$$\Rightarrow \triangle OAM = \triangle OCP \text{ (g.c.g)}$$

$$\Rightarrow OM = OP \text{ (1)}$$

Xét $\triangle ODQ$ và $\triangle OBN$ có

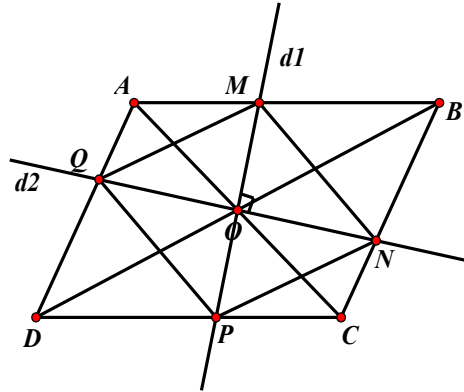
$$\widehat{O}_4 = \widehat{O}_3 \text{ (đối đỉnh)}$$

$$OD = OB$$

$$\widehat{QDO} = \widehat{NBO} \text{ (so le trong)}$$

$$\Rightarrow \triangle ODQ = \triangle OBN \text{ (g.c.g)}$$

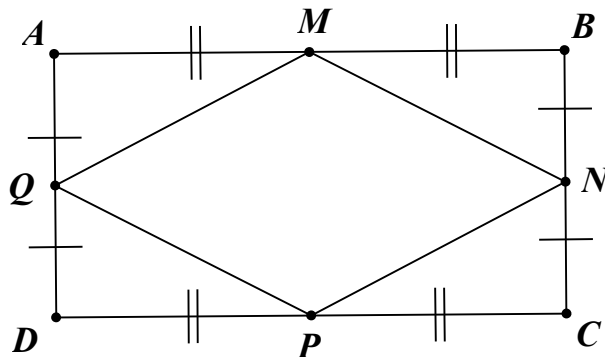
$$\Rightarrow OQ = ON \text{ (2)}$$



Từ (1) & (2) suy ra Tứ giác MNPQ là hình bình hành

Mà $MP \perp NQ \Rightarrow MNPQ$ là hình thoi.

VD 1.2.



$$\text{Vi } ABCD \text{ là hình chữ nhật nên } \widehat{A} = \widehat{B} = \widehat{C} = \widehat{D} = 90^0. \quad (1)$$

Áp dụng tính chất về cạnh và giả thiết vào hình chữ nhật ABCD, ta được:

$$\begin{cases} AM = MN, CP = PD \\ AQ = QD, BN = NC \\ AB = CD, AD = BC \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} MA = MB = PC = PD \\ AQ = BN = CN = DQ \end{cases} \quad (2)$$

Từ (1) và (2) suy ra bốn tam giác vuông MAQ, MBN, PCN, PDQ bằng nhau nên bốn cạnh tương ứng bằng nhau là $MN = NP = PQ = QM$.

Tứ giác MNPQ có bốn cạnh bằng nhau nên nó là hình thoi.

VD 2.1. Có ABCD là hình thoi.

$$\Rightarrow AB = BC = CD = DA \text{ và } \hat{A} = \hat{C}.$$

Mà $\hat{A} = 60^\circ$ nên $\triangle ABD$

$$\Rightarrow \begin{cases} AB = BD \Rightarrow BD = DC \\ \hat{B} = \hat{C} = 60^\circ \end{cases}$$

Xét $\triangle DMB$ và $\triangle DNC$ có

$$BD = DC \text{ (cmt)}$$

$$\hat{B} = \hat{C} \text{ (cmt)}$$

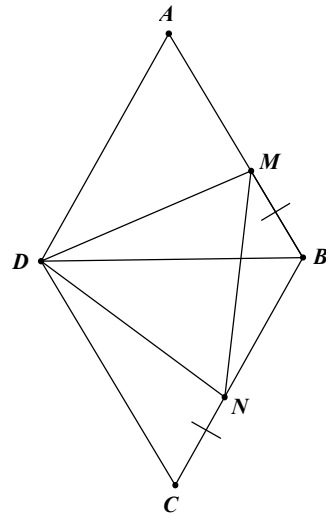
$$BM = CN \text{ (gt)}$$

$$\Rightarrow \triangle DMB = \triangle DNC \text{ (c.g.c)}$$

$$\Rightarrow DM = DN \text{ và } \widehat{MDB} = \widehat{CDN}$$

$$\Rightarrow \triangle DMN \text{ cân}$$

$$\text{Lại có : } \widehat{MDN} = \widehat{MDB} + \widehat{BDN} = \widehat{CDN} + \widehat{BDN} = \widehat{CDB} = 60^\circ \Rightarrow \triangle MDN \text{ đều.}$$

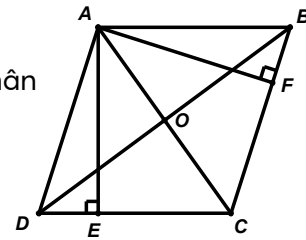


VD 2.2.

a) Do AC là phân giác của góc \widehat{DCB} nên theo tính chất đường phân giác ta có : $AE = FA$

b) Có $\hat{B} = 60^\circ$ nên $\triangle ABC$ và $\triangle ADC$ là các tam giác đều. Khi đó $AE; AF$ vừa là đường cao, đường trung trực, vừa là đường phân

giác nên ta có $\Rightarrow \widehat{EAC} = \widehat{FAC} = 30^\circ$

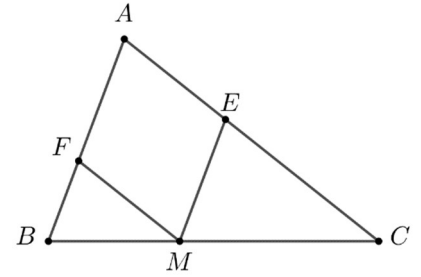


Vậy $\triangle AFE$ cân và có $\widehat{FAE} = 60^\circ$ nên $\triangle AFE$ đều.

VD 3.1.

a) Ta có: $ME \parallel AF, MF \parallel AE \Rightarrow$ tứ giác $AFME$ là hình bình hành.

b) Nếu tứ giác $AFME$ là hình thoi $\Rightarrow AM$ là tia phân giác trong của góc $\widehat{ABC} \Rightarrow M$ là giao điểm của đường phân giác trong của góc \widehat{ABC} và cạnh BC .



VD 3.2.

a) Xét hình bình hành ABCD

$\Rightarrow OA = OC; OB = OD; AB \parallel CD; AD \parallel BC$

Xét $\triangle AOM$ và $\triangle COP$ có

$OA = OC$ (cmt); $\widehat{O}_1 = \widehat{O}_2$ (đối đỉnh); $\widehat{A}_1 = \widehat{C}_1$ (slt)

$\Rightarrow \triangle AOM = \triangle COP$ (g-c-g) $\Rightarrow OM = OP$ (1)

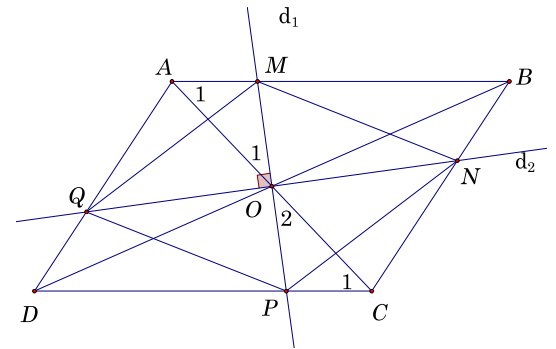
Chứng minh tương tự $\triangle BON = \triangle DOQ$ (g-c-g) $\Rightarrow ON = OQ$ (2)

Xét tứ giác MNPQ

O là trung điểm MP và NQ

\Rightarrow MNPQ là hình bình hành (dnhb)

b) Xét hình bình hành MNPQ để MNPQ là hình thoi thì $MP \perp QN$ hay $d_1 \perp d_2$.



PHẦN II: HÌNH VUÔNG.

VD 1.1.

Tứ giác $AEDF$ có $FA \parallel DE$ (cùng vuông góc với AE)

$DF \parallel EA$ (cùng vuông góc với FA)

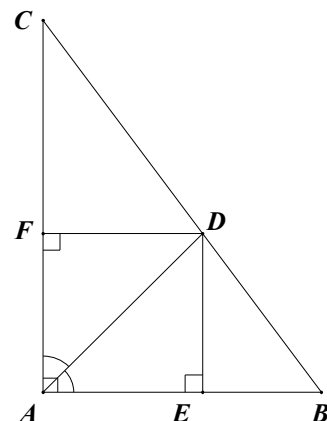
Nên tứ giác $AEDF$ là hình bình hành.

Hình bình hành $AEDF$ có đường chéo AD là phân giác của góc A (gt)

Nên tứ giác $AEDF$ là hình thoi.

Hình thoi $AEDF$ có

$$\widehat{FAE} = \widehat{FAD} + \widehat{DAE} = 45^\circ + 45^\circ = 90^\circ$$



Suy ra tứ giác $AEDF$ là hình vuông. (dấu hiệu nhận biết hình vuông).

VD 1.2. Các tam giác vuông AEH , BFE , CGF , DHG có:

$AE = BF = CG = DH$ (gt) (1) Các tam giác vuông AEH , BFE , CGF , DHG có:

$$AE = BF = CG = DH \text{ (gt) (1)}$$

Theo giả thiết $ABCD$ là hình vuông nên

$$AB = BC = CD = DA \text{ (tính chất hình vuông) (2)}$$

$$\text{Mà } AH = AD - DH, BE = AB - AE, CF = BC - BF, DG = DC - CG \text{ (3)}$$

Từ (1), (2), (3) suy ra $AH = BE = CF = DG$.

Nên $\triangle AEH = \triangle BFE = \triangle CGF = \triangle DHC$ (c.g.c)

Do đó: $HE = EF = FG = GH$ (các cạnh tương ứng)

Suy ra tứ giác $EFGH$ là hình thoi (dấu hiệu nhận biết hình thoi)

Và $\widehat{EHA} = \widehat{FEB}$ (hai góc tương ứng bằng nhau)

Theo giả thiết $ABCD$ là hình vuông nên $AB = BC = CD = DA$ (tính chất hình vuông) (2)

$$\text{Mà } AH = AD - DH, BE = AB - AE, CF = BC - BF, DG = DC - CG \text{ (3)}$$

Từ (1), (2), (3) suy ra $AH = BE = CF = DG$.

Nên $\triangle AEH = \triangle BFE = \triangle CGF = \triangle DHC$ (c.g.c)

Do đó: $HE = EF = FG = GH$ (các cạnh tương ứng)

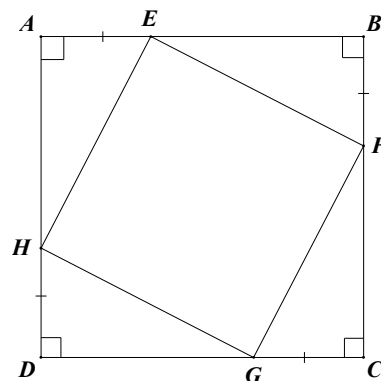
Suy ra tứ giác $EFGH$ là hình thoi (dấu hiệu nhận biết hình thoi)

Và $\widehat{EHA} = \widehat{FEB}$ (hai góc tương ứng bằng nhau)

Ta có $\widehat{HEF} = 180^\circ - (\widehat{HEA} + \widehat{FEB}) = 180^\circ - (\widehat{HEA} + \widehat{EHA}) = 180^\circ - 90^\circ = 90^\circ$ (vì tam giác

AHE vuông nên $(\widehat{HEA} + \widehat{EHA}) = 90^\circ$)

Suy ra hình thoi $EFGH$ là hình vuông (dấu hiệu nhận biết hình vuông).



VD 2.1.

a) Xét tam giác ADF vuông tại D , tam giác BAE vuông tại A có:

$$AB = AD \text{ (tính chất hình vuông)}$$

$$AE = DF \text{ (giả thiết)}$$

$$\Rightarrow \Delta ADF = \Delta BAE \text{ (hai cạnh góc vuông)}$$

b) Ta có $\Delta ADF = \Delta BAE \Rightarrow \widehat{DAF} = \widehat{ABE}$ (hai góc tương ứng)

Ta có $ABCD$ là hình vuông (gt) $\Rightarrow AB \parallel CD$

$$\Rightarrow \widehat{BAF} = \widehat{AFD} \text{ (hai góc so le trong)}$$

Xét ΔADF có $\widehat{ADF} = 90^\circ \Rightarrow \widehat{DAF} + \widehat{AFD} = 90^\circ$ mà $\widehat{DAF} = \widehat{ABE}$ và $\widehat{BAF} = \widehat{AFD}$ (cmt)

$$\Rightarrow \widehat{BAF} + \widehat{ABE} = 90^\circ$$

Xét ΔABO có $\widehat{BAF} + \widehat{ABE} + \widehat{AOB} = 180^\circ$ (tổng ba góc trong tam giác)

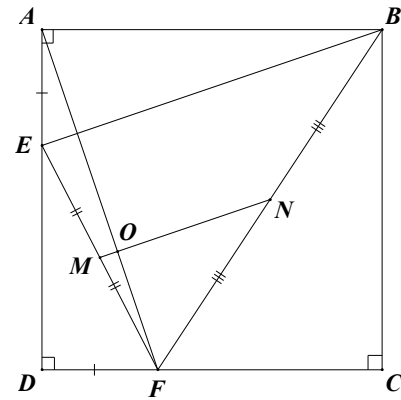
$$\Rightarrow \widehat{AOB} = 180^\circ - 90^\circ = 90^\circ$$

$$\Rightarrow AF \perp EB \text{ (1)}$$

Ta có MN là đường trung bình của ΔEBF (vì M là trung điểm EF , N là trung điểm BF)

$$\Rightarrow MN \parallel EB \text{ (2)}$$

Từ (1) và (2) suy ra $MN \perp AF$.



VD 2.2.

a) Xét ΔADE và ΔCDF có:

$$+ \widehat{A} = \widehat{C} = 90^\circ \text{ (do } ABCD \text{ là hình vuông)}$$

$$+ AD = CD \text{ (cạnh của hình vuông } ABCD)$$

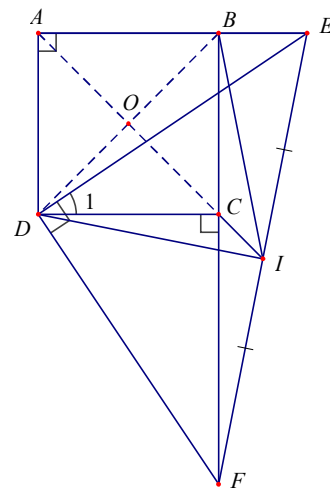
$$+ AE = CF \text{ (giả thiết)}$$

Suy ra: $\Delta ADE = \Delta CDF$ (c.g.c)

$$\Rightarrow \widehat{ADE} = \widehat{CDF} \text{ (hai góc tương ứng)}$$

và $DE = DF$ (hai cạnh tương ứng)

$$\Rightarrow \Delta DEF \text{ cân tại } D. \quad (1)$$



Lại có: $\widehat{ADE} + \widehat{D}_1 = 90^\circ$. Mà $\widehat{ADE} = \widehat{CDF}$ (cmt)

$$\Rightarrow \widehat{CDF} + \widehat{D}_1 = 90^\circ \text{ hay: } \widehat{EDF} = 90^\circ \quad (2)$$

Từ (1) và (2) suy ra $\triangle EDF$ vuông cân tại D . (đpcm)

b) Vì I là trung điểm của EF nên ta có:

$$+ DI \text{ là trung tuyến ứng với cạnh huyền } EF \text{ của tam giác vuông } \triangle EDF \Rightarrow DI = \frac{1}{2}EF.$$

$$+ BI \text{ là trung tuyến ứng với cạnh huyền } EF \text{ của tam giác vuông } \triangle BEF \Rightarrow BI = \frac{1}{2}EF.$$

Do đó: $BI = DI$. (đpcm)

c) Vì $BI = DI$ nên điểm I thuộc đường trung trực của đoạn thẳng BD . (3)

Lại có: O là giao điểm của hai đường chéo của hình vuông $ABCD$ nên:

$OB = OD$ và $AC \perp BD$ tại O (theo tính chất của hình vuông) hay $OC \perp BD$.

Do đó: OC là đường trung trực của đoạn thẳng BD . (4)

Từ (3) và (4) suy ra điểm I thuộc đường thẳng OC .

Vậy, ba điểm O, C, I thẳng hàng.

VD 2.3.

Qua D kẻ đường thẳng song song với AF cắt AI tại M .

Vì $AH \perp BC$ (gt) nên:

$$\widehat{BAH} + \widehat{ABH} = 90^\circ. \quad (1).$$

$$\text{Có: } \widehat{DAM} + \widehat{DAB} + \widehat{BAH} = 180^\circ$$

$$\text{và } \widehat{BAB} = 90^\circ \Rightarrow \widehat{BAH} + \widehat{DAM} = 90^\circ. \quad (2)$$

Từ (1) và (2) suy ra: $\widehat{ABH} = \widehat{DAM}$.

$$\text{- Lại có: } \widehat{DAF} + \widehat{DAB} + \widehat{BAC} + \widehat{CAF} = 360^\circ$$

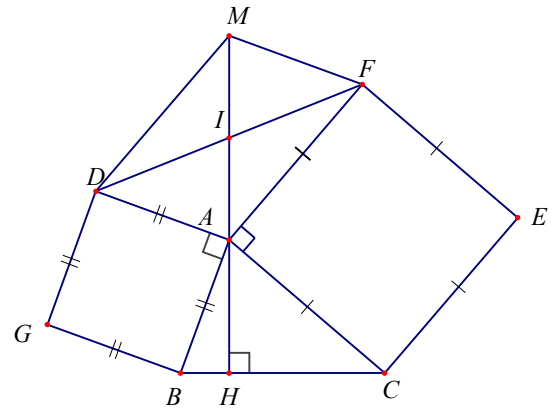
$$\Rightarrow \widehat{DAF} + \widehat{BAC} = 180^\circ. \quad (3)$$

$$\text{Vì } DM \parallel AF \text{ nên: } \widehat{DAF} + \widehat{ADM} = 180^\circ. \quad (4)$$

Từ (3) và (4) suy ra: $\widehat{ADM} = \widehat{BAC}$.

- Xét $\triangle DAM$ và $\triangle ABC$ có:

$$\widehat{DAM} = \widehat{ABH} \text{ (cmt)}$$



$AD = AB$ (do $ABGD$ là hình vuông)

$$\widehat{ADM} = \widehat{BAC}$$

Suy ra: $\triangle DAM = \triangle ABC$ (g.c.g) $\Rightarrow DM = AC$ (hai cạnh tương ứng).

Mà: $AF = AC$ (vì $ACEF$ là hình vuông). Do đó: $DM = AF$.

- Tứ giác $ADMF$ có $DM \parallel AF$ và $DM = AF$ nên là hình bình hành.

Có: I là giao điểm hai đường chéo của hình bình hành $ADMF$ nên I là trung điểm của đường chéo DF . Do đó: $DI = IF$. (đpcm)

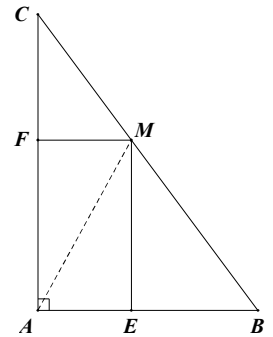
VD 3.1.

a) Xét tứ giác $AFME$ có: $ME \parallel FA$, $FM \parallel AE$ (gt)

\Rightarrow Tứ giác $AFME$ là hình bình hành (dấu hiệu nhận biết hình bình hành).

Hình bình hành $AFME$ vuông tại A nên $AFME$ là hình chữ nhật. (dấu hiệu nhận biết hình chữ nhật).

b) Để tứ giác $AFME$ là hình vuông thì M là giao điểm của tia phân giác của \widehat{CAB} với cạnh BC (vì vừa là hình chữ nhật vừa là hình thoi).



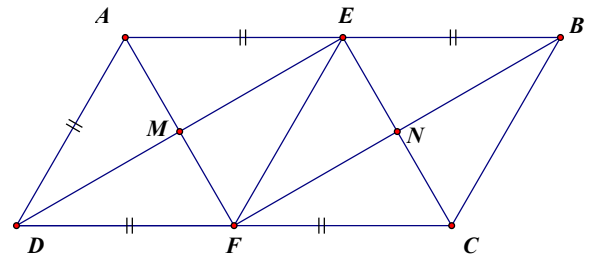
VD 3.2.

a) Các tứ giác AEFD, AECF là hình gì?

$$\text{Có } AE = EB \left(= \frac{1}{2} AB \right); DF = FC \left(= \frac{1}{2} DC \right); AD = \frac{1}{2} AB$$

mà $AB = CD$ (hai cạnh đối của hbh ABCD)

$$\Rightarrow AE = EB = CF = DB = AD$$



Tứ giác AEFD có $AE \parallel DF$; $AE = DF = AD \Rightarrow$ Tứ giác AEFD là hình thoi.

Tứ giác AECF có $AE \parallel CF$; $AE = CF \Rightarrow$ Tứ giác AECF là hình bình hành.

b) Chứng minh rằng tứ giác EMFN là hình chữ nhật.

Tứ giác AEFD là hình thoi $\Rightarrow FE = AE = \frac{1}{2} AB$; $DF = FC = \frac{1}{2} CD$ và $AF \perp DE \Rightarrow \widehat{EMF} = 90^\circ$

$\triangle AFB$ có FE là đường trung tuyến và $FE = \frac{1}{2} AB \Rightarrow \triangle AFB$ vuông tại F $\Rightarrow \widehat{MFN} = 90^\circ$

$\triangle DEC$ có EF là đường trung tuyến và $EF = \frac{1}{2} CD \Rightarrow \triangle DEC$ vuông tại E $\Rightarrow \widehat{MEN} = 90^\circ$

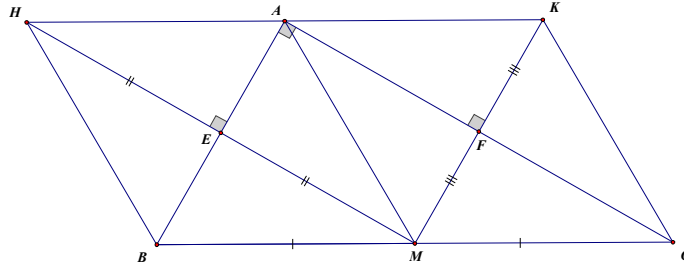
Tứ giác EMFN có $\widehat{MFN} = \widehat{MEN} = \widehat{EMF} = 90^\circ$ nên tứ giác EMFN là hình chữ nhật.

c) Hình bình hành ABCD nói trên có thêm điều kiện gì để EMFN là hình vuông?

Hình chữ nhật EMFN là hình vuông $\Leftrightarrow EM = MF \Leftrightarrow DE = AF \Leftrightarrow \widehat{DAB} = 90^\circ$

Vậy hình bình hành ABCD nói trên có thêm 1 góc vuông hay hình bình hành là hình chữ nhật thì tứ giác EMFN là hình vuông.

VD 3.3.



a) Xác định dạng của tứ giác AEMF, AMBH, AMCK.

H là điểm đối xứng với M qua AB \Rightarrow AB là đường trung trực của HM

$\Rightarrow AH = AM; BH = BM; \widehat{AEM} = 90^\circ$

K là điểm đối xứng với M qua AC \Rightarrow AC là đường trung trực của KM

$\Rightarrow AM = AK; CM = CK; \widehat{AFM} = 90^\circ$

Lại có $BM = CM \Rightarrow AH = BH = BM = AM = MC = CK = AK$

Tứ giác AEMF có $\widehat{AEM} = \widehat{AFM} = \widehat{EAF} = 90^\circ$ nên tứ giác AEMF là hình chữ nhật

Tứ giác AMBH có $AH = BH = BM = AM$ nên tứ giác AMBH là hình thoi

Tứ giác AMCK có $AM = MC = CK = AK$ nên tứ giác AMCK là hình thoi

b) Chứng minh rằng H đối xứng với K qua A.

Tứ giác AMBH, AMCK là hình thoi $\Rightarrow AH \parallel BM; AK \parallel MC$ mà $M \in BC \Rightarrow A, H, K$ thẳng hàng (theo tiên đề Ơclit)

Lại có $AH = AK$ (cmt) $\Rightarrow A$ là trung điểm của HK hay H đối xứng với K qua A.

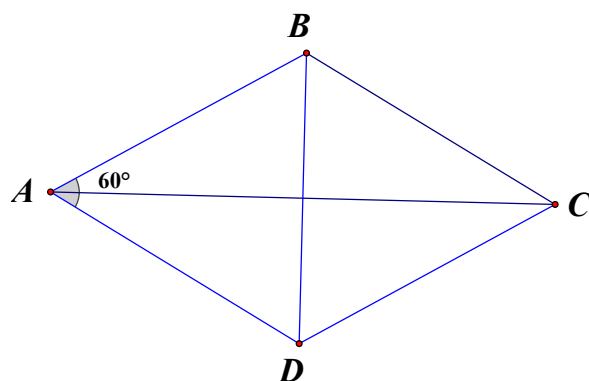
c) Tam giác vuông ABC có thêm điều kiện gì thì AEMF là hình vuông?

Hình chữ nhật AEMF là hình vuông $\Leftrightarrow EM = AE \Leftrightarrow AB = AC \Leftrightarrow \Delta ABC$ vuông cân tại A.

IV. BÀI TẬP LUYỆN TẬP

PHẦN I: HÌNH THOI.

Bài 1.



a) Vì $ABCD$ là hình thoi $\Rightarrow \widehat{BCD} = \widehat{DAB} = 60^\circ$.

Vì $AB \parallel CD$ ($ABCD$ là hình thoi) $\Rightarrow \widehat{DAB} + \widehat{ABC} = 180^\circ$ (hai góc trong cùng phía)

$\Rightarrow \widehat{ABC} = 180^\circ - \widehat{DAB} = 180^\circ - 60^\circ = 120^\circ$.

Vì $ABCD$ là hình thoi $\Rightarrow \widehat{ABC} = \widehat{CDA} = 120^\circ$.

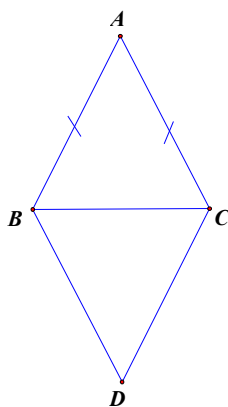
b) Vì $ABCD$ là hình thoi $\Rightarrow AB = BC = CD = DA$

Xét $\triangle DAB$ có $\begin{cases} DA = DB \\ \widehat{DAB} = 60^\circ \end{cases} \Rightarrow \triangle DAB$ đều $\Rightarrow \widehat{ABD} = 60^\circ$.

Vì $AC \perp BD \Rightarrow AC$ là phân giác của \widehat{DAB} của $\Rightarrow \widehat{BAC} = \frac{1}{2} \widehat{DAB} = \frac{1}{2} \cdot 60^\circ = 30^\circ$.

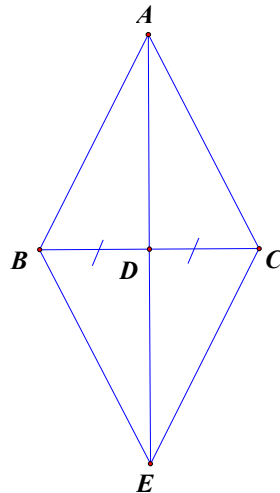
Vì $AB \parallel CD \Rightarrow \widehat{BAC} = \widehat{BCD} = 30^\circ$ (hai góc so le trong).

Bài 2.



Tứ giác $ACDB$ có $\begin{cases} CD // AB \\ BD // AC \end{cases} \Rightarrow ACDB$ là hình bình hành. Lại có $AB = AC$ (tam giác ABC cân tại A) $\Rightarrow AEDF$ là hình thoi.

Bài 3.



Vi AD là đường trung tuyến $\Rightarrow DB = DC$ (1)

Ta có : $DA = DE$ (gt) (2)

Từ (1) và (2) $\Rightarrow ACEB$ là hình bình hành.

Vi tam giác ABC cân tại $A \Rightarrow AB = AC$

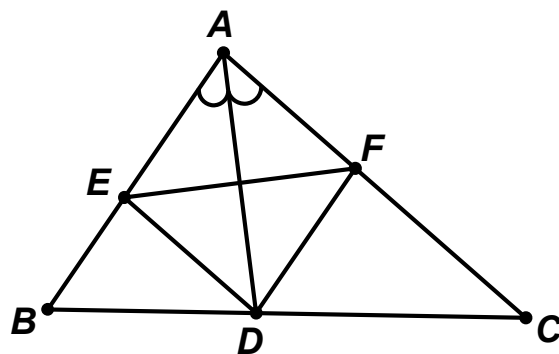
Hình bình hành $ACEB$ có $AB = AC \Rightarrow ACEB$ là hình thoi.

Bài 4.

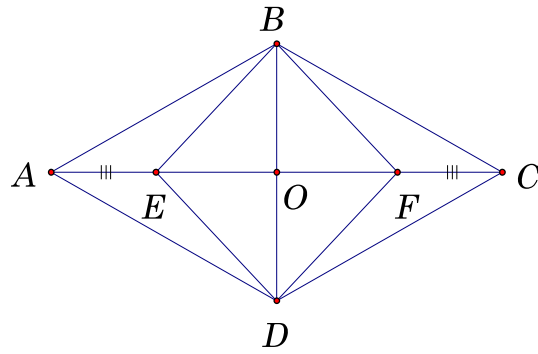
Ta có $ED // AF$; $AE // FD$ nên tứ giác $AEDF$ là hình bình hành.

Mà AD là phân giác của \widehat{EAF} nên tứ giác $AEDF$ là hình thoi.

$\Rightarrow EF$ là phân giác của \widehat{AED}



Bài 5.



Có ABCD là hình thoi (gt) có AC cắt BD tại O

$\Rightarrow AC \perp BD; OA = OC; OB = OD$

Ta có $OA = OE + EA$ và $OC = OF + CF$

Mà $OA = OC$ và $EA = CF$

$\Rightarrow OE = FO$

Xét tứ giác BEDF có

O là trung điểm của EF và BD

$\Rightarrow BEDF$ là hình bình hành (dnhb)

Mà $BD \perp EF$ (vì $AC \perp BD$)

$\Rightarrow BEDF$ là hình thoi (dnhb)

Bài 6.

a) Vì ABCD là hình thoi có $AC \cap BD = \{O\}$

nên $AO = OC$ mà $AE = CF$

$\Rightarrow AO - AE = OC - CF$ hay $EO = OF$

b) Vì ABCD là hình thoi $\Rightarrow AD \parallel BC$

$\Rightarrow \widehat{DAC} = \widehat{BCA}$ (so le trong)

Xét $\triangle AED$ và $\triangle CFB$ có:

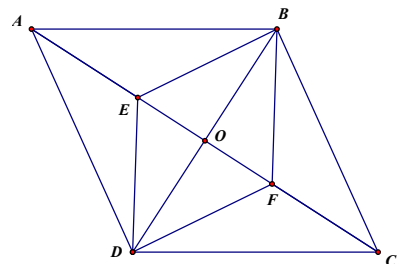
$AE = CF; \widehat{DAC} = \widehat{BCA}; AD = BC$

$\Rightarrow \triangle AED = \triangle CFB$ (c.g.c) $\Rightarrow ED = BF$

Tương tự: $EB = DF$

$\Rightarrow EBFD$ là hình bình hành

Lại có $AC \perp BD \Rightarrow EF \perp BD$



$\Rightarrow EBF D$ là hình thoi.

Bài 7.

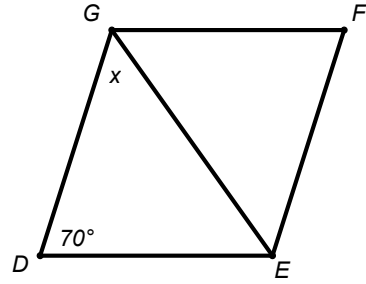
Ta có $DEFG$ là hình thoi

$$\Rightarrow \widehat{DGF} + \widehat{GDE} = 180^\circ$$

$$\Rightarrow \widehat{GDE} = 180^\circ - \widehat{DGF} = 110^\circ.$$

Do GE là phân giác \widehat{DGF}

$$\Rightarrow x = \widehat{DGE} = \frac{110^\circ}{2} = 55^\circ.$$



Bài 8.

a) $AEDF$ là hình chữ nhật

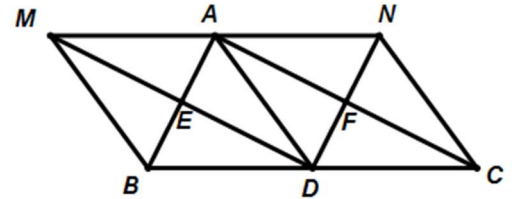
vì $\hat{A} = 90^\circ$, $AB \perp DM$ tại E nên $\hat{E} = 90^\circ$, tương tự $AC \perp DN$ tại F

b) $\triangle ABC$ có $BD = DC$, $DE \parallel AC$ nên $AE = BE$

Ta lại có: $DE = EM$ (D đối xứng với M qua AB)

$AEDF$ có hai đường chéo cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường nên là hình bình hành

Hình bình hành $AEDF$ có $AB \perp DM$ nên là hình thoi.

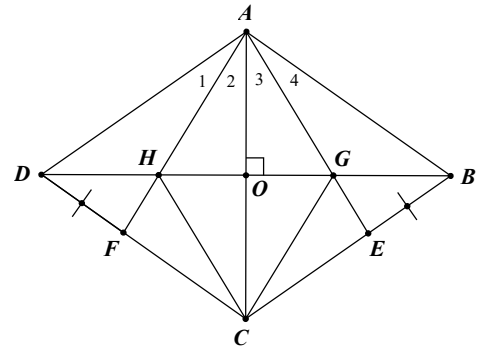


Bài 9. Gọi O là giao điểm của AC và BD thì $AC \perp BD$ tại O theo tính chất về đường chéo của hình thoi.

Áp dụng định nghĩa, tính chất về góc và giả thiết vào hình thoi $ABCD$, ta được:

$$\begin{cases} AB = AD \\ \hat{B} = \hat{D} \\ BE = DF \end{cases} \Rightarrow \triangle ABE = \triangle ADF \quad (c - g - c)$$

$$\Rightarrow \hat{A}_1 = \hat{A}_4 \quad (1)$$



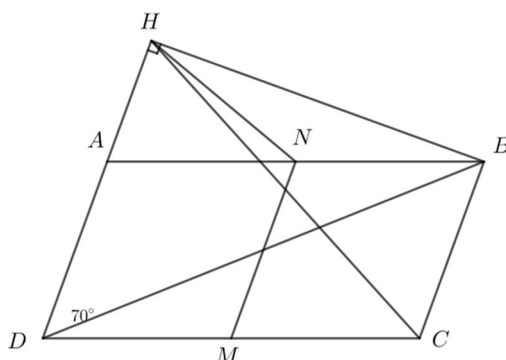
Điều này chứng tỏ tam giác AGH có đường cao AO vừa là đường phân giác nên nó cân tại A suy ra

$$HO = OG \quad (2)$$

Áp dụng tính chất về đường chéo vào hình thoi $ABCD$ ta được $AO = OC$ (3)

Từ (1), (2), (3) ta có tứ giác $AGCH$ là hình bình hành có đường chéo AC là phân giác của góc HAG nên nó là hình thoi.

Bài 10.



a) Ta có: M, N lần lượt là trung điểm cạnh $CD, AB \Rightarrow MN \parallel AD \Rightarrow ANMD$ là hình bình hành.

Mà $AN = \frac{AB}{2} = AD$. Vậy tứ giác $ANMD$ là hình thoi.

b) Tam giác HAB có HN là trung tuyến nên $HN = \frac{AB}{2} = AN = DM$. Do đó $HNMD$ là hình thang cân $\Rightarrow \widehat{DHM} = \widehat{HDN} = \frac{\widehat{HDM}}{2} = 35^\circ$.

Ta có: $\widehat{HCM} = \widehat{HDM} + \widehat{DHM}$ (góc ngoài của tam giác) $\Leftrightarrow \widehat{HCM} = 70^\circ + 35^\circ = 105^\circ$.

Bài 11.

Lời giải

a) Xét tứ giác $ABEC$ có:

$$AM = ME; BM = CM$$

$\Rightarrow ABEC$ là hình bình hành

Mà $AB = AC$ (gt)

$\Rightarrow ABEC$ là hình thoi

b) Vì $ABEC$ là hình thoi nên $AB \parallel EC$ (1)

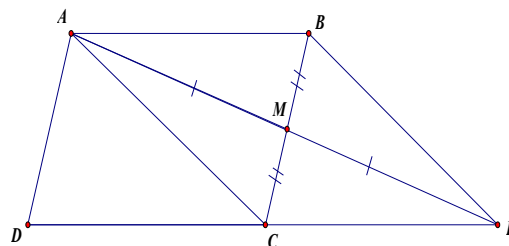
Mà $ABCD$ là hình bình hành nên $AB \parallel CD$ (2)

Từ (1) và (2) suy ra: $D; C; E$ thẳng hàng (Tiên đềƠ-clit)

c) Vì $ABEC$ là hình thoi nên $AB = CE$ (3)

$ABCD$ là hình bình hành nên $AB = CD$ (4)

Từ (3) và (4) suy ra: $CE = CD$



Lại có, $D;C;E$ thẳng hàng (theo 2)

Nên C là trung điểm của DE .

Bài 12.

a) Vì $AB \parallel CD; AC \parallel BD$ nên $ABCD$ là hình bình hành

Vì $\triangle ABC$ cân tại A nên $AB = AC$

Vậy $ABCD$ là hình thoi.

b) Vì $BM; CN$ là các đường trung tuyến của $\triangle ABC$

Mà $BM \cap CN = \{G\}$ nên G là trọng tâm của $\triangle ABC$

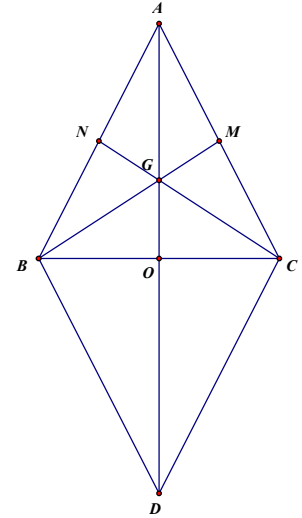
$\Rightarrow AG$ là đường trung tuyến đồng thời là đường cao của $\triangle ABC$

mà AG cắt BC tại O .

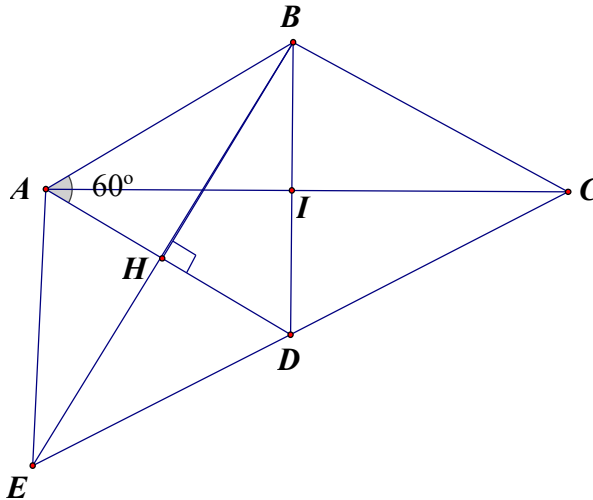
$\Rightarrow AO \perp BC$ hay AO là đường cao của $\triangle ABC$.

c) Vì $ABCD$ là hình thoi nên $AD \perp BC$

mà $AO \perp BC \Rightarrow A;O;D$ thẳng hàng.



Bài 13.



a) Ta có: $AB = AD$ (vì $ABCD$ là hình thoi)

Và $\hat{A} = 60^\circ$

Suy ra: $\triangle ABD$ là tam giác đều.

Mà $BH \perp AD$ nên H là trung điểm của AD .

b) Xét tứ giác $ABDE$ có:

$HA = HD$ (chứng minh trên)

$$HE = HB \text{ (Giả thiết)}$$

$\Rightarrow ABDE$ là hình bình hành.

Mặt khác: $AD \perp BE$ nên $ABDE$ là hình thoi

c) Ta có: $ABCD$ là hình thoi $\Rightarrow DC = AB, DC \parallel AB$ (1)

$$ABDE \text{ là hình thoi } \Rightarrow DE = AB, DE \parallel AB \text{ (2)}$$

Từ (1), (2) suy ra C, D, E thẳng hàng (theo tiên đềƠclit) và $DC = DE$.

Vậy D là trung điểm của CE .

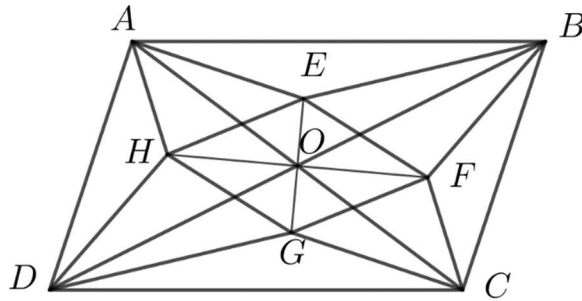
d) Ta có:

$$AC = 2AI \text{ (vì } ABCD \text{ là hình thoi)}$$

$$BE = 2BH \text{ (vì } ABDE \text{ là hình thoi)}$$

Mà $BH = AI$ (cùng là đường cao của tam giác đều ABD) $\Rightarrow AC = BE$.

Bài 14.



a) Ta có OE là phân giác của góc \widehat{AOB} , OG là phân giác của góc \widehat{COD} .

Mà $\widehat{AOB} = \widehat{COD}$ (hai góc đối đỉnh).

$\Rightarrow OE, OG$ cùng thuộc một đường thẳng hay O, E, G thẳng hàng.

Tương tự ta có OH là phân giác của góc \widehat{AOD} , OF là phân giác của góc \widehat{COB} .

Mà $\widehat{AOD} = \widehat{COB}$ (hai góc đối đỉnh)

$\Rightarrow OH, OF$ cùng thuộc một đường thẳng hay O, H, F thẳng hàng.

b) Ta có: $\widehat{EAB} = \frac{1}{2} \widehat{BAC}$, $\widehat{GCD} = \frac{1}{2} \widehat{ACD}$. Mà $\widehat{BAC} = \widehat{ACD}$ (so le trong) $\Rightarrow \widehat{EAB} = \widehat{GCD}$ (1).

Tương tự $\widehat{EBA} = \frac{1}{2} \widehat{ABD}$, $\widehat{GDC} = \frac{1}{2} \widehat{BDC}$. Mà $\widehat{ABD} = \widehat{BDC}$ (so le trong)

$\Rightarrow \widehat{EBA} = \widehat{GDC}$ (2).

Mặt khác $AB = CD$ (3).

Từ (1),(2),(3) \Rightarrow tam giác AEB và CGD bằng nhau.

c) Ta có: $\widehat{OAE} = \frac{1}{2}\widehat{CAB}$, $\widehat{OCG} = \frac{1}{2}\widehat{ACD}$. Mà $\widehat{CAB} = \widehat{ACD}$ (so le trong) $\Rightarrow \widehat{OAE} = \widehat{OCG}$.

Tương tự $\widehat{COG} = \frac{1}{2}\widehat{COD}$, $\widehat{AOE} = \frac{1}{2}\widehat{AOB}$. Mà $\widehat{COD} = \widehat{AOB}$ (so le trong) $\Rightarrow \widehat{COG} = \widehat{AOE}$.

Mà $OA = OC$. Suy ra $\triangle AOE = \triangle COG$ ($g - c - g$) $\Rightarrow OE = OG$ (4).

Tương tự ta chứng minh được $\triangle OCF = \triangle OAH$ ($g - c - g$) $\Rightarrow OF = OH$ (5).

Mặt khác $OH \perp OE$ (tia phân giác của 2 góc kề bù) (6).

Từ (4),(5),(6) \Rightarrow tứ giác $EFGH$ là hình thoi.

Bài 15.

Tứ giác ABCD là hình thoi

\Rightarrow BD là đường phân giác $\widehat{BDC} \Rightarrow \widehat{ABD} = \widehat{DBC}$

Mà $\hat{A} = 60^\circ \Rightarrow \widehat{ABC} = 120^\circ \Rightarrow \widehat{ABD} = \widehat{DBC} = 60^\circ$

$\triangle ABD$ có $\hat{A} = 60^\circ$, $AB = AD \Rightarrow \triangle ABD$ đều

$\Rightarrow AB = BD$, $\widehat{ABD} = \widehat{ADB} = 60^\circ$

Lại có

$AM + CN = AD$, $AD = DC \Rightarrow AM = DN$, $MD = CN$

Mặt khác DB là phân giác

$\widehat{ADC} \Rightarrow \widehat{ADB} = \widehat{BDC} = 60^\circ$

Xét $\triangle ABM$ và $\triangle DBN$ có

$$DN = AM \text{ (cmt)}$$

$$AB = BD \text{ (cmt)}$$

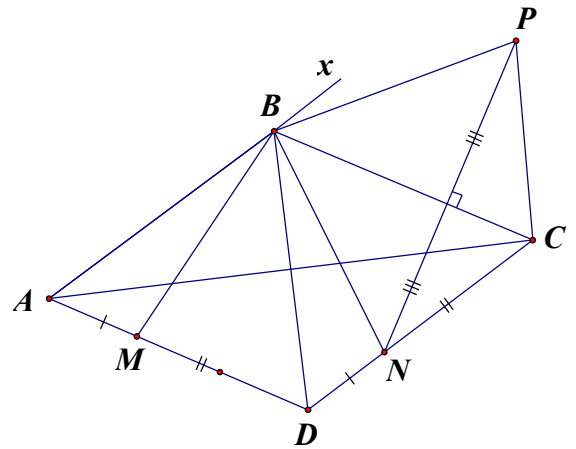
$$\widehat{BAM} = \widehat{BDN} \text{ (cmt)}$$

$$\Rightarrow \triangle ABM = \triangle DBN \text{ (c.g.c)}$$

$$\Rightarrow BM = BN; \widehat{ABM} = \widehat{DBN}$$

Trong $\triangle NBP$ có BC vừa là đường cao vừa là đường trung tuyến

$\Rightarrow \triangle NBP$ cân tại B $\Rightarrow BN = BP$, mà $BN = BM$



$\Rightarrow BP = BM \Rightarrow \triangle MBP$ cân tại B $\Rightarrow \widehat{BMP} = \widehat{BPM}$

$$\left. \begin{array}{l} \widehat{ABM} = \widehat{DBM} \\ \widehat{ABM} + \widehat{MBD} = 60^\circ \end{array} \right\} \Rightarrow \widehat{DBN} + \widehat{MBD} = 60^\circ$$

Mà $\widehat{DBN} + \widehat{NBC} = 60^\circ \Rightarrow \widehat{NBC} = \widehat{MBD}$

$\triangle NBP$ cân \Rightarrow đường cao BC đồng thời là đường phân giác $\Rightarrow \widehat{NBC} = \widehat{CBP} = \widehat{MBD}$

$\Rightarrow \widehat{NBC} = \widehat{MBD}$

$$\left. \begin{array}{l} \widehat{CBP} + \widehat{PBx} = 60^\circ \\ \widehat{MBD} + \widehat{PBx} = 60^\circ \end{array} \right\} \Rightarrow \widehat{ABM} = \widehat{PBx}$$

$\Rightarrow 2\widehat{ABM} + \widehat{MBP} = 180^\circ$

$$\begin{array}{l} \text{mà } 2\widehat{BMP} + \widehat{MBP} = 180^\circ \\ \Rightarrow \widehat{ABM} = \widehat{BMP} \end{array}$$

mà chúng ở vị trí so le trong $\Rightarrow MP \parallel DC$, mà $QC \parallel MD \Rightarrow MDCQ$ là hình bình hành.

PHẦN II: HÌNH VUÔNG.

Bài 1.

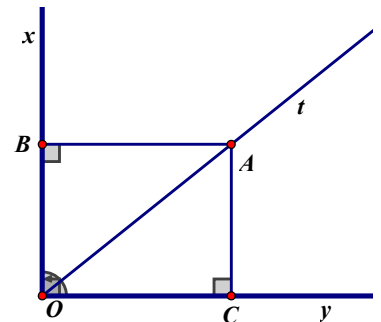
Xét tứ giác OBAC, có:

$$\widehat{O} = \widehat{B} = \widehat{A} = 90^\circ.$$

Vậy tứ giác OBAC là hình chữ nhật.

Mà $\triangle OAB = \triangle OAC$ (ch-gn) $\Rightarrow AB = AC$.

Vậy OBAC là hình vuông.



Bài 2.

a) Vì $DE \parallel AC$ và $AB \perp AC$ nên $DE \perp AE$

Vì $DF \parallel AB$ và $AB \perp AC$ nên $DF \perp AF$

Do đó AEDF là hình chữ nhật.

Mà $\triangle ADE = \triangle ADF$ (ch-gn) $\Rightarrow DE = DF$.

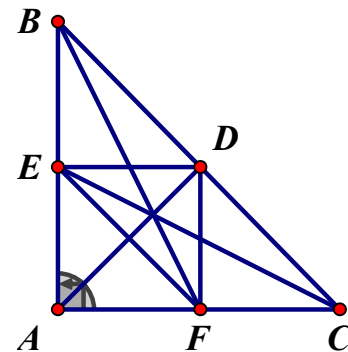
Vậy AEDF là hình vuông.

b) Xét $\triangle ACE$ và $\triangle ABF$, ta có:

$$AE = AF \quad (\text{cmt}).$$

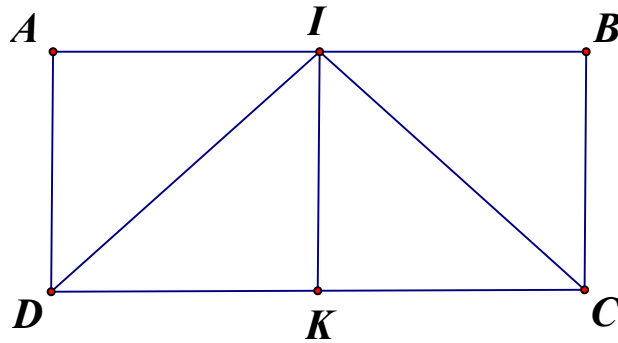
$$\widehat{EAC} = \widehat{FAB} = 90^\circ.$$

$$AC = AB \quad (\text{gt}).$$



Do đó $\triangle ACE = \triangle ABF$ (c-g-c) $\Rightarrow CE = BF$.

Bài 3.



a) Vì tứ giác $ABCD$ là hình chữ nhật nên $AB \parallel CD, AB = CD, AB \perp CD$

Vì I, K lần lượt là trung điểm của AB, CD nên $AI = \frac{1}{2}AB; DK = \frac{1}{2}CD$

Suy ra $AI \parallel DK$.

Suy ra tứ giác $AIKD$ là hình chữ nhật.

Lại có: $AI = AD = \frac{1}{2}AB$. Suy ra tứ giác $AIKD$ là hình vuông

Chứng minh tương tự ta được tứ giác $BIKC$ là hình vuông.

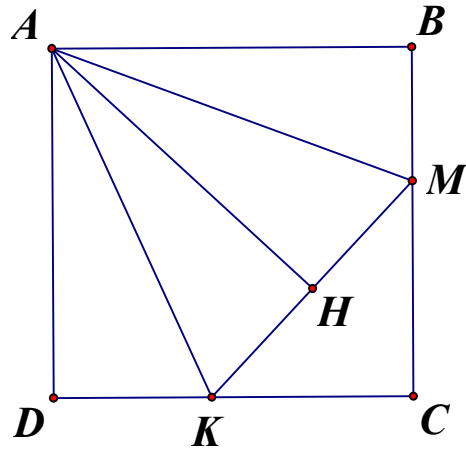
b) Vì tứ giác $AIKD$ là hình vuông nên $IK = AD$ mà $AD = \frac{1}{2}AB = \frac{1}{2}CD$ suy ra: $IK = \frac{DC}{2}$

Vì tứ giác $AIKD$ là hình vuông nên $AK \perp DI$

Tứ giác $AICK$ có $AI = CK$ và $AI \parallel CK$ nên là hình bình hành. Suy ra $AK \parallel IC$.

Suy ra: $DI \perp IC$ hay $\widehat{DIC} = 90^\circ$

Bài 4.



a) Xét hai tam giác vuông ABM và AHM có:

AM chung;

$$\widehat{AMB} = \widehat{AMK} \text{ (theo giả thiết)}$$

$$\Rightarrow \triangle ABM = \triangle AHM \text{ suy ra } AH = AB = AD.$$

b) Xét hai tam giác vuông DAK và HAK có:

AK chung;

$$AD = AH \text{ (theo câu a)}$$

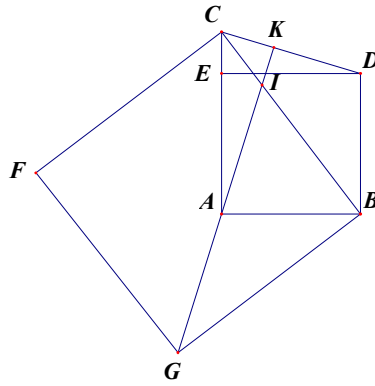
$$\Rightarrow \triangle DAK = \triangle HAK$$

$$\text{Vì } \triangle ABM = \triangle AHM \text{ nên } \widehat{BAM} = \widehat{HAM} = \frac{1}{2} \widehat{BAH}$$

$$\text{Vì } \triangle DAK = \triangle HAK \text{ nên } \widehat{HAK} = \widehat{DAK} = \frac{1}{2} \widehat{DAH}$$

$$\text{Suy ra } \widehat{MAK} = \widehat{MAH} + \widehat{HAK} = \frac{1}{2} (\widehat{BAH} + \widehat{DAH}) = 45^\circ$$

Bài 5.



a) Ta có: $\widehat{GBA} + \widehat{ABC} = 90^\circ$ mà $\widehat{ABC} + \widehat{CBD} = 90^\circ \Rightarrow \widehat{GBA} = \widehat{CBD}$

b) Xét $\triangle ABG$ và $\triangle DBC$ có: $AB = DB$; $\widehat{GBA} = \widehat{CBD}$; $BG = BC$

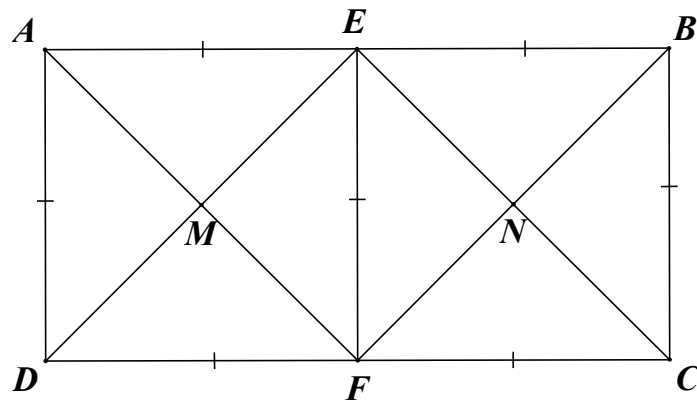
$\Rightarrow \triangle ABG = \triangle DBC$ (c.g.c)

Suy ra $GA = CD$ và $\widehat{BCD} = \widehat{AGB}$

c) Vì $\widehat{AGB} + \widehat{AIB} = 90^\circ$ mà $\widehat{BCD} = \widehat{AGB}$ và $\widehat{AIB} = \widehat{CIK} \Rightarrow \widehat{CIK} + \widehat{BCD} = 90^\circ$

$\Rightarrow \widehat{CKI} = 90^\circ$. Vậy: $GA \perp DC$ tại K

Bài 6.



a) Xét tứ giác $ADFE$ có:

$AE \parallel DF$, $AE = DF$ (gt)

\Rightarrow Tứ giác $ADFE$ là hình bình hành (dấu hiệu nhận biết hình bình hành)

Hình bình hành $ADFE$ có $\widehat{A} = 90^\circ$ nên là hình chữ nhật (dấu hiệu nhận biết hình chữ nhật).

Theo giả thiết $AB = 2AD$ mà $AE = \frac{AB}{2}$ nên $AE = AD = \frac{AB}{2}$

Hình chữ nhật $ADFE$ có $AE = AD$ nên là hình vuông (dấu hiệu nhận biết hình vuông).

b) Xét tứ giác $DEBF$ có:

$$EB \parallel DF, EB = DF \text{ (gt)}$$

\Rightarrow Tứ giác $DEBF$ là hình bình hành (dấu hiệu nhận biết hình bình hành)

$\Rightarrow DE \parallel BF$ (tính chất hình bình hành)

Xét tứ giác $AECF$ có:

$$EA \parallel CF, EA = CF \text{ (gt)}$$

\Rightarrow Tứ giác $AECF$ là hình bình hành (dấu hiệu nhận biết hình bình hành)

$\Rightarrow AF \parallel EC$ (tính chất hình bình hành)

• Xét tứ giác $AMFN$ có:

$$DE \parallel BF, AF = EC \text{ (chứng minh trên)}$$

\Rightarrow Tứ giác $AMFN$ là hình bình hành (dấu hiệu nhận biết hình bình hành)

Theo câu a, $ADEF$ là hình vuông nên $ME = MF, ME \perp MF$ (tính chất hình vuông).

Hình bình hành $EMFN$ có $\widehat{M} = 90^\circ$ nên $EMFN$ là hình chữ nhật, ta lại có $ME = MF$ nên $EMFN$ là hình vuông (dấu hiệu nhận biết hình vuông).

Bài 7.

a) Chứng minh: $AC = HF$.

Ta có: $\widehat{HAF} + \widehat{HAD} + \widehat{DAB} + \widehat{BAF} = 360^\circ$. Mà:

$$\widehat{HAD} = \widehat{BAF} = 90^\circ$$

Suy ra: $\widehat{HAF} + \widehat{DAB} = 180^\circ$ (1)

Lại có: $ABCD$ là hình bình hành nên:

$$\widehat{ADC} + \widehat{DAB} = 180^\circ \text{ (2)}$$

Từ (1) và (2) suy ra: $\widehat{HAF} = \widehat{ADC}$.

- Xét $\triangle AHF$ và $\triangle DAC$ có:

+ $AH = AD$ (do $ADGH$ là hình vuông)

+ $\widehat{HAF} = \widehat{ADC}$ (cmt)

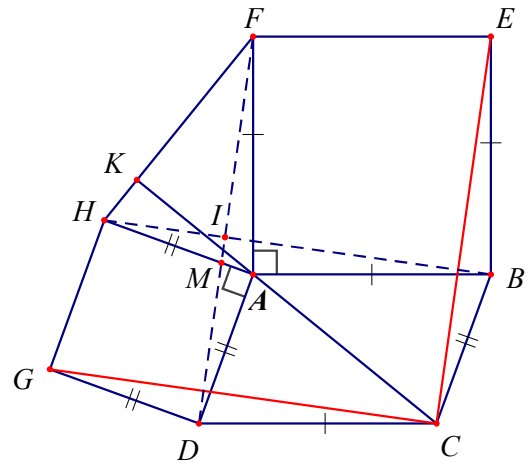
+ $AF = DC$ (vì cùng bằng)

Suy ra: $\triangle AHF = \triangle DAC$ (c.g.c) $\Rightarrow HF = AC$ (hai cạnh tương ứng) (đpcm).

* Chứng minh: $AC \perp HF$

Gọi K là giao điểm của AC và HF . Ta có:

$$\widehat{HAK} + \widehat{DAC} = 90^\circ.$$



Mà $\widehat{DAC} = \widehat{AHK}$ (do $\triangle AHF = \triangle DAC$)

Do đó: $\widehat{HAK} + \widehat{AHK} = 90^\circ \Rightarrow \widehat{AKH} = 90^\circ \Rightarrow AK \perp HF$ hay $AC \perp HF$ (đpcm)

b) Ta có: $\widehat{BAH} = 90^\circ + \widehat{HAF}$ và $\widehat{DAF} = 90^\circ + \widehat{HAF}$. Suy ra: $\widehat{BAH} = \widehat{DAF}$.

- Xét $\triangle ABH$ và $\triangle AFD$ có:

+ $AB = AF$

+ $\widehat{BAH} = \widehat{DAF}$

+ $AH = AD$

Suy ra: $\triangle ABH = \triangle AFD$ (c.g.c) $\Rightarrow BH = DF$ (hai cạnh tương ứng) (3)

và: $\widehat{AHB} = \widehat{ADF}$ (hai cạnh tương ứng)

- Gọi I, M lần lượt là giao điểm của DF với BH và AH .

Ta có: $\widehat{IMH} = \widehat{AMD}$ (đối đỉnh)

$\widehat{AHB} = \widehat{ADF}$ hay: $\widehat{MHI} = \widehat{ADM}$

Do đó: $\widehat{IMH} + \widehat{MHI} = \widehat{AMD} + \widehat{ADM} = 90^\circ$. Suy ra: $\widehat{HIM} = 90^\circ \Rightarrow BH \perp DF$.

- Ta lại có: $BC \parallel GH$ và $BC = GH$ (do cùng song song và bằng AD) nên tứ giác $BCGH$ là hình bình hành. Suy ra $BH \parallel CG$ và $BH = CG$. (4)

Chứng minh tương tự ta có: $CDFE$ là hình bình hành nên $DF \parallel CE$ và $DF = CE$ (5)

Từ (3), (4), (5) suy ra: $CG = CE \Rightarrow \triangle CEG$ cân tại C .

Lại có: $BH \parallel CG$ và $DF \perp BH$ nên: $DF \perp CG$. Mà: $CE \parallel DF \Rightarrow CE \perp CG$

Suy ra: $\triangle CEG$ vuông cân tại C . (đpcm)

Bài 8.

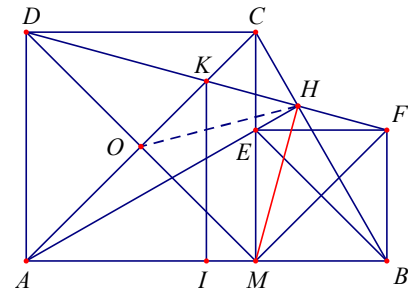
a) Vì $ABCD$ là hình vuông nên $CM \perp AB$

và AC là tia phân giác của $\widehat{DAM} \Rightarrow \widehat{CAM} = 45^\circ$

Chứng minh tương tự, ta có: $\widehat{BMF} = 45^\circ$

$\Rightarrow \widehat{CAM} = \widehat{BMF}$.

Mà $\widehat{CAM}, \widehat{BMF}$ là hai góc đồng vị. Suy ra: $AC \parallel MF$.



Lại có: $BE \perp MF$ (do $BMEF$ là hình vuông)

Do đó: $BE \perp AC$.

Ta có: ΔABC có hai đường cao CM và BE cắt nhau tại E nên E là trực tâm của ΔABC .

$\Rightarrow AE$ là đường cao của ΔABC .

Do đó: $AE \perp BC$. (đpcm)

b) Vì $AE \perp BC$ tại H nên ΔAHC vuông tại H .

Gọi O là giao điểm của AC và DM .

Ta có: $AC = DM$ và O là trung điểm của AC và DM .

Trong tam giác vuông AHC , có: HO là trung tuyến ứng với cạnh huyền AC nên:

$$HO = \frac{1}{2}AC$$

Mà: $AC = DM$ nên $HO = \frac{1}{2}DM$.

ΔDHM có trung tuyến HO bằng nửa cạnh DM nên ΔDHM vuông tại H

$$\Rightarrow \widehat{DHM} = 90^\circ$$

Chứng minh tương tự ta có: $\widehat{MHF} = 90^\circ$

Ta có: $\widehat{DHM} + \widehat{MHF} = 90^\circ + 90^\circ = 180^\circ$. Suy ra: ba điểm D, H, F thẳng hàng. (đpcm)

c) Gọi K là giao điểm của AC và DF .

ΔDMF có: $\begin{cases} OD = OM \\ OK \parallel MF \end{cases}$ nên K là trung điểm của DF .

Kẻ $KI \perp AB$. Ta có: $KI \parallel DA \parallel FB$ (vì cùng vuông góc với AB)

Suy ra: I là trung điểm của AB .

$\Rightarrow KI$ là đường trung bình của hình thang $ABFD$.

$$\text{Do đó: } KI = \frac{BF + AD}{2} = \frac{BM + MA}{2} = \frac{AB}{2}.$$

Ta có: I là điểm cố định, độ dài AB không đổi, và $KI \perp AB$ tại I nên điểm K là điểm cố định (K nằm trên đường trung trực của AB và cách AB một khoảng bằng $\frac{AB}{2}$).

Vậy DF luôn đi qua điểm K cố định khi điểm M chuyển động trên đoạn thẳng AB cố định).

Bài 9.

- Kẻ $MH \perp BI$.

Ta có: $MH \leq BI$ (1) (quan hệ giữa đường xiên và đường vuông góc).

Gọi E là giao điểm của MH và AB .

$\triangle BME$ có BH vừa là đường cao, vừa là đường phân giác nên cân tại B .

$$\Rightarrow ME = 2MH \quad (2)$$

$$\text{Từ (1) và (2) suy ra: } ME \leq 2MI \quad (3)$$

- Kẻ $MK \perp AB \Rightarrow MK = BC = AB$.

Xét $\triangle ABI$ và KME có:

$$+ \widehat{A} = \widehat{K} = 90^\circ$$

$$+ AB = MK \text{ (cmt)}$$

$$+ \widehat{ABI} = \widehat{KME} \text{ (cùng phụ với } \widehat{BAH} \text{). Suy ra: } \triangle ABI = \triangle KEM \text{ (g.c.g)}$$

$$\Rightarrow BI = ME \quad (4)$$

$$\text{Từ (3) và (4) suy ra: } BI \leq 2MI \text{ (đpcm).}$$

Bài 10.

a) Chứng minh $EB = FG$.

Gọi I là giao điểm của EF và BC .

Tứ giác $ABIF$ có 3 góc vuông nên là hình chữ nhật.

$$\Rightarrow BI = AF \quad (1)$$

Hình vuông $ABCD$ có AC là đường chéo nên $\widehat{EAF} = 45^\circ$.

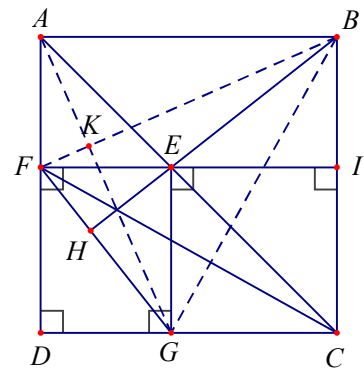
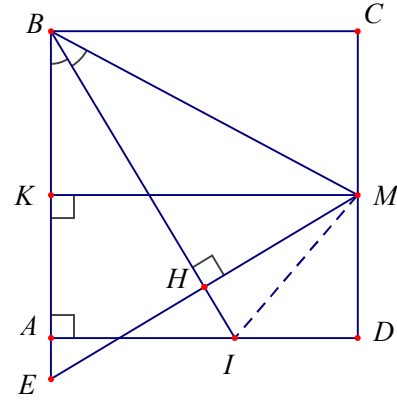
$$\Rightarrow \triangle AFE \text{ vuông cân tại } F \Rightarrow EF = AF \quad (2)$$

$$\text{Từ (1) và (2) suy ra: } BI = EF$$

Chứng minh tương tự ta có: $IC = IE \Rightarrow CIEG$ là hình vuông.

$$\Rightarrow IE = EG.$$

Xét hai tam giác vuông BIE và FEG có:



$$+ BI = EF$$

$$+ IE = EG$$

Suy ra: $\triangle BIE = \triangle FIG$ (hai cạnh góc vuông)

$$\Rightarrow EB = FG \text{ (hai cạnh tương ứng) (đpcm)}$$

* Chứng minh $BE \perp FG$

Gọi H là giao điểm của BE và FG .

Ta có: $\triangle BIE = \triangle FIG \Rightarrow \widehat{BEI} = \widehat{FGE}$ (hai góc tương ứng)

$$\text{Do đó: } \widehat{HEG} + \widehat{FGE} = \widehat{HEG} + \widehat{BEI} = 90^\circ \Rightarrow \widehat{EHG} = 90^\circ \Rightarrow BE \perp FG.$$

b) Gọi K là giao điểm của BF và CG .

Xét $\triangle ADG$ và $\triangle BAF$ có:

$$+ DG = AF \text{ (cùng bằng } EF \text{)}$$

$$+ \widehat{ADG} = \widehat{ABI} = 90^\circ$$

$$+ AD = AB \text{ (vì } ABCD \text{ là hình vuông).}$$

Suy ra: $\triangle ADG = \triangle BAF$ (c.g.c) $\Rightarrow \widehat{DAG} = \widehat{ABF}$.

$$\text{Mà: } \widehat{ABF} + \widehat{AFK} = 90^\circ. \text{ Do đó: } \widehat{DAG} + \widehat{AFK} = 90^\circ \Rightarrow \widehat{AKF} = 90^\circ \Rightarrow AG \perp BF$$

Tương tự, chứng minh được: $CF \perp BG$.

Ta có: BE, AG, CF là ba đường cao của tam giác BFG nên chúng đồng quy tại một điểm. (đpcm)

Bài 11.

a) Vì tứ giác $EAGK$ là hình bình hành.

$$\Rightarrow EK \parallel AG \Rightarrow \widehat{KEA} + \widehat{EAG} = 180^\circ \quad (1)$$

$$\text{Một khác, } \widehat{EAB} + \widehat{BAC} + \widehat{CAG} + \widehat{EAG} = 360^\circ.$$

$$\text{Mà } \widehat{EAB} + \widehat{CAG} = 180^\circ \Rightarrow \widehat{BAC} + \widehat{EAG} = 180^\circ \quad (2)$$

$$\text{Từ (1) và (2) suy ra } \widehat{KEA} = \widehat{BAC}$$

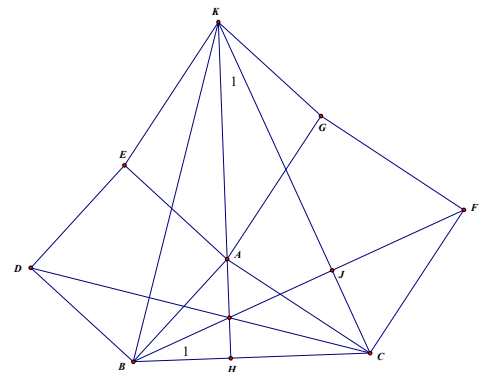
Vì tứ giác $EAGK$ là hình bình hành nên $EK = AG$

Vì tứ giác $ACFG$ là hình vuông nên $AG = AC \Rightarrow AC = EK$

Xét $\triangle AEK$ và $\triangle BAC$ có:

$$AB = AE \text{ (vì } ABDE \text{ là hình vuông)}$$

$$\widehat{KEA} = \widehat{BAC}$$



$$AC = EK$$

$\Rightarrow \triangle AEK = \triangle BAC$ (c.g.c) $\Rightarrow AK = BC$ (hai cạnh tương ứng).

Gọi H là giao điểm của KA và BC .

Ta có: $\widehat{BAH} + \widehat{EAB} + \widehat{EAK} = 180^\circ$ mà $\widehat{EAB} = 90^\circ \Rightarrow \widehat{BAH} + \widehat{EAK} = 90^\circ$

Mà $\widehat{EAK} = \widehat{ABC}$ hay $\widehat{EAK} = \widehat{ABH} \Rightarrow \widehat{BAH} + \widehat{ABH} = 90^\circ \Rightarrow \widehat{AHB} = 90^\circ$

$\Rightarrow AH \perp BC$ hay $AK \perp BC$

b) Ta có AK là đường cao thứ nhất của tam giác KBC

Gọi $J = BF \cap KC$

Theo câu a) ta có $\triangle KGA = \triangle AEK = \triangle BAC$ nên $\widehat{BCA} = \widehat{GAK}$

Do đó $\widehat{BCF} = 90^\circ + \widehat{BCA} = 90^\circ + \widehat{GAK} = \widehat{KAC}$

Suy ra $\triangle BCF = \triangle KAC$ (c.g.c) $\Rightarrow \widehat{B}_1 = \widehat{K}_1$

Từ đó $\widehat{B}_1 + \widehat{BCJ} = \widehat{K}_1 + \widehat{BCJ} = 90^\circ \Rightarrow \widehat{BJC} = 90^\circ$ hay $BF \perp KC$

Do đó BF là đường cao thứ hai của tam giác KBC

Chứng minh tương tự có CD là đường cao thứ ba của tam giác KBC

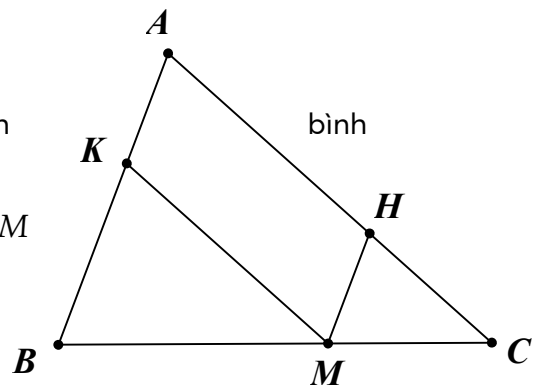
Vậy ba đường thẳng AK, BF, CD đồng quy.

Bài 12.

a) Tứ giác $AHMK$ có $MH \parallel AK$, $AH \parallel KM$ nên là hình hành.

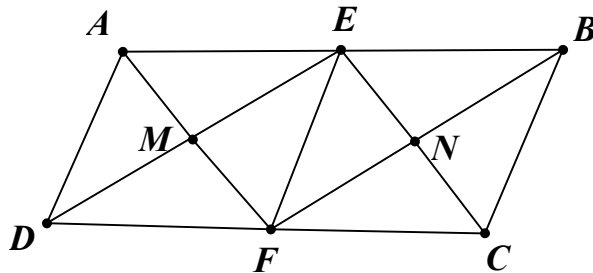
b) $AHMK$ là hình thoi \Leftrightarrow hình bình hành $AHMK$ có AM là đường phân giác của góc A .

Vậy nếu M là giao điểm của tia phân giác của góc A với cạnh BC thì $AHMK$ là hình thoi.



$AHMK$ là hình chữ nhật $\Leftrightarrow AHMK$ là hình chữ nhật có $\widehat{A} = 90^\circ \Leftrightarrow ABC$ là tam giác vuông tại A .

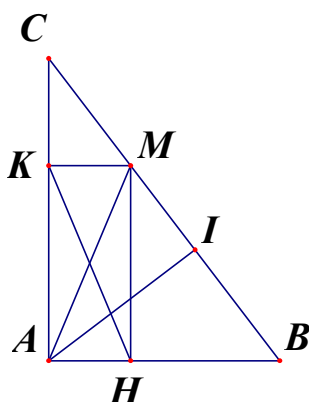
Bài 13.



- a) Tứ giác $AEFD$ là hình bình hành.
- b) Tứ giác $AECF$ là hình bình hành.
- c) Tứ giác $EMFN$ là hình chữ nhật.
- d) Tứ giác $EMFN$ là hình vuông \Leftrightarrow Hình chữ nhật $EMFN$ có $ME = MF$
 - $\Leftrightarrow DE = FA$
 - \Leftrightarrow Hình thoi $AEFD$ có hai đường chéo bằng nhau
 - $\Leftrightarrow AEFD$ là hình vuông
 - $\Leftrightarrow \hat{A} = 90^\circ$
 - \Leftrightarrow Hình bình hành $ABCD$ là hình chữ nhật.

Như vậy, hình chữ nhật $EMFN$ là hình vuông nếu $ABCD$ là hình chữ nhật và $AB = 2AD$.

Bài 14.



- a) Tứ giác $AHMK$ có : $\widehat{KAH} = \widehat{AHM} = \widehat{AKM} = 90^\circ$ nên tứ giác $AHMK$ là hình chữ nhật.
 - b) Để Tứ giác $AHMK$ là hình vuông thì AM phải là tia phân giác của góc ABC
 - c) Do tam giác AMI vuông tại I nên $AM \geq AI$
- Vì tứ giác $AHMK$ là hình chữ nhật nên $AM = HK$

Suy ra : $AM + HK = 2AM$

Để $AM + HK = 2AM$ nhỏ nhất thì $AM = AI$

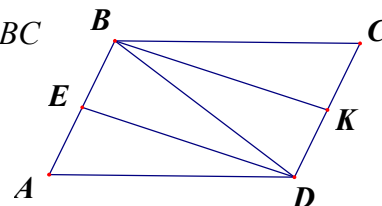
Khi đó M là chân đường vuông góc kẻ từ A xuống BC .

Bài 15.

- 1) Vì DE, BK lần lượt là đường phân giác của các $\triangle ADB$ và $\triangle DBC$ nên $\widehat{EDB} = \frac{1}{2}\widehat{ADB}; \widehat{DBK} = \frac{1}{2}\widehat{DBC}$ mà $\widehat{ADB} = \widehat{DBC}$. Suy ra:

$$\widehat{EDB} = \widehat{KBD}$$

Suy ra: $DE \parallel BK$.



2) Vì $DE \perp AB$ mà DE là phân giác trong tam giác ABD nên tam giác ABD cân tại D

Suy ra: $DA = DB$.

3) Tứ giác $EBKD$ là hình bình hành có $DE \perp AB$ nên $EBKD$ là hình chữ nhật.

Để tứ giác $EBKD$ là hình vuông thì $ED = EB$.

Suy ra tam giác ABD vuông tại D , tức là $\widehat{ADB} = 90^\circ$

Bài 16.

+ Ta có: $DF = AE$ ($ABCD$ là hình bình hành)

$$AE = CE \text{ (}\triangle AEC \text{ đều)}$$

$$\Rightarrow DF = CE.$$

Chứng minh tương tự ta có: $DB = FE (= AD)$.

+ $\widehat{ADF} = \widehat{FEA}$ ($ABCD$ là hình bình hành)

$$\Rightarrow \widehat{ADF} + 60^\circ = \widehat{FEA} + 60^\circ$$

$$\Rightarrow \widehat{ADF} + \widehat{ADB} = \widehat{FEA} + \widehat{AEC}$$

$$\Rightarrow \widehat{BDF} = \widehat{FEC}$$

+ Xét $\triangle BDF$ và $\triangle FEC$ có:

$$DF = EC \text{ (chứng minh trên)}$$

$$\widehat{BDF} = \widehat{FEC} \text{ (chứng minh trên)}$$

$$DB = FE \text{ (chứng minh trên)}$$

$$\text{Suy ra: } \triangle BDF = \triangle FEC \text{ (c.g.c)}$$

$$\Rightarrow BF = FC \text{ (hai cạnh tương ứng)} \quad (1).$$

+ Có: $\widehat{DAE} + \widehat{BAC} + \widehat{DAB} + \widehat{CAE} = 360^\circ$

$$\Rightarrow \widehat{BAC} = 360^\circ - (\widehat{DAB} + \widehat{CAE}) - \widehat{DAE}$$

$$\Rightarrow \widehat{BAC} = 360^\circ - (60^\circ + 60^\circ) - \widehat{DAE} = 240^\circ - \widehat{DAE}$$

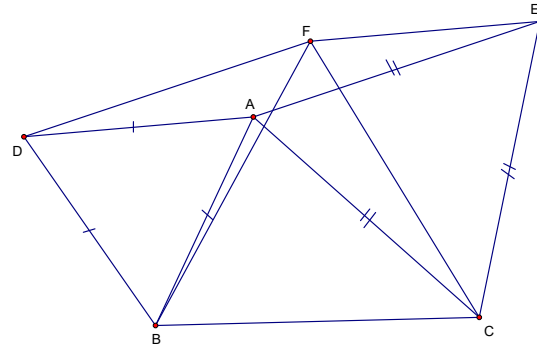
$$\text{Mà } \widehat{DAE} = 180^\circ - \widehat{DAF}$$

$$\Rightarrow \widehat{BAC} = 240^\circ - (180^\circ - \widehat{ADF}) = 60^\circ + \widehat{ADF} = \widehat{BDA} + \widehat{ADF} = \widehat{BDF}$$

+ Xét $\triangle BDF$ và $\triangle BAC$ có:

$$BD = AD \text{ (}\triangle BAD \text{ đều)}$$

$$\widehat{BDF} = \widehat{BAC} \text{ (chứng minh trên)}$$



$$DF = AC (= AE)$$

Suy ra: $\triangle BDF$ và $\triangle BAC$ (c.g.c)

$$\Rightarrow BF = BC \text{ (hai cạnh tương ứng)} \quad (2).$$

Từ (1) và (2) $\Rightarrow BF = FC = BC \Rightarrow \triangle FBC$ đều.

Bài 17.

a) Ta có:

$$+) \triangle CDF \text{ đều} \Rightarrow \widehat{BEF} = \widehat{EBF} + \widehat{EFB} = 60^\circ$$

$$+) \widehat{ABE} + \widehat{EBF} + \widehat{FBC} = \widehat{ABC} = 90^\circ \text{ (ABCD là hình vuông)}$$

$$\Rightarrow \widehat{FBC} = 90^\circ - (\widehat{ABE} + \widehat{EBF}) = 90^\circ - (15^\circ + 60^\circ) = 15^\circ$$

+) Xét $\triangle ABE$ và $\triangle CBF$ có:

$$AB = BC \text{ (ABCD là hình vuông)}$$

$$\widehat{EBA} = \widehat{FCB} (= 15^\circ)$$

$$BE = BF \text{ (}\triangle BEF \text{ đều)}$$

Suy ra: $\triangle ABE = \triangle CBF$ (c.g.c)

b) Vì $\triangle ABE = \triangle CBF \Rightarrow \widehat{EAB} = \widehat{FCB} = 15^\circ$ (hai góc tương ứng).

Tam giác CBF có: $\widehat{FBC} = \widehat{FCB} (= 15^\circ)$ nên $\triangle CBF$ cân tại F .

c) Ta có: $FC = FB$ ($\triangle CBF$ cân tại F)

$$\text{Mà: } FB = FE \text{ (}\triangle BEF \text{ đều)}$$

$$FC = FE \Rightarrow \triangle CEF \text{ cân tại } F$$

$$\Rightarrow \widehat{CEF} = \widehat{FCE} \text{ (hai góc ở đáy).}$$

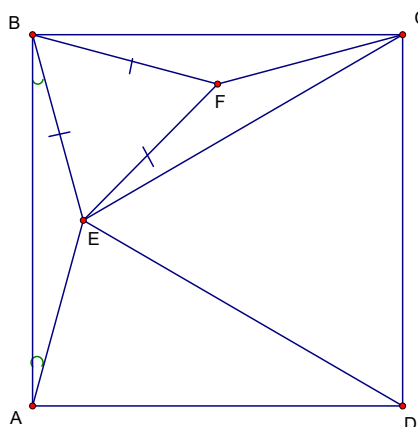
$$+) \widehat{EBC} = 90^\circ - \widehat{ABE} = 90^\circ - 15^\circ = 75^\circ$$

+) Xét $\triangle ECB$ có: $\widehat{EBC} + \widehat{BCE} + \widehat{CEB} = 180^\circ$ (định lý tổng ba góc trong tam giác)

$$\Rightarrow \widehat{EBC} + \widehat{BCF} + \widehat{FCE} + \widehat{FEC} + \widehat{FEB} = 180^\circ$$

$$\Rightarrow \widehat{FCE} + \widehat{FEC} = 180^\circ - (\widehat{EBC} + \widehat{BCF} + \widehat{FEB}) = 180^\circ - (75^\circ + 15^\circ + 60^\circ) = 30^\circ$$

Mà $\widehat{CEF} = \widehat{FCE}$ (chứng minh trên) $\Rightarrow \widehat{CEF} = \widehat{FCE} = 15^\circ$.



d) Có $\widehat{EAD} = 90^\circ - \widehat{BAE} = 90^\circ - 15^\circ = 75^\circ$

+) Xét $\triangle BEC$ và $\triangle AED$ có:

$$BC = AD \text{ (} ABCD \text{ là hình vuông)}$$

$$\widehat{EBC} = \widehat{EAD} (= 75^\circ)$$

$$BE = AE \text{ (} \triangle ABE \text{ cân tại } E \text{ do } \widehat{EAB} = \widehat{EBA} = 15^\circ)$$

Suy ra: $\triangle BEC = \triangle AED$ (c.g.c)

$$\Rightarrow EC = ED \text{ (hai cạnh tương ứng)}$$

$$\Rightarrow \triangle CDE \text{ cân tại } E.$$

Lại có: $\widehat{ECD} = 90^\circ - \widehat{BCF} - \widehat{FCE} = 90^\circ - 15^\circ - 15^\circ = 60^\circ$

$$\Rightarrow \triangle CDE \text{ đều.}$$

Bài 18.

+) Ta có: $\widehat{FAK} + \widehat{FAB} + \widehat{BAI} = 180^\circ \Rightarrow \widehat{FAK} + \widehat{BAI} = 180^\circ - \widehat{FAB} = 180^\circ - 90^\circ = 90^\circ$

Mà: $\widehat{ABI} + \widehat{BAI} = 90^\circ$ ($\triangle ABI$ vuông tại I)

$$\Rightarrow \widehat{FAK} = \widehat{ABI}.$$

Chứng minh tương tự ta được: $\widehat{LAH} = \widehat{ICA}$.

+) Xét $\triangle FAK$ và $\triangle ABI$ có:

$$\widehat{FKA} = \widehat{AIB} = 90^\circ \text{ (} FK \perp AI \text{ tại } K,$$

$$AI \perp BC \text{ tại } I)$$

$$FA = AB \text{ (} ABEF \text{ là hình vuông)}$$

$$\widehat{FAK} = \widehat{ABI} \text{ (chứng minh trên)}$$

Suy ra: $\triangle FAK = \triangle ABI$ (cạnh huyền - góc nhọn)

$$\Rightarrow FK = AI \text{ (1)}$$

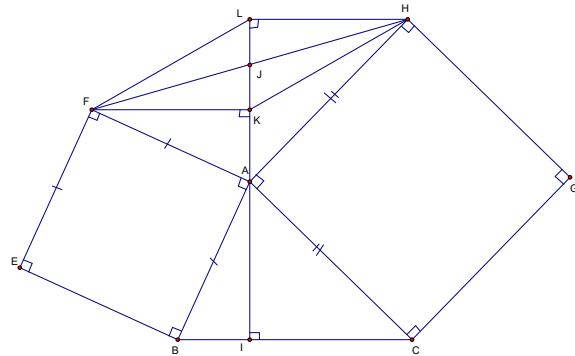
+) Tương tự, chứng minh được: $\triangle ALH = \triangle CIA$ (cạnh huyền - góc nhọn)

$$\Rightarrow LH = AI \text{ (2)}$$

Từ (1) và (2) $\Rightarrow FK = LH$

Lại có: $FK \parallel LH$ (cùng vuông góc với AI)

\Rightarrow Tứ giác $FKHL$ là hình bình hành.



b) Theo a, tứ giác $FKHL$ là hình bình hành. Mà J là giao điểm của hai đường chéo FH và LK nên J là trung điểm FH .

Mà $J \in AI$ (gt) nên AI đi qua trung điểm J của FH .

Bài 19.

Trên tia đối của tia AI lấy điểm K sao cho $AK = BC$.

Gọi M là giao điểm của KB và EC ; N là giao điểm của KC và BG .

+) Ta có $\widehat{FAK} + \widehat{FAB} + \widehat{BAI} = 180^\circ$

$$\Rightarrow \widehat{FAK} + \widehat{BAI} = 180^\circ - \widehat{FAB} = 180^\circ - 90^\circ = 90^\circ$$

Mà: $\widehat{ABI} + \widehat{BAI} = 90^\circ$ ($\triangle ABI$ vuông tại I) $\Rightarrow \widehat{FAK} = \widehat{ABI}$.

$$\Rightarrow \widehat{FAK} + 90^\circ = \widehat{ABI} + 90^\circ$$

$$\Rightarrow \widehat{FAK} + \widehat{FAB} = \widehat{ABI} + \widehat{ABE}$$

$$\Rightarrow \widehat{KAB} = \widehat{CBE}$$

Chứng minh tương tự ta được: $\widehat{KAC} = \widehat{BCG}$.

+) Xét $\triangle KAB$ và $\triangle CBE$ có:

$$AB = AB \text{ (} AB \text{ là cạnh chung)}$$

$$\widehat{KAB} = \widehat{CBE} \text{ (chứng minh trên)}$$

$$AK = BC \text{ (theo cách dựng)}$$

Suy ra: $\triangle KAB = \triangle CBE$ (c-g-c)

$$\Rightarrow \widehat{AKB} = \widehat{BCE} \text{ (2 góc tương ứng)}$$

Mà: $\widehat{AKB} + \widehat{KBI} = 90^\circ$ ($\triangle KBI$ vuông tại I)

$$\Rightarrow \widehat{BCE} + \widehat{KBI} = 90^\circ$$

$\Rightarrow \triangle BMC$ vuông tại M

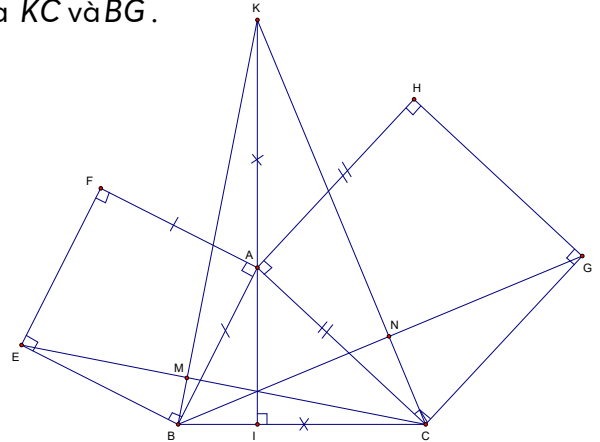
$\Rightarrow CM \perp BM$ hay $CM \perp BK$

Chứng minh tương tự được: $BN \perp CK$

Lại có: $KI \perp BC$ ($AI \perp BC, K \in AI$)

Nên CM, BN, KI là ba đường cao trong tam giác KBC .

$\Rightarrow CM, BN, KI$ đồng quy hay BG, CE, AI đồng quy.



ÔN TẬP CHƯƠNG III

Bài 1.

a) Xét tứ giác $AMCK$ có:

$IA = IC$ (vì I là trung điểm của AC)

$IM = IK$ (vì K là điểm đối xứng của M qua I)

\Rightarrow Tứ giác $AMCK$ là hình bình hành. (1)

Xét $\triangle ABC$ cân tại A có AM là đường trung tuyến

$\Rightarrow AM$ cũng là đường cao.

$\Rightarrow AM \perp BC \Rightarrow \widehat{AMC} = 90^\circ$ (2)

Từ (1) và (2) \Rightarrow Tứ giác $AMCK$ là hình chữ nhật.

b) Vì tứ giác $AMCK$ là hình chữ nhật nên $AK = MC$ và $AK \parallel MC$

Vì $AK = MC$ và $MC = MB$ nên $AK = MB$

Vì $AK \parallel MC$ nên $AK \parallel MB$

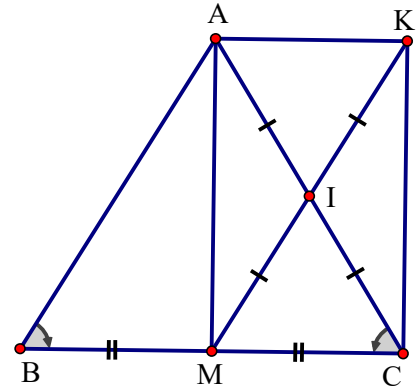
Xét tứ giác $AKMB$ có: $AK = MB$ và $AK \parallel MB$

\Rightarrow Tứ giác $AKMB$ là hình bình hành.

c) Giả sử tứ giác $AKMB$ là hình thoi thì $AB = BM$

Vì $\triangle ABM$ vuông tại M nên $AB > BM$ (trái với giả thiết)

Vậy không có trường hợp nào của $\triangle ABC$ để tứ giác $AKMB$ là hình thoi.



Bài 2.

a) Vì tứ giác $ABDE$ là hình vuông

$\Rightarrow \widehat{ABE} = 45^\circ$ (vì BE là tia phân giác của \widehat{ABD})

Vì tứ giác $ACGH$ là hình vuông

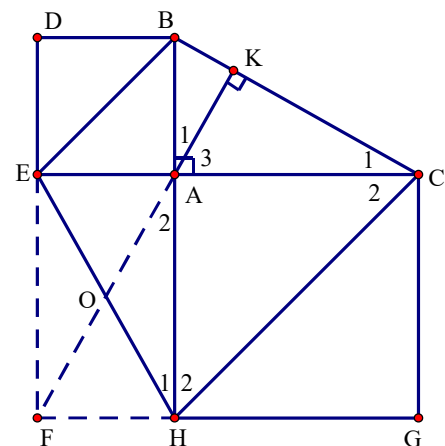
$\Rightarrow \widehat{AHC} = 45^\circ$ (vì HC là tia phân giác của \widehat{AHG})

$\Rightarrow \widehat{ABE} = \widehat{AHC}$ mà hai góc này ở vị trí so le trong.

$\Rightarrow BE \parallel CH$

Xét tứ giác $BCHE$ có $BE \parallel CH$

\Rightarrow Tứ giác $BCHE$ là hình thang



Ta có: $AB = AE$ (vì tứ giác $ABDE$ là hình vuông) và $AC = AH$ (vì tứ giác $ACGH$ là hình vuông)

$$\Rightarrow AB + AH = AE + AC \Rightarrow BH = CE$$

Xét hình thang $BCHE$ có $BH = CE \Rightarrow BCHE$ là hình thang cân.

b) Gọi F là giao điểm của DE và HG . Gọi O là giao điểm của AF và EH

Xét tứ giác $AEFH$ có $\widehat{FEA} = \widehat{EAH} = \widehat{AHF} = 90^\circ$

\Rightarrow Tứ giác $AEFH$ là hình chữ nhật.

$$\Rightarrow OA = OH \Rightarrow \Delta OAH \text{ cân tại } O. \Rightarrow \hat{A}_2 = \hat{H}_1 \quad (1)$$

Vì $BCHE$ là hình thang cân nên $\widehat{CHE} = \widehat{BCH}$

Vì $ACGH$ là hình vuông nên $\hat{H}_2 = \hat{C}_2 = 45^\circ$

$$\text{Ta có: } \widehat{CHE} = \hat{H}_1 + \hat{H}_2 \text{ và } \widehat{BCH} = \hat{C}_1 + \hat{C}_2 \Rightarrow \hat{H}_1 = \hat{C}_1 \quad (2)$$

$$\text{Mặt khác, } \hat{A}_1 = \hat{C}_1 \text{ (cùng phụ với } \widehat{ABC} \text{)} \quad (3)$$

Từ (1), (2), (3) suy ra $\hat{A}_1 = \hat{A}_2$

Ta có: $\hat{A}_1 + \widehat{KAH} = 180^\circ \Rightarrow \hat{A}_2 + \widehat{KAH} = 180^\circ$ hay $\widehat{KAF} = 180^\circ$

$\Rightarrow K, A, F$ thẳng hàng $\Rightarrow DE, AK, GH$ đồng quy tại F .

Bài 3.

a) Xét tứ giác $OBKC$, có: $OB \parallel KC$, $BK \parallel OC$

(gt)

$\Rightarrow OBKC$ là hình bình hành (dnhb) (1)

Mà $ABCD$ là hình thoi (gt) nên $AC \perp BD$

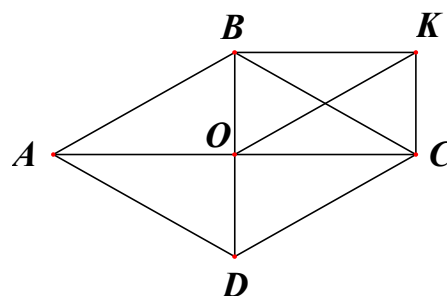
$$\Rightarrow \widehat{BOC} = 90^\circ \quad (2)$$

Từ (1) và (2) suy ra $OBKC$ là hình chữ nhật.

b) Ta có: $AB = BC$ ($ABCD$ là hình thoi)

$$OK = BC \text{ (} OBKC \text{ là hình chữ nhật)}$$

$$\Rightarrow AB = OK$$



c) Ta có $ABKO$ là hình bình hành.

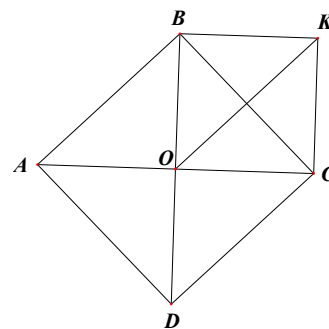
$\Rightarrow OK // AB$.

Để $OBKC$ là hình vuông thì $OK \perp BC$

Mà $OK // AB$ (cmt)

$\Rightarrow AB \perp BC$

$\Rightarrow \widehat{ABC} = 90^\circ$.



Hình thoi $ABCD$ có $\widehat{ABC} = 90^\circ$ (cmt) $\Rightarrow ABCD$ là hình vuông.

Vậy để $OBKC$ là hình vuông thì $ABCD$ là hình vuông.

Bài 4.

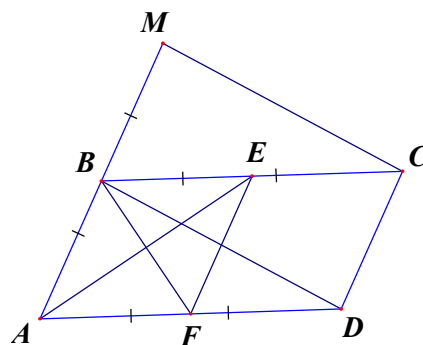
a) Ta có $BE = \frac{1}{2}BC$; $AF = \frac{1}{2}AD$ (do E, F lần lượt

là trung điểm của BC, AD)

Mà $AD = BC$ (do $ABCD$ là hình bình hành)

$\Rightarrow BE = AF$

Ta lại có $AD = 2AB \Rightarrow AB = \frac{1}{2}AD = \frac{1}{2}BC$



Suy ra $BE = AB$

Xét tứ giác $ABEF$ có $BE // AF$ và $BE = AF$ nên là hình bình hành. Lại có $BE = AB$ nên $ABEF$ là hình thoi

$\Rightarrow AE \perp BF$ (hai đường chéo của hình thoi)

b) Xét $\triangle ABF$ có $\widehat{A} = 60^\circ, AB = AF (= BE)$ nên là tam giác đều. Do đó $AB = BF$, mà $AB = CD$ (do $ABCD$ là hình bình hành). Suy ra $BF = DC$.

Xét tứ giác $BFDC$ có $FD // BC$ nên là hình thang. Ta lại có $BF = DC$ nên $BFDC$ là hình thang cân.

c) Xét $\triangle ABD$ có BF là trung tuyến ($FA = FD$) thỏa mãn $BF = AF = FD = \frac{1}{2}AD$ nên

$\triangle ABD$ vuông tại $B \Rightarrow \widehat{ABD} = 90^\circ \Rightarrow \widehat{MBD} = 90^\circ$ (kề bù)

Xét tứ giác $BMCD$ có $MB \parallel CD; MB = CD (= AD)$ nên là hình bình hành. Ta lại có $\widehat{MBD} = 90^\circ$ nên $BMCD$ là hình chữ nhật.

d) Vì $BMCD$ là hình chữ nhật có E là trung điểm của đường chéo BC . Do đó, E thuộc đường chéo MD (tính chất giao điểm hai đường chéo của hình chữ nhật).

Bài 5.

a) Xét $\triangle ABM$ và $\triangle ADN$ có:

$$\widehat{BAM} = \widehat{DAN} \text{ (cùng phụ với góc } \widehat{MAD})$$

$$AB = AD \text{ (} ABCD \text{ là hình vuông)}$$

$$AM = AN \text{ (} AMHN \text{ là hình vuông)}$$

$$\Rightarrow \triangle ABM = \triangle ADN \text{ (c.g.c)} \Rightarrow BM = DN \text{ (đpcm).}$$

b) Theo a) ta có $\triangle ABM = \triangle ADN \Rightarrow \widehat{ABM} = \widehat{ADN}$ mà

$$\widehat{ABM} = 90^\circ \Rightarrow \widehat{ADN} = 90^\circ$$

$$\Rightarrow \widehat{CDN} = 90^\circ + 90^\circ = 180^\circ \Rightarrow N, C, D \text{ thẳng hàng}$$

(đpcm).

c) $ME \parallel AB \parallel CD \Rightarrow ME \parallel FN$ (N, C, D thẳng hàng) mà $AM \parallel HN$ ($AMHN$ là hình vuông)

$$\Rightarrow \widehat{AME} = \widehat{HNF} \text{ (Góc có cạnh tương ứng song song)}$$

Xét $\triangle AME$ và $\triangle HNF$ có:

$$\widehat{AME} = \widehat{HNF} \text{ (cmt)}$$

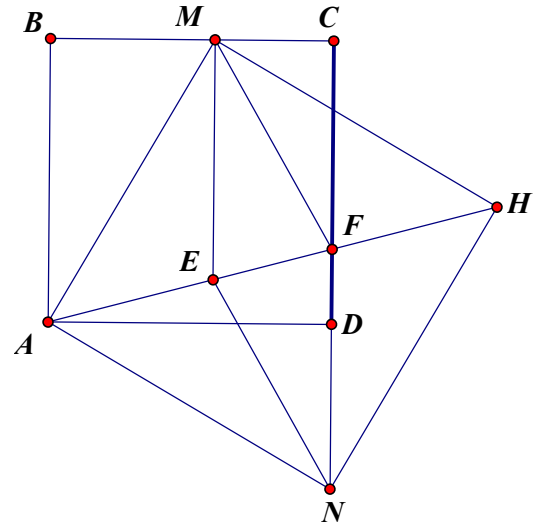
$$\widehat{MAE} = \widehat{FHN} \text{ (} AMHN \text{ là hình vuông) (so le trong)}$$

$$AM = HN \text{ (} AMHN \text{ là hình vuông)}$$

$$\Rightarrow \triangle AME = \triangle HNF \text{ (g.c.g)} \Rightarrow ME = NF \text{ mà } ME \parallel NF \Rightarrow \text{tứ giác } EMFN \text{ là hình bình hành (1)}$$

Mà AE là phân giác của \widehat{MAN} ($AMHN$ là hình vuông) $\Rightarrow EM = EN$ (2) (cách khác: $EF \perp MN$)

Từ (1)(2) \Rightarrow tứ giác $EMFN$ là hình thoi.



d) Tứ giác EMFN là hình thoi (cmt) $\Rightarrow FM = FN = FD + DN$ mà $DN = BM$ (cm câu a)
 $\Rightarrow FM = BM + FD$ (đpcm).

Chu vi $\Delta MCF = FM + MC + CF = BM + DF + MC + CF$

$= (BM + MC) + (DF + CF) = BC + CD = 2CD$ không đổi (đpcm).

Câu 6.

a) Xét tứ giác BHCD có:

$BH \parallel CD$ (vì cùng vuông góc với AC)

$CH \parallel BD$ (vì cùng vuông góc với AB)

$\Rightarrow BHCD$ là hình bình hành (tứ giác có hai cặp cạnh đối tương ứng song song)

b) Vì $BHCD$ là hình bình hành $\Rightarrow \widehat{BHC} = \widehat{BDC}$

Xét tứ giác ABDC có:

$\widehat{BAC} + \widehat{BDC} + \widehat{ABD} + \widehat{ACD} = 360^\circ$ (Định lý tổng các góc trong tứ giác)

$\Rightarrow \widehat{BAC} + \widehat{BDC} + 90^\circ + 90^\circ = 360^\circ$

$\Rightarrow \widehat{BAC} + \widehat{BDC} = 180^\circ$

$\Rightarrow \widehat{BAC} + \widehat{BHC} = 180^\circ$ (vì $\widehat{BHC} = \widehat{BDC}$)

c) Vì $BHCD$ là hình bình hành

$\Rightarrow BC$ và HD cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường (tính chất đường chéo)

Mà M là trung điểm của BC (gt)

Suy ra M cũng là trung điểm của DH . Vậy: H, M, D

thẳng hàng

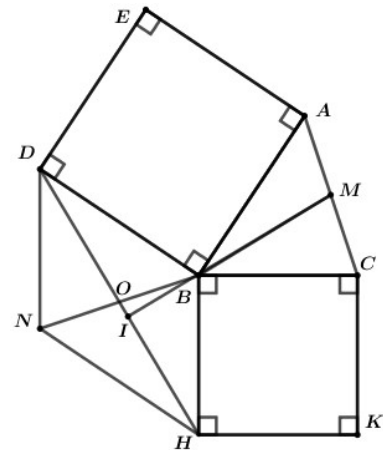
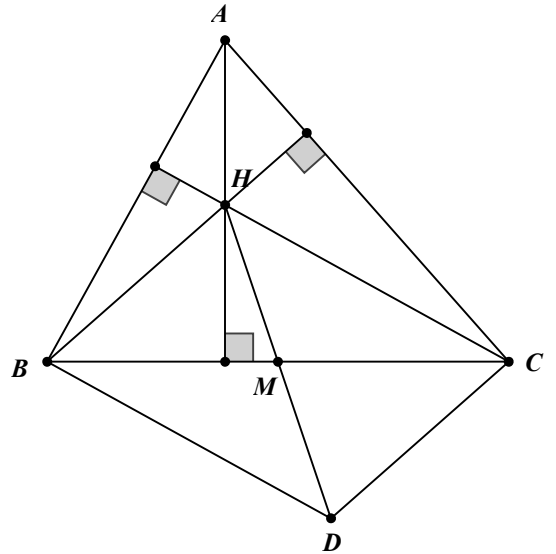
Bài 7.

a) Ta có $\widehat{DBH} + \widehat{HBC} + \widehat{CBA} + \widehat{ABD} = 360^\circ$.

Mà $ABDE$ và $BCKH$ là hình vuông $\widehat{HBC} = \widehat{ABD} = 90^\circ$

$\Rightarrow \widehat{DBH} + \widehat{ABC} = 180^\circ$.

b) $\Delta ABC = \Delta NHB$ (c.g.c)



c) Gọi $\{O\} = DH \cap BN$.

$\Rightarrow O$ là trung điểm của DH và BN .

Ta có: $\triangle ABC = \triangle NHB \Rightarrow OH = BM$ (2 trung tuyến tương ứng).

Mà $DH = 2OH \Rightarrow Đpcm$

d) Vì $\triangle BHO = \triangle CBM$ (c.c.c) nên $\widehat{BHO} = \widehat{MBC}$

Gọi $I = BM \cap HD$

$$\widehat{IBM} = 180^\circ = \widehat{IBH} + \widehat{HBC} + \widehat{CBM}$$

$$= \widehat{IBH} + 90^\circ + \widehat{CBM}$$

$$\Rightarrow \widehat{IBH} + \widehat{CBM} = 90^\circ$$

$$\Rightarrow \widehat{IBH} + \widehat{BHO} = 90^\circ$$

$$\Rightarrow \widehat{BIH} = 90^\circ$$

Suy ra $BM \perp DH$.

Bài 8.

a) Tứ giác $ABCD$ là hình thoi.

Vi :

Xét tứ giác $ABCD$ có:

$$MA = MC \text{ (} M \text{ là trung điểm của } AC \text{)}$$

$$MB = MD \text{ (} D \text{ đối xứng với } B \text{ qua } M \text{)}$$

$$AC \cap BD = \{M\}$$

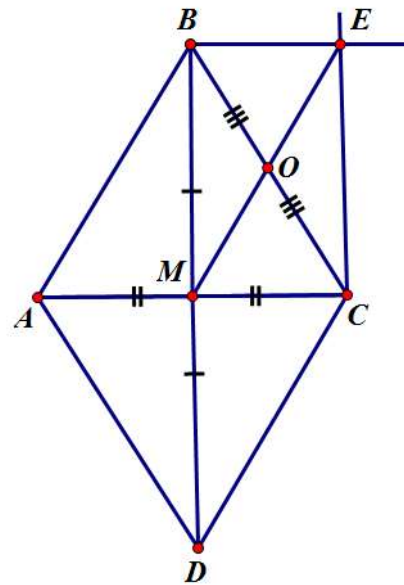
$\Rightarrow ABCD$ là hình bình hành.

Mà $\triangle ABC$ cân tại B nên đường trung tuyến BM đồng thời là đường cao $\Rightarrow BD \perp AC$ tại M .

Hay $ABCD$ là hình thoi (Hình bình hành có 2 đường chéo vg góc với nhau)

b) Tứ giác $BMCE$ là hình chữ nhật.

Vi :



Ta có $EC \parallel BD$ (gt) hay $EC \parallel BM$ ($M \in BD$)

Mà $BE \parallel AC$ (gt) hay $BE \parallel MC$ ($M \in AC$)

Xét tứ giác $BMCE$ có $\begin{cases} BE \parallel MC \\ BM \parallel CE \\ \widehat{M} = 90^\circ (BD \perp AC = \{M\}) \end{cases}$

$\Rightarrow BECM$ là hình chữ nhật (hình bình hành có 1 góc vuông)

c) Vì O là trung điểm của BC (gt). Mà $BECM$ là hình chữ nhật (cmpb)

$\Rightarrow BC \cap EM$ tại O (t/c đường chéo hình chữ nhật) $\Rightarrow O$ là trung điểm của của EM .

Hay $M; O; E$ thẳng hàng.

d) Để $BMCE$ là hình vuông $\Rightarrow BC$ là đường phân giác của \widehat{MBE} .

$$\text{Hay } \widehat{MBC} = \frac{\widehat{MBE}}{2} = \frac{90^\circ}{2} = 45^\circ.$$

Mà $\triangle ABC$ cân tại B nên đường trung tuyến BM đồng thời là đường phân giác của \widehat{ABC}

$$\Rightarrow \widehat{ABC} = 2\widehat{MBC} = 2.45^\circ = 90^\circ.$$

Xét $\triangle ABC$ cân tại B mà $\widehat{ABC} = 90^\circ \Rightarrow \triangle ABC$ vuông cân tại B .

Vậy nếu $\triangle ABC$ vuông cân tại B thì hình chữ nhật $BECM$ là hình vuông.

Bài 9

a) Ta có: $ABCD$ là hình bình hành (gt) nên $\widehat{D} = \widehat{B}$ (tính chất)

Mà DM là tia phân giác góc D (gt), nên $\widehat{ADM} = \frac{1}{2}\widehat{D}$.

BN là tia phân giác góc B (gt) nên $\widehat{CBN} = \frac{1}{2}\widehat{B}$.

$$\Rightarrow \widehat{ADM} = \widehat{CBN}$$

Xét $\triangle ADM$ và $\triangle CBN$ có:

$$\widehat{ADM} = \widehat{CBN} \text{ (chứng minh trên)}$$

$$AD = CB \text{ (theo tính chất hình bình hành)}$$

$$\widehat{DAM} = \widehat{BCN} \text{ (theo tính chất hình bình hành)}$$

$$\Rightarrow \triangle ADM = \triangle CBN (g.c.g)$$

$$\Rightarrow AM = CN \text{ (đpcm).}$$

b) Ta có: $ABCD$ là hình bình hành nên $AB = CD$ mà $AM = CN$ (theo câu a) nên $AB - AM = CD - CN \Rightarrow BM = DN$ (1)

Lại có $ABCD$ là hình bình hành nên $AB \parallel CD$ mà $M \in AB, N \in CD \Rightarrow BM \parallel DN$ (2)

Từ (1) và (2) suy ra tứ giác $DMBN$ là hình bình hành (dấu hiệu nhận biết hình bình hành). (đpcm).

c) Theo câu b, tứ giác $DMBN$ là hình bình hành nên $DM \parallel BN$ mà $K \in DM, H \in BN \Rightarrow KM \parallel HN$ (3)

Lại có: $NK \perp DM, MH \perp BN, DM \parallel BN \Rightarrow NK \parallel MH$ (4)

Từ (3) và (4) suy ra tứ giác $KNHM$ là hình bình hành (dấu hiệu nhận biết hình bình hành).

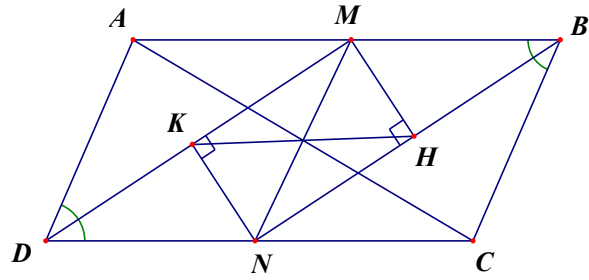
Vậy tứ giác $KNHM$ là hình bình hành.

d) Ta có: tứ giác $ABCD$ là hình bình hành nên AC, BD cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường (5)

Theo câu b, tứ giác $DMBN$ là hình bình hành nên BD, MN cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường (6)

Theo câu c, tứ giác $KNHM$ là hình bình hành nên MN, KH cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường (7)

Từ (5), (6), (7) suy ra ba đường thẳng AC, MN, KH đồng quy (đpcm).



Bài 10.

a) Xét tứ giác $AECF$ có: $\begin{cases} AE = CF \\ AE \parallel FC \end{cases} \Rightarrow AECF$ là hình bình hành.

b) Xét tứ giác $AEFD$ có $\begin{cases} AE = DF \\ AE \parallel DF \end{cases}$

$\Rightarrow AEFD$ là hình bình hành.

Lại có $\widehat{DAE} = 90^\circ \Rightarrow AEFD$ là hình chữ nhật.

c) Có M đối xứng với F qua D
 $\Rightarrow DF = DM$

Điểm N đối xứng với A qua D
 $\Rightarrow AD = DN$

Lại có $\widehat{ADF} = 90^\circ \Rightarrow AN \perp MF$

$\Rightarrow AMNF$ là hình thoi.

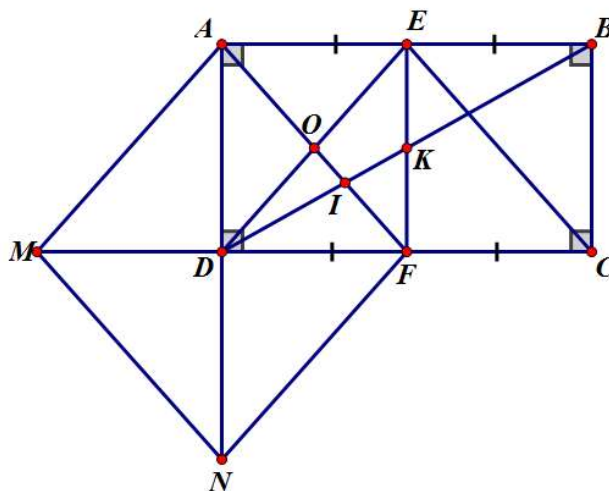
d) Gọi giao điểm của AF và DE là O . Do $AEFD$ là hình chữ nhật, nên O là trung điểm của DE .

Xét tứ giác $BEDF$ có $\begin{cases} BE = DF \\ BE \parallel DF \end{cases} \Rightarrow BEDF$ là hình bình hành, nên K là trung điểm

của EF .

Xét tam giác DEF có DK và FO là hai trung tuyến cắt nhau tại $I \Rightarrow I$ là trọng

tâm của $\triangle DEF \Rightarrow \frac{IK}{DK} = \frac{1}{3}$.



Bài 11.

a) Vì M là điểm đối xứng với D qua AB nên:

$\Rightarrow DM \perp AB$ hay $\widehat{AED} = 90^\circ$

Vì N là điểm đối xứng với D qua AC nên:

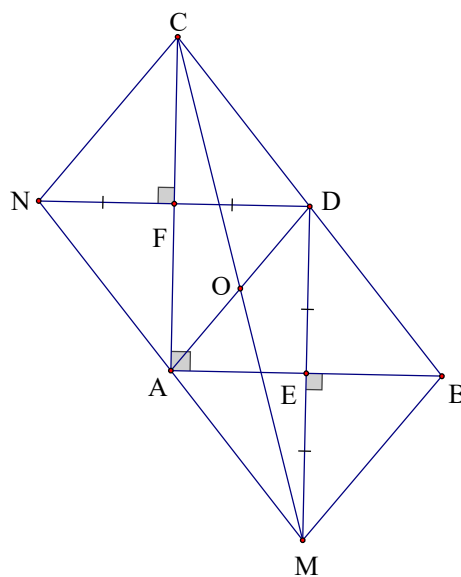
$\Rightarrow DN \perp AC$ hay $\widehat{AFD} = 90^\circ$

Xét tứ giác $AFDE$ có:

$\widehat{EAF} = \widehat{AED} = \widehat{AFD} = 90^\circ$

\Rightarrow Tứ giác $AFDE$ là hình chữ nhật.

b) Xét $\triangle ABC$ có: $DB = DC$ (D là trung điểm của BC)



$AC \parallel ED$ (Cùng vuông góc với AB)

$\Rightarrow EA = EB$

Xét tứ giác $AEBM$ có: $EA = EB$ và $EA = EB$

\Rightarrow Tứ giác $AEBM$ là hình bình hành

Mà $AB \perp DM$ (Vì M là điểm đối xứng với D qua AB)

\Rightarrow Tứ giác $AEBM$ là hình thoi.

Chứng minh tương tự, tứ giác $ANCD$ là hình thoi.

c) Vì tứ giác $AEBM$ là hình bình hành nên:

$\Rightarrow AM \parallel EB$ hay $AM \parallel CD$

Xét tứ giác $ACDM$ có: $AM \parallel CD$ và $AC \parallel DM$ (vì cùng vuông góc với AB)

\Rightarrow Tứ giác $ACDM$ là hình bình hành.

Vì tứ giác $AEBM$ là hình chữ nhật mà O là giao điểm của EM và AD

$\Rightarrow O$ là trung điểm của AD .

Vì tứ giác $ACDM$ là hình bình hành mà O là trung điểm của AD nên:

$\Rightarrow O$ là trung điểm của MC .

\Rightarrow ba điểm M, O, C thẳng hàng.

Bài 12.

a) Tứ giác $ABCD$ có hai đường chéo AC và BD cắt nhau tại M

Mà: $MA = MC; MB = MD$ (gt)

$\Rightarrow ABCD$ là hình bình hành (Tứ giác có hai đường chéo cắt nhau tại trung điểm)

b) Vì $ABCD$ là hình bình hành (cmt)

$\Rightarrow CD \parallel AB$ và $CD = AB$

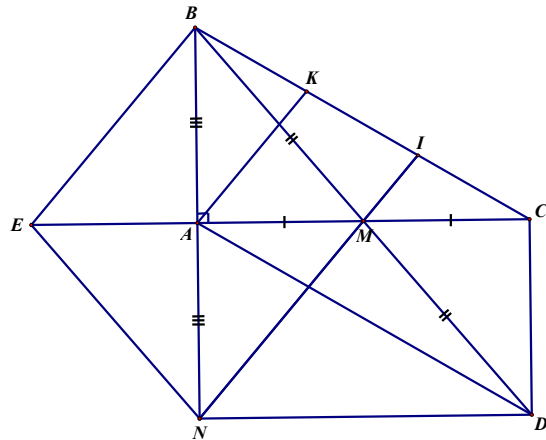
$\Rightarrow CD \parallel AN, CD = AN$ (N đối xứng B qua A)

$\Rightarrow ACDN$ là hình bình hành

Mà $\widehat{NAC} = 90^\circ$ (kề bù với \widehat{BAC})

$\Rightarrow ACDN$ là hình chữ nhật (hình bình hành có một góc vuông).

c) Xét $\triangle CAK$ có: $MI \parallel AK, MA = MC$ (gt)



$\Rightarrow I$ là trung điểm của $CK \Rightarrow CI = IK \Rightarrow CK = 2KI$ (1)

Xét $\triangle BNI$ có: $AB = AN, AK \parallel NI$ (gt)

$\Rightarrow K$ là trung điểm của $BI \Rightarrow BK = KI$ (2)

Từ (1) và (2) suy ra $KC = 2BK$.

d) Xét $\triangle EAB$ và $\triangle MAN$ có:

$\widehat{EAB} = \widehat{MAN} = 90^\circ$ (đối đỉnh)

$AB = AN$ (gt)

$\widehat{ABE} = \widehat{ANM}$ (so le trong do $BE \parallel MN$)

$\Rightarrow \triangle EAB = \triangle MAN$ (g-c-g) $\Rightarrow BE = MN$ (hai cạnh tương ứng)

Mà $BE \parallel MN$ (gt) $\Rightarrow EBMN$ là hình bình hành

Lại có: $BN \perp ME \Rightarrow EBMN$ là hình thoi

Để hình thoi $EBMN$ là hình vuông thì $ME = BN \Rightarrow AB = AM \Rightarrow AB = \frac{AC}{2}$

Vậy $\triangle ABC$ cần có thêm điều kiện là $AB = \frac{AC}{2}$ để tứ giác $EBMN$ là hình vuông.

Bài 13.

a) Ta có: $ABCD$ là hình vuông nên $AB \parallel CD; \widehat{ABC} = 90^\circ; \widehat{DAC} = 90^\circ; AB = AD$

Xét tứ giác $ABEI$ có: $IE \parallel AB \parallel CD$ và $\widehat{ABC} = 90^\circ$

nên tứ giác $ABEI$ là hình thang vuông

b) Xét $\triangle ABE$ và $\triangle ADF$ có:

$$\left. \begin{array}{l} AB = AD \text{ (cmt)} \\ \widehat{ABE} = \widehat{ADF} = 90^\circ \\ BE = DF \text{ (gt)} \end{array} \right\} \Rightarrow \triangle ABE = \triangle ADF \text{ (c.g.c)}$$

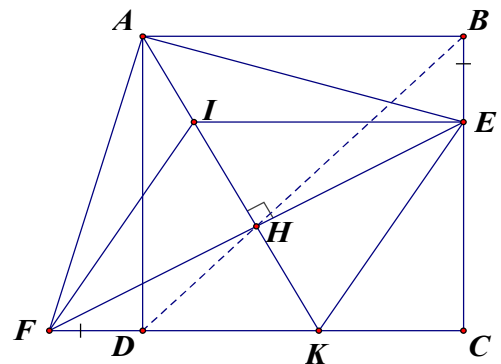
$\Rightarrow AE = AF$ và $\widehat{BAE} = \widehat{DAF}$

Mà

$\widehat{BAE} + \widehat{DAE} = 90^\circ \Rightarrow \widehat{DAF} + \widehat{DAE} = 90^\circ \Leftrightarrow \widehat{FAE} = 90^\circ \Rightarrow AE \perp AF$

c) Xét $\triangle FEA$ có $AE = AF$ và $AE \perp AF$ nên $\triangle FEA$ vuông cân tại A mà $AH \perp FE$ (gt) nên AH là đường trung trực của EF . Do đó $IE = IF; KE = KF$ (1)

Ta chứng minh được $\triangle KHF = \triangle KHE$ (c.g.c) $\Rightarrow \widehat{HKF} = \widehat{HKE}$



Mà $IE \parallel CD \Rightarrow \widehat{EIK} = \widehat{IKF}$ (slt)

Nên $\widehat{HKE} = \widehat{EIK} \Rightarrow \triangle EIK$ cân tại E , do đó $EI = EK$ (2)

Từ (1) và (2) suy ra $IE = IF = KE = KF$, vì vậy tứ giác $FIEK$ là hình thoi.

d) Tứ giác $FIEK$ là hình thoi (cmt) mà H là giao điểm của hai đường chéo nên H là trung điểm của FE .

Xét $\triangle EFC$ vuông tại C có H là trung điểm của FE nên $CH = \frac{1}{2}EF$

Xét $\triangle EFA$ vuông tại A có H là trung điểm của FE nên $AH = \frac{1}{2}EF$

Do đó $CH = AH$ suy ra H thuộc đường trung trực của AC .

Lại có BD là đường trung trực của AC nên suy ra ba điểm H, B, D thẳng hàng.

Bài 14.

a) Dễ thấy các tam giác ADM, BCN, AME, BNF là các tam giác vuông cân với các đỉnh lần lượt là M, N, M, N .

do đó $AM = DM = EM$ và $BN = CN = FN$.

Mặt khác, vì $AD = BC$ nên

$\triangle AMD = \triangle CNB \Rightarrow AM = BN$.

Vậy $AM = DM = EM = BN = CN = FN$.

b) Tam giác ADE vuông tại A có $\widehat{ADE} = 45^\circ \Rightarrow$

$\widehat{AED} = 45^\circ$. Lại có $\widehat{ABN} = 45^\circ$, do đó $BN \parallel EM$.

Theo trên $BN = EM$, do vậy $BNME$ là hình bình hành, suy ra $MN \parallel BE \parallel CD$.

Suy ra $CDMN$ là hình thang, mà $\widehat{DCN} = \widehat{CDM} (= 45^\circ)$

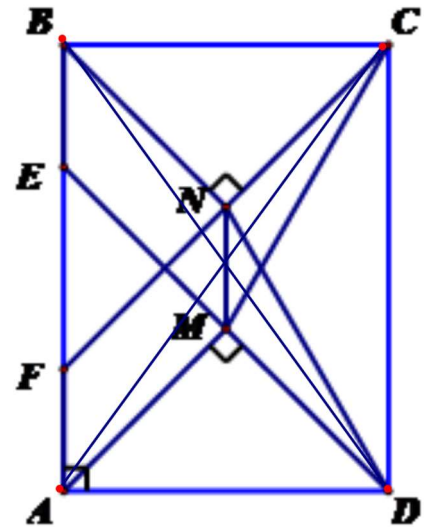
Vậy $CDMN$ là hình thang cân.

c) Chứng minh tương tự như trên, ta có $AFNM$ cũng là hình bình hành.

Từ đó suy ra $AF = BE = MN$.

d) Theo chứng minh trên ta có $BN \parallel MD$ và $BN = MD$, do đó $BNDM$ là hình bình hành, suy ra BD và MN cắt nhau tại trung điểm mỗi đoạn. Mặt khác BD và AC cũng cắt nhau tại trung điểm mỗi đoạn.

Vậy AC, BD, MN đồng quy tại trung điểm mỗi đoạn.



Bài 15.

a) Vì E đối xứng với A qua O nên O là trung điểm AE mà O cũng là trung điểm BC nên tứ giác $ABEC$ là hình bình hành mà $AB = AC$ (gt)

Vậy tứ giác $ABEC$ là hình thoi.

b) Tứ giác $ABCD$ là hình bình hành nên $AB \parallel CD$ và $AB = CD$

Tứ giác $ABEC$ là hình thoi nên

$$AB \parallel CE \text{ và } AB = CE$$

$\Rightarrow C, D, E$ thẳng hàng và $CD = CE$

$\Rightarrow C$ là trung điểm của DE (1)

Xét tam giác AEF vuông tại E có: $AC = CE$ (vì $ABEC$ là hình thoi) nên tam giác ACE cân.

$\widehat{CAE} = \widehat{CEA}$, lại có $\widehat{CFE} + \widehat{CAE} = \widehat{CEF} + \widehat{CEA} = 90^\circ$

Vậy $\widehat{CEF} = \widehat{CFE}$ hay tam giác CEF cân tại C suy ra $CE = CF = AC$.

$\Rightarrow C$ là trung điểm AF (2)

Từ (1) và (2) ta có: $AEFD$ là hình bình hành

Mà $AE \perp EF$ nên $AEFD$ là hình chữ nhật.

c) Xét $\triangle BGC$ và $\triangle BHC$ có:

BC là cạnh chung

$$\widehat{BGC} = \widehat{BHC} = 90^\circ$$

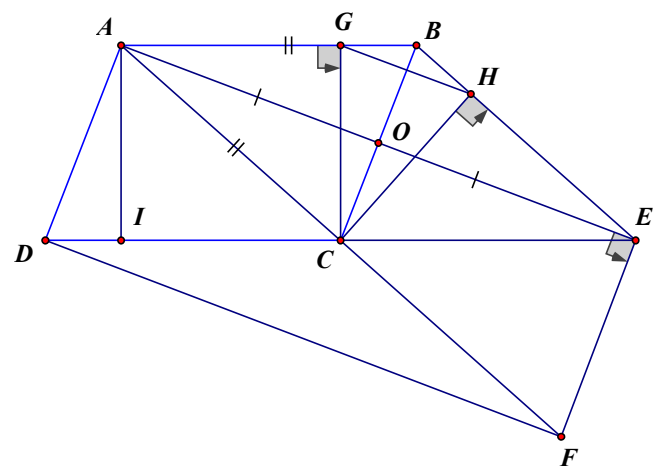
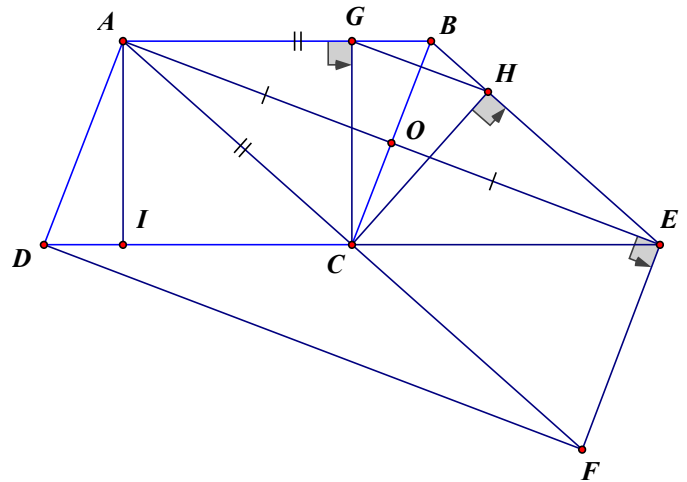
$\widehat{GBC} = \widehat{HBC}$ (vì BC là p/g góc ABE của hình thoi $ABEC$)

Vậy $\triangle BGC = \triangle BHC$ (cạnh huyền, góc nhọn)

$\Rightarrow BG = BH$ mà $BA = BE$

$$\Rightarrow \frac{BG}{BA} = \frac{BH}{BE}$$

$\Rightarrow GH \parallel AE$



d) Xét $\triangle ACI$ và $\triangle ACO$ có:

AC chung

$$\widehat{AIC} = \widehat{AOC} = 90^\circ$$

$$AI = AO$$

Vậy $\triangle ACI = \triangle ACO$ (cạnh huyền – cạnh góc vuông)

$$\Rightarrow \widehat{ACI} = \widehat{ACO} \text{ (2 góc tương ứng)}$$

$\Rightarrow AC$ là tia phân giác góc BCD

\Rightarrow Hình bình hành $ABCD$ là hình thoi

$$\Rightarrow AC \perp BD \text{ (đpcm)} \text{ và } BC = CD \Rightarrow BC = AB$$

Mà $AB = AC$ (do $ABCE$ là hình thoi)

$$\Rightarrow \triangle ABC \text{ đều} \Rightarrow \widehat{ABO} = 60^\circ \text{ (đpcm)}$$

BÀI 15. ĐỊNH LÍ THALES TRONG TAM GIÁC

VD 1.1.

$$a) \frac{AB}{CD} = \frac{12}{15} = \frac{4}{5}$$

$$b) PQ = 5,4m = 54dm \Rightarrow \frac{MN}{PQ} = \frac{45}{54} = \frac{5}{6}$$

VD 1.2.

$$a) \text{Ta có: } AB = 5CD \text{ và } A'B' = 7CD \Rightarrow \frac{AB}{A'B'} = \frac{5.CD}{7.CD} = \frac{5}{7}$$

Vậy tỉ số của hai đoạn thẳng AB và $A'B'$ là $\frac{5}{7}$.

$$b) \text{Ta có: } \frac{MN}{M'N'} = \frac{505}{707} = \frac{5}{7} = \frac{AB}{A'B'}$$

Vậy hai đoạn thẳng AB và $A'B'$ tỉ lệ với hai đoạn thẳng MN và $M'N'$.

VD 1.3.

Cách 1. Theo tính chất của tỉ lệ thức, ta có:

- $\frac{AM}{MB} = \frac{4}{7} \Rightarrow \frac{AM}{AM+MB} = \frac{4}{4+7} \Rightarrow \frac{AM}{AB} = \frac{4}{11}$
- $\frac{AM}{MB} = \frac{4}{7} \Rightarrow \frac{MB}{AM} = \frac{7}{4} \Rightarrow \frac{MB}{AM+MB} = \frac{7}{4+7} = \frac{7}{11}$

Cách 2. Ta có $\frac{AM}{MB} = \frac{4}{7}$ nên $\begin{cases} AM = 4a \\ MB = 7a \end{cases} (a > 0)$

Do M thuộc đoạn thẳng AB nên $AB = AM + MB = 4a + 7a = 11a$

$$\text{Vậy } \frac{AM}{AB} = \frac{4a}{11a} = \frac{4}{11} \text{ và } \frac{MB}{AB} = \frac{7a}{11a} = \frac{7}{11}$$

VD 1.4. Gọi M là giao điểm của AG cắt BC , ta có

M là trung điểm BC ,

$\triangle ABM$ có $GD \parallel AB$ nên áp dụng định lí Ta-let ta có:

$$\frac{BD}{BM} = \frac{AG}{AM}$$

$$\text{Do đó } \frac{BD}{BC} = \frac{2}{3} \Rightarrow \frac{BD}{BC} = \frac{1}{3}$$

